TRẦN HOÀI THƯ



Thi tuyển toàn tập





Trần Hoài Thư sinh năm 1942 tại Đalat. Nguyên giáo sư đệ nhị cấp trung học Trần Cao Vân Tam Kỳ. Giải thưởng sinh viên sĩ quan báo chí xuất sắc của Khoá 24 TB/Thủ đức. Cựu trung đội trưởng thám kích đại đội 405 TK/SĐ 22 BB và cựu phóng viên chiến trưởng. Bị thương trận 3 lần. Cải tạo 4 năm. Vượt biến định cư tại Hoa Kỳ 1980.

Trước 1975, có 4 tập truyện được xuất bản. Sau 1975, 12 tập truyện về chiến tranh và 5 tập thơ được xuất bản. Hiện chủ trương cơ sở Thư ấn quán và tạp chí văn học Thư Quán Bản Thảo.

THƯ ẨN QUẨN Email: tranhoalthu@verizon.net

Bàn đặc biệt do chính tác giá tự in, đóng dành tặng thân hữu

Trần Hoài Thư

Ô CỦA

Thư Ấn Quán tái bản 2011

Ô Cửa

Tuyển thơ toàn tập Trần Hoài Thư Thư Ấn quán xuất bản Hoa Kỳ tháng 10 năm 2004 Tái bản tháng 10 năm 2005 Tái bản lần 2 tháng 1-2011 Trình bày, layout: Trần Hoài Thư

Tác giả giữ bản quyền

Lời Mở...

Tháng 10/2004 (In lần đầu) (Gởi người bạn trong nước)

Thấm thoát hơn ba mươi năm tôi xa bạn, và 25 năm tôi ở xứ người. *Tôi bây giờ như con ốc mang hồn đi hoang. Vỏ tôi đó nhưng hồn tôi trôi giạt...* Hồn tôi xin được gởi trên những trang chữ nghĩa của tập thơ này. Xin được gởi đến bạn như là một món quà văn nghệ của một người bạn cũ từ lâu xa cách.

Tháng 10 2005(tái bản lần thứ nhất)

Trong lần tái bản này, chúng tôi sắp xếp lại toàn bộ các bài thơ theo đề tài.

Ngoài ra, chúng tôi còn bổ túc thêm bằng hai bảng mục lục. Một theo loại đề tài, và một theo vần *alphabet*.

Việc xếp loại này có tính cách tương đối để dễ dàng hơn trong việc lựa bài hay tham chiếu.

Tháng 1-2011 (tái bản lần thứ hai)

Trong lần tái bản này, chúng tôi thêm phần phụ lục bài viết về tập thơ Ô Cửa của Phan Bá Thụy Dương và Phạm văn Nhàn, đồng thời bổ khuyết lại những sơ xuất như lỗi chánh tả, hay trình bày.

Cuốn sách này do chính chúng tôi tự thực hiện bằng tay từ A đến Z như là một món quà văn nghệ để nói lên tấm lòng trân quý của chúng tôi đến với quý bạn – những người bạn luôn luôn ở bên cạnh chúng tôi trong cõi văn chương chữ nghĩa.

Cám ơn và trân trọng

Trần Hoài Thư

Dưới trời khói lửa

Đêm vượt sông

Giòng sông phân tranh hai vùng thù nghịch Đêm xuống đồi gặp con nước nổi Súng đưa khỏi đầu Từng *con một* vượt sông ...

Rồi trước khi trèo ngọn Kỳ Sơn
Anh lạc trên cánh đồng trăng mênh mông
không biết nơi nào là cõi dữ
Trên đôi vai anh nặng nề lịch sử
May mà còn em
vầng trăng mười sáu
anh giữ
ở đáy ba lô...

Qui Nhơn

Đã la cà via phố đến mòn chân Đã lê la đến mòn rách đáy quần Đã quen thuộc từng tên đường nẻo ngõ Mai lỡ chết cũng quay đầu về thành phố Để nhớ về những ngày thuốc lá cà phê Để nhớ về một vũng máu hôm tê đã nhuộm đỏ Cây Xăng Ông Tề trong ngày tái chiếm

Người lính trở về với chiến thương

Những lần chuyển quân dù chẳng biết về đâu Nhưng chúng tôi đều biết những gì chờ đợi sấn Như thể khi viên đạn đồng trong lòng cơ bẩm xẹt ra khỏi nòng, rồi *kiến cắn*, tê mê

Chỉ khi nào anh cảm nhận đau tê Có nghĩa là anh biết mình vẫn còn sống sót Anh hãnh diện là đã đi về phía trước Là máu hồng anh đã đổ xuống, tặng em Và khi anh trở về, ôm lấy vết thương Anh mới biết đời vô cùng độ lượng

Anh càng thấy nắng càng vàng càng mượt Mây càng xanh, và hoa càng thắm càng tươi Đời sống thênh thang, dư dật tiếng cười Cả con gái đàn bà, má nuôi chị nuôi, em nuôi Tất cả!

Anh sẽ gọi chai bia và ngồi thư thả Chúc tụng cuộc đời, an ủi tim ơi

Hãy mừng dùm anh dù bầm dập tả tơi Anh vẫn được tăng phái xuống đồi tiếp tục những lần chuyển quân về những nơi mình không biết...

Tạ từ

Xin tạ từ những làng mạc quê hương Những nơi ta qua, những vùng ta đến Xin tạ từ những ngôi làng ta tái chiếm Những con đường ta đã giải tỏa hôm qua Những nhọc nhằn và tủi nhục xót xa Xin từ tạ để dành cho cát bụi

Chỉ giữ lại trên thân ta, này vết sẹo Để khi buồn, sờ lại nhớ thời xưa Dấu vết hôm qua khói lửa mịt mờ Và kinh hãi, trời ơi ta vẫn còn sống sót

Xin từ tạ những mồ hôi và nước mắt Những đêm ngày nơi chiến địa tha ma Những xóm làng đã cháy thành tro than Những bãi chiến trường chất chồng xác chết Xin từ tạ chú gà còn sống sót Giữa trưa hè, cất tiếng gáy lẻ loi Muốn quì lên trên nền đất tả tơi Và hôn xuống một miền Nam sụt sùi lệ đỏ

Xin từ tạ những tháng ngày gian khổ
Nhớ lúc buồn bày cuộc nhậu dưới trăng
Thầy trò chuyền nhau nắp rượu bi đông
Màu rượu, màu trăng
long lanh cả sao trời chinh chiến

Bóng người lính bên chiến hào đợi sáng Và bây giờ, anh đứng đấy, không phai Xin tạ từ anh, người lính thám kích sư đoàn 22 Anh, người đồng đội của tôi, mấy mươi năm về trước Chiếc chiếu rượu bây giờ thành chiếu trống Những người xưa giờ đã bỏ đi đâu Còn lại mình tôi, cách nửa địa cầu

Con ngưa lac đàn ngâm ngùi đất khách...

Xin trả lại

Xin trả lại bên trời vầng trăng đỏ máu Và tiếng dội ầm ầm của đám trực thăng Và cả một biển rừng lửa bốc xung quanh Và sườn lũng cháy đen thành than củi Người lính cũ mắt nhìn trong bóng tối Nghe văng vẳng bên mình lời rên rỉ: cứu em!

Qua đập hoàng hôn

Qua đập hoàng hôn, con nước lớn Gò Bồi xa hút, buồn níu chân Trời cũng sắp đi vào giấc ngủ Lội sông lội sông về Tân Dân

Đứng đây nhìn thấy bên Tân Ngãi Một đỉnh Kỳ Sơn núi chọc trời Cuộn khói trại binh mờ Tháp Bạc Ai gởi dùm con nhớ về xuôi

Mùa mưa, nước lớn dâng ngang ngực Lính đội ba lô, đỡ súng trường Trên khúc trường giang chiều sót lại Một mặt trời đỏ ối soi gương

Kinh Kha ngày ấy qua sông Dịch Cả nước đưa, đồ trắng để tang Ta cũng qua sông về đất địch Sao hồn ta là bãi mênh mông?

Bát Trăng

Ta còn một bát trăng Hứng ngàn năm lao khổ Sao đàn ngựa chiến chinh Một giây về lồ lộ Vỡ tung toé trăng vàng ?

Em lên thăm anh

Em lên thăm anh mang mùa thiếu nữ Nhà anh đây, những hố hầm phòng ngự Không có gì ngoài một ít bài thơ Không có gì ngoài những hoa mười giờ Đỏ thắm cả một triền đồi heo hút Em lên thăm anh, áo màu hoa cúc Mà hầm anh, lâu quá, không sửa sang Em xem kìa, lựu đạn với dao găm Không có cả một tấm hình để thêm tươi mát Không có bức tranh, dù là tĩnh vật Để ấm cuộc đời trong tuổi thanh niên

Em lên thăm anh, trời như vào giêng Căn hầm anh tự dựng bừng ánh sáng Những thùng đạn tự lâu nay câm nín Bỗng một lần chúng thức dậy nôn nao Như hoa mười giờ gặp nắng xôn xao Như hồn anh biết lần đầu hạnh phúc.

Cây đa bên cầu

Thị trấn nằm hai bờ quốc lộ Vỉa hè loang lở đường mương con Những quán bên đường nghèo trống gió Những cô hàng buồn như tản cư

Bồng Sơn mùa nước dâng sông Lại Ngày sủng loang trên những mảng dừa Mặt trận đổ theo bìa Đệ Đức Nghe cận kề lửa hướng Tam Quan

Bồng Sơn, mây ám toàn tin dữ Chiều chưa buông, quận đóng năm giờ Giặc chiếm cận sơn, người chạy loạn Còn bên cầu, trơ troi cây đa

Cây đa. Có mặt khi nào nhỉ
Có phải nơi này là quê hương
Có phải mỗi con người trôi dạt
Cất trong tim: bóng mát thiên đường

Cây đa. Vươn giữa trời bi lụy Những thổ thần hoang lạnh lư nhang Lửa cháy Trường Lưu, đò đã chặn Chị ra sông, ơi ới đoạn trường

Cây đa. Ngàn rể đâm lòng đất Như tấm lòng người với Bồng Sơn Đa bám làng, tôi đi bám đất Đất và làng, thương quá quê hương...

Đêm tiếp cứu chợ Huyện

Diều hâu đã về, như một lũ âm binh Kẻ trước người sau lao vào địa ngục Đêm không thấy đường, giữ giây khỏi lạc Chúng tôi băng đồng nước ngập giải cứu quê em

Ta đã về, dành lại quê hương Dành lại quận đường hoang tàn đổ nát Dành lại ngôi trường lời ca tiếng hát Nhưng ta lại không dành được em gái ta yêu!

Ta đã về nhìn bầy chim nhỏ cút côi Chúng ủ rũ, như lòng ta ủ rũ Lũ bé quì bên xác người cô trẻ
Đặt chùm hoa, mếu máo gọi cô về
Cô không về, cô bỏ dạy, cô đi
Cô bỏ chúng con cô về xứ khác
Ta cắn bầm môi, em ơi, ta khóc
Em không về em cũng bỏ thanh xuân
Em bé quê ơi, cho ta nhành bông
Một nhành bông quì vàng như màu áo
Ta đặt lên em. Trống trường ảo não
Như những hồi mặc niệm em tôi

Ta đã về, và đã trễ, em ơi ...

Trung đội

Băng đồng, băng đồng, đêm hành quân Người đi ngoi ngóp, nước mênh mông Về đây Bình Định ma thiêng lãnh, Mỗi địa danh rờn rợn oan hồn

Trung đội những thằng trai tứ chiếng Những thằng bỏ lại tuổi thanh xuân Diều hâu bôi mặt hù ma quỷ Thuở đất trời bày đặt nhiễu nhương

Đêm của âm binh về xứ khổ Poncho phơ phất gió hồn oan Trên vai cấp số hai lần đạn Không một vì sao để chỉ đường

Mưa lạnh thèm tu hơi rượu đế Để quên tim nhảy nhịp lo âu Giơ tay vuốt mặt lau tròng kính Giờ G, giờ G sao quá lâu Thì đi, đột kích trong lòng địch Chụm tiếp nồi cơm hộ Bắc quân Cơm nóng thầy trò ăn đỡ đói Ha hả cười, cơm của nhân dân

Trung đội cả tuần đêm không ngủ Lương khô đã hết, chờ trực thăng Hành quân một tháng trên An Lão Một tháng trời mưa thúi chiến trường

Pháo chụp người gào khan cả họng Máy sôi tắt nghẹn chờ phi tuần Miểng thép đâm xiên, thẳng bạn gục Hỏa châu vàng thoi thóp triền sơn

Địch vây xiết chặt bộ tiền phương Quân băng đường máu về Bồng Sơn Qua kênh, sương muối mờ tre bụi Thánh giá chơ vơ nóc giáo đường Nước nguồn đổ xuống ngày binh lửa Những xác nào đã thúi hôm qua Ai bạn ai thù sao quá thảm Trên một dòng cuồn cuộn oan gia

Con sông chia cắt bờ bi hận Cột khói còn lưu luyến chiến trường Có ai chạy loạn bơi xuồng kể Một thước đi, xác ngập thước đường

Cây cầu sắt bắt qua tử địa Bên kia sông ta chiếm rừng dừa Đêm bỗng nghe quạ bầy động ổ Gọi ran trời kinh động sao khuya

Lũ quạ trốn đi từ dạo ấy Để giờ đây kêu động rừng phong Quạ gọi bầy tháng năm tháng bảy Sao ta gọi bầy thăm thắm mù tăm Trung đội ta những thằng giữ đất Từ Qui Nhơn, Phù Cát, Phù Ly Ra Tam Quan qua rừng An Lão Từ Kỳ Sơn, Phước Lý An Khê

Đồng đội ta những người đã chết Những Vọng, Nga, Nai, Bình Lò Heo Những Chấn, Hảo, Sơn, Tài Xóc Dĩa Đàn diều hâu thảm thiết khóc òa

Lịch sử cũng vô tình thế đó Người qua sông không nhớ con đò Những người chết không còn nhắm mắt Người sống giờ như những hồn ma

Viết cho thằng em cùng trung đội

Một chút cay cay mà lòng bỗng tủi Buồn thì về, đừng nán lại, thằng em Không sao cả, lên cao rồi xuống vực Đất mở rồi, ở lại cũng buồn thêm

Chuyến tải thương cỏ rạp mình trải thảm Xám sườn non, buổi ấy mới ra quân Lên, trèo lên, ngựa rung bờm, tóc xõa Hứng trăm ngàn oan nghiệt buổi thù chung

Cùng đứng lại, hai chân nghiêm, cúi mặt Đây hàng quân đọc lại thiếu tên em Người lính trẻ chưa đầy hai mươi tuổi Nhớ thì về, cốc rượu để phần em...

Ta lính miền Nam

Ta trở về, giáp mặt chiến tranh Đồi cháy lửa mặt trời nhuộm đỏ Thau rượu đế mừng ta thằng lính sữa Dzô ông thầy! hữu sự có thằng em!

Trung đội ta về, hai mươi mấy thằng con Một lũ thanh niên sinh thời ly loạn Đứa gốc người Kinh, đứa Nùng, đứa Thượng Đứa độc thân, đứa con vợ đề đùm Đứa gốc nhảy dù, đứa tội đào binh Đứa ăn chay trường, đứa thèm thịt chó Ta ra trường, núi sông nghiêng ngửa Tập chửi thề, gái, rượu, xung phong!

Hành trang ta là lựu đạn dao găm Thêm tuổi trẻ ta già như quả đất Thêm một trái tim ngư đầy Chúa Phât Thêm một cõi lòng tràn ngập quê hương Khi đánh nhau, thắng bại, lẽ thường Chỉ mong đàn con bình an vô sự Chỉ mong trở về gặp nhau đụng rượu Lỡ chết rồi, hồn cũng thoát thành men

Ta cần gì giáp sắt che thân
Gánh gì đồ chiến tranh cho nặng
Trên đầu ta mũ rừng nhẹ hẩng
Trong túi ta một gói thuốc chuồn
Bắt tù binh mời điếu thuốc thơm
Để thấy miền Nam lính hiền ghê gớm

Mấy năm trời giày da bẹt gót
Ngày lãnh lương về chợ dưỡng quân
Cám ơn những nàng má phấn môi son
Yêu ta vội vàng trước khi tiếp Mỹ
Con gái tiểu thư mơ toàn hoàng tử
Còn ai chia dùm con rận hành quân

Ta lính miền Nam hề, gốc nho phong
Không chiến tranh cũng thành đốc tờ đốc tiếc
Thời thế đẩy đưa ta làm lính chiến
Mang nỗi buồn như rừng lá khai quang
Ta đứng giữa trời bốn phía rưng rưng
Em gái mười lăm đi làm đĩ Mỹ
Thàng nhỏ mười ba học đòi sát ngụy
Ma quỷ phương ngoài học xẻ Trường Sơn
Đất nước ta, cường quốc bán buôn
Hậu phương ăn chơi biểu tình đảo chánh
Lúc đồng đội ta sống lên chết xuống
Một đám ở nhà nhảy nhót thâu đêm
Lãnh chúa ta thì ăn trước ngồi trên
Hùng hổ lắm nhưng mạt hèn cũng lắm...

Khóa của ta Trên mấy trăm thằng tình nguyện Đi Nhảy dù, Thủy Bộ, Thám báo "ác ôn" Đứng đợi cả ngày để bốc lá thăm Toàn thứ dữ mà vui như chợ Tết

Có đứa mang bằng kỹ sư về nước Chọn Cọp Ba Đầu Rằn làm lính tiền phong

Ta lính miền Nam hề, vận nước ngửa nghiêng Ta cũng lênh đênh cùng cơn mạt kiếp Ta trèo lên cây hỏi rừng có biết Có một nơi nào hơn ở Việt Nam? Có người lính nào bi tráng hơn lính miền Nam?

Kỳ sơn

Kỳ Sơn đồi trọc chim không đậu Đại đội đi, một nửa không về Lớp lớp người nhào lên, ngã gục Đan sủi bờ sủi đá, u mê

Kỳ Sơn cao độ hai trăm thước Đêm hoảng kinh, đỏ huyết vầng trăng Những xác hôm qua, vàng rám mỡ Những anh hùng, ngụy tặc, nằm chung

Kỳ Sơn ơi Kỳ Sơn Kỳ Sơn Người chưa về tóc mẹ bạc như sương Ngày sau ai nhớ cho dòng lệ Kỳ Sơn ơi, Kỳ Sơn Kỳ Sơn...

Nhảy trực thăng ở Phước Lý

Thì ta ra trận, ta ra trận Trăm lần, thì cũng chuyện rong chơi Vẫn chuyến bốc quân vào buổi sớm Vẫn chuyến trở về không buồn vui

Ráng giữ ống chân cho khỏi gãy Ráng ôm khẩu súng như tình nhân Cầu cho cặp kính dày không vỡ Nhớ cột dây thun cho chắc ăn

Thầng Mỹ lái tàu chơi mất dạy Hai càng chưa hạ đã bay cao Ta nhìn xuống thấp, run không nhảy Mày đạp ông, ông phải té nhào

Ta té lăn cù, rơi xuống vực Kính ta đã rớt, ta mù đui Mù đui, ta đứng, vai như gánh Một cỗ quan buồn quá hắt hiu

Lính cũ chỉ đường ta đánh trận Quân bò, ta lại chạy khơi khơi Phen này còn sống về thăm phố Ghé lại em nuôi. Thưởng cuộc đời

Đêm Đột Kích ở Nho Lâm

Đồng nước mênh mông, quân ngoi ngóp Đêm đặc lòng như thủy mộ quan Oà lên trái sáng run hơi thở Nghiến chặt hàm răng về Nho Lâm

Ai dẫn đường đi sao khựng lại Trời đen không thấy một vì sao Bốn bề thăm thẳm lau cùng sậy Những rặng tre mờ in bóng cao

Hàng quân rạp xuống trên đồng lụt Che đi hình tượng những hồn âm Hỏa châu hối hả đồng minh bắn Tiếng nổ cầm canh buồn mênh mông

Đồi Xưa

Trở về đây. Tôi trở về đây Đồi xưa tôi gọi đồi không hay Ai đi, bỏ lại hoàng hôn lạnh Đỏ ối đồi xưa ôm lấy mây

Tôi qua Phù Cũ, qua cầu sắt Miếng vỉ cầu rên nghiến bánh lăn Những chuyến xe đi về mặt trận Ngủ ngồi đợi một chuyến ra quân

Tôi qua đèo xám, mây mờ núi Thương về đâu, một lũ sáo rừng Hôm qua đồi ngập hàng trăm xác Đạn pháo đào sâu bãi chiến trường Có ai như thể thằng bạn cũ Gọi máy về nhắc chuyện chị em Chửi thề mấy tiếng trong tầm pháo Thế hệ sinh lầm thuở rối ren

Có ai như thể người binh Thượng Ngồi khom trên bờ đá thổi khèn Hôm qua có những hồn ma lẻ Lạc tìm về buôn bản cao nguyên

Có ai dưới lớp mồ hoang dã Nằm xuổi chân mắt mở trợn trừng Chiều nay sao mọc về phương Bắc Sao ruột lòng vắt đỏ phương Nam

Cổ tranh lớp lớp che đường dốc Phòng tuyến buồn hiu nhuộm nắng chiều Trận đánh cũng đi vào quên lãng Sao còn rờn rợn những hồn xiêu ...

Một Ngày Không Hành Quân

Xin cô hàng thêm một két bia Hôm nay lãnh lương tôi dành đãi hết Cô hàng ơi, một mai tôi chết Ai tiêu dùm, ba tháng tiền lương

Hôm qua tôi dừng chợ Bồng Sơn Mẹ thằng bạn ôm tôi mà khóc Tôi nói làm sao qua dòng nước mắt Thị trấn này vừa mất thằng con

Tôi quá buồn ra đứng bờ sông Sông Lại Giang ráng chiều đỏ sậm Nhớ nó ngã nhào trên bờ đá xám Thấy cả ngọn đồi những xác Bắc Nam

Cô hàng ơi cho một ly không Tôi rót mời một người lính Bắc Hắn nằm banh thây dưới hầm bí mật Trên người vẫn còn sót lại bài thơ Trên đồi cao, mây vẫn xanh lơ Có con bướm vàng dịu dàng dưới nắng Tôi với hắn, đâu có gì thống hận Bài thơ nào cũng viết để yêu em

Xin cô hàng thêm một chút từ tâm
Tôi quen đập đầu mỗi khi say rượu
Đừng sợ cô em, những thẳng đánh giặc
Nhảy Diều Hâu nhưng thật yếu mềm
Em có đôi hàng lông mi thật đen
Tôi bỗng nhớ người tôi yêu, quá đỗi
Đôi mắt nàng cả một trời vô tội
Sao lòng nàng lại tàn nhẫn vô tâm

Khi tôi buồn tôi nói trăm năm Có nghĩa là tôi vẫn còn muốn sống Đừng nhắc cùng tôi người tôi yêu dấu Kẻo tôi lại sầu, mửa hết mật xanh

Trường ở bên sông

Cô hàng chợ Quận mơ gì nhỉ Mà sao yên lặng như tương tư Tôi biết đêm rồi không chó sủa Đêm rồi tôi cũng dệt cơn mơ

Cơn mơ tôi lại ngôi trường cũ Trường ở bên sông, nhà hai gian Thầy tôi tóc bạc ngồi yên lặng Vách lở tường vôi. Màng nhện giăng

Cơn mơ tôi lại bên thềm lạnh Sân cỏ hoang vu, trời hoang vu Tôi gọi bạn bè chơi trốn bắt Bạn bè tôi. Những trái mù u

Những trái mù u khô tróc vỏ Tôi về ngơ ngác như chim sâu Trời ơi tôi đã qua bao xóm Trường đó bạn tôi giờ ở đâu

Cái sân đất thịt nào trơ trọi Những lỗ bi, lỗ đáo ngậm ngùi Hình như trong cõi trưa đồng vọng Tiếng cúc cù tưởng niệm ngày vui Tôi về buồn bã học trò côi Chiếc bảng đen còn một chữ Đời Muốn thú với Thầy con không thuộc Bởi Đời là biển học mù khơi

Thầy tôi ngồi đấy lưng còm cõi Vạt nắng xiên xiên đọng héo mòn Tôi cố gọi Thầy con có mặt Sổ điểm danh thầy nhớ tên con

Cô hàng chợ Quận mơ gì nhỉ Sáng đã lên rồi em biết không Em hiểu lòng tôi giờ ấm lắm Khi trống trường vọng lại bâng khuâng...

Em nhỏ đời tôi từng mất mát Em vui tôi cũng chia niềm vui Ít ra trong kiếp đời gian khổ Thấy một ngôi trường có mái tươi

Quán gió đồng bằng

Hôm nào bỏ lại rừng An Lão Trở về nghe gió mặn Năm Căn Qua Cù lao Thuận xuôi Ông Đốc Ống kính ghi: Cuộn khói chiến trường

Chiến trường thì cũng thây người chết Cũng là biển lệ cũng hờn căm Trường Sơn chưa dứt cơn kinh động Đồng Tháp dòng kênh máu đỏ ròng

Giầy trận ngày xưa mòn bụi đỏ Bây giờ bùn bệt trắng sờn da Súng colt bỏ lại bên trời cũ Còn quả tim này quá thiết tha

Người bạn kể gì nghe đứt ruột Ra trường hai đứa về bên nhau Nửa năm một đứa về Cao Lãnh Tìm đứa trôi sông xác cụt đầu Ta ẩn hầm sâu không thấy nắng Chiến trường chó đẻ chỉ toàn ma Ra ngồi hong đít trên cầu ván Tiếng tắc bùm đã dội từ xa

Bạn chụp giùm ta vài tấm ảnh Đem về đăng báo anh hùng rơm Hãy cố làm sao điều chỉnh kính Thêm nỗi buồn lẫn cả cô đơn

Chiến tranh thì vẫn là tranh chiến Mặc. Kéo nhau vào quán chị Hai Mặt trời đỏ ối trên vàm xáng Banh áo. Ngâm bài thơ Cổ Lai

Hớp rượu cay cay chiều nhạt nhạt Rừng lau trắng bạc dòng kinh xa Ai ngồi đốt thuốc trên bờ xáng Hay lính bộ binh quá nhớ nhà

Phóng viên đưa máy hồn run rẩy Hốt hoảng người che mặt ngỡ ngàng Ôi cả cuộc đời đi đánh giặc Chỉ xin làm một kẻ tầm thường...

Con đường trăng

Tháng giêng qua làng em Dừng quân bên hiên nhà nhỏ Trăng lung linh trên tàn vú sữa Xôn xao gió goi thì thầm Em nhìn lên bầu trời vô tân mênh mông Tôi kể em nghe về chùm Hac Trắng Tháng giêng bầu trời đầy sao lấp lánh Con hac bay về thăm lai quê hương Em thấy gì không, đuôi nó di thường Vì sao sáng giữa hằng hà tinh tú Vì sao sáng đang cùng nhau nhảy múa Như cả bầu trời mở hội hoa đăng Em nhìn lên, đôi mắt long lanh Tôi bắt gặp thêm hai vì sao yêu dấu Em mười lăm, hết giêng mười sáu Tôi hứa trăng tròn trở lai thăm em

Bây giờ tôi bỏ làng cũ lưu vong Bỏ những đêm qua vườn xưa hương cau hương bưởi Bỏ ngọn gió thì thầm trên tàn vú sữa Bỏ con hạc trời trở lại hằng năm May mà tôi còn có hai vì sao xa xăm...

Trước giờ tiếp viện

Nửa đêm kẻng giục, quân ra trận Kinh động cả lòng đêm tối bưng Nhận lấy ba ngày cơm gạo sấy Không buồn chỉ một chút bâng khuâng

Đời ta là con số không vô tận May trên đầu còn chiếc mũ rừng Mũ nhẹ nên coi đời cũng nhẹ Chiến tranh. Thì cũng tựa phù vân

Người lính sao anh còn ngái ngủ Anh có lo gì một chuyến đi Anh có mang theo lòng thống hận Hay là cái nghiệp buổi sinh ly Anh có buồn không, giữa cõi đêm Mỗi lần xuống núi, về mông mênh Lên xe, bỏ lại đồi thiên cổ Bỏ trại gia binh lạnh ánh đèn

Thì đi, lầm lủi đi vô định Ở cuối trời kia, vẫn cuộc chơi Hỏi ông thượng sĩ Nùng, xin rượu Cổ lai chinh chiến, kỷ nhân hồi ...

Quán Sớm

Quán sớm. Cô hàng nhăn nếp lụa Tóc còn vương vít lòng chiếu chăn Nước sôi reo ấm gian nhà chật Bếp lửa hồng gió tạt. Mùa đông

Gọi cốc cà phê un khói gió Mấy thằng râu tóc chụm thanh xuân Vách trống, sát vào nhau đỡ lạnh Trời ngoài kia, sương phủ mênh mông

Năm giờ. Thành phố còn yên lặng Những chuyến xe đầu run rẩy qua Con đường sương khói hai hàng nến Những nhánh cây khô đụng mái nhà

Năm giờ. Quán sớm không ai nói Cô hàng ngồi đó, buồn mông lung Cô có chạnh lòng nơi cửa phố Tôi trở về, máu đổ mùa xuân

Năm giờ. Hết phép chờ xe hốt Từ biệt cô, từ biệt bạn bè Từ biệt một ngày trai phóng đãng Mai về trên núi thiếu cà phê...

Chào Kontum

Một cốc cà phê chào buổi sáng Chào Kontum và sông Dabla Dabla len giữa tim thành phố Mang tình em chảy ngược triền xa

Một điếu Pall Mall chào sớm mai Chào cô gái Thượng người Gia Rai Lưng gùi trĩu nặng ngày xa núi Buồn ơi buồn ơi lên đôi vai

Chào tiếng tăng rền buổi chuyển quân Những đoàn xe mù bụi tiền phương Chào người vợ trẻ đi tìm xác Vai gầy chị mang trời đau thương Chào chuyến xe ngừng trên phố cao Chào hàng cổ thụ lá xôn xao Ta lên ứng chiến chờ ra trận Hồn như mây trời đèo Chu Pao

Chào em cô hàng ngày loạn ly Pha giùm tôi một cốc cà phê Đường lên Tân Cảnh, Sao Vàng đợi Xin nỗi buồn, chào em, ta đi

Ngày với núi

Ngày ta lên rừng làm lính cao nguyên Quen em ê đê từ rừng xuống chợ Cái vòng em đeo, cái yien* em mặc Một lúm đồng tiền một nụ cười duyên

Da em ngâm đen, tóc chảy nắng rừng Không trang điểm sao mặt mày xinh đẹp Em khờ khạo nhìn thị thành nhộn nhịp Con gái Thượng nguồn, vú ngực thiên nhiên

Ngày ta lên rừng, núi dựng hai bên Thấy đỉnh chạm trời lòng đâm kinh hãi Bóng núi bóng rừng hết cơn vùng vẫy Ta cũng trùm mền, sốt rét kinh niên Em lên thăm ta, một buổi dừng quân Em tặng cho ta chiếc vòng kỷ niệm Em nói rừng sim, bao giờ sim chín Cô gái ê đê đi bắt cái chồng

Rừng ơi rừng ơi, lửa dậy Ban Đông Lửa lan về đồn điền Darlac Ta chưa gặp em nói lời giã biệt Lại bỏ núi rừng, thục mạng, về xuôi Ta bỏ núi rừng bỏ lại em yêu Bỏ lại tiếng khèn gọi rừng gọi núi Bỏ bát rượu cần cho ngày đám cưới Chỉ còn chiếc vòng kỷ niệm lung linh Chỉ còn những ngày nhớ núi cuồng điên....

* yien: Váy

Áo Xưa

tặng cựu thiếu sinh quân HVP

Tuổi trẻ tôi là chiếc áo xưa Chiếc áo một thời tôi là lính trận Áo đưa tôi về những ngày bom đan Những ngày mưa dầm trắng bac đồi lau Những lần dẫn quân vào tận mật khu Chờ giờ G ào qua bờ suối Vải áo mồ hôi dày thêm lớp muối Sậm vàng thêm màu bùn rach phèn kênh Con rận cả tuần trong áo ngủ quên Phơi nắng chưa ra lên đường đánh tiếp Đêm thức trắng trùm poncho phục kích Chiều tan hàng, vuốt mặt mấy thằng con Túi áo bên này một gói Capstan Chia đốt cùng nhau một thời sống chết Túi áo bên kia bài thơ mới viết Gởi lai cho đời một lá chúc thư

Trên túi áo rằn lỗ đạn còn trơ May chừa lại trái tim này để sống

Chiếc áo cũ lâu rồi không mặc đến Chỉ còn chăng là chiếc áo lưu vong Rồi cuối trời thêm một chiếc áo quan Thêm một khối buồn lạc loài đất trích

Áo dẫu ấm nhưng cõi lòng chẳng ấm Vải dù thơm nhưng thiếu vắng mùi thơm Của hương rừng, của gió nội miền Nam Của sợi tóc ai, thơm mùi hoa lý

Để tôi tự hào, mặc dù thất thế Thịt da mình vẫn tràn ngập quê hương

Chiếc poncho nhà binh

Anh còn lại đây một chiếc poncho Anh xin trải ra cho em ngồi đỡ Em thấy gì không, thiên nhiên cây cỏ Có cả bầu trời xanh biếc trên cao

Có tiếng cúc cù của đôi chim cu Có loài bông rừng thơm tho trong gió Sài Gòn dù phố xanh phố đỏ Ở đây cũng yêu mến lạ thường

Vẫn cõi đất trời vô lượng bao dung Vẫn bờ cỏ mềm hơn thềm nhung lụa Nắng hôn nhẹ trên những tàn cây nhỏ Lá cũng thì thầm bài hát yêu nhau Anh cũng thì thầm, một bông ngọc lan Vừa mới nở trong hồn anh bát ngát Hãy cho anh thử nhìn lên đôi mắt Để biết rằng đời quá đẹp, dễ thương

Sài Gòn buổi chiều trời chuyển cơn giông Cơn mưa vội, bay qua trời Thủ Đức Anh qua Nhà Ăn chui rào Thiết Giáp Biết gì hơn, mang một chiếc poncho Anh không có nhà, để em trú mưa Chỉ chiếc poncho trùm đầu hai đứa Chúng ta hôn nhau, dưới trời mưa thác Mưa Sài Gòn. Mưa xa lộ. Mưa. Mưa Mưa loạn cuồng như hai kẻ sắp xa Bấu chặt lấy giờ cuối cùng sắp mất

Tháng bảy hành quân xa

Nhà em ở bên kia sông Anh dẫn đàn con qua ngõ Muốn làm quen em Không biết phải làm sao

Dân nhà binh nhựa thuốc vàng tay Mà giả vờ đi xin tí lửa Thanh củi đỏ hồng như má em au Muốn phà khói cho mơ huyền thêm đôi mắt Mùa chiêm, vàng bát ngát Mái tóc em tôi vừa chớm dây thì

Em mặc áo màu tím hoa cà Ra ngoài bên sông gánh nước Anh bên này sông thấy em lòng vui biết mấy Lính chọc quê cô ấy chờ thiếu úy kia tề

Tháng bảy hành quân xa
Xa rồi ngôi nhà ngói đỏ
Mưa mù trên chiến hào phòng thủ
Đốt điếu thuốc mà nhớ người em
Thanh củi hôm nào em hãy
để dành dùm anh
Chờ anh về mồi tiếp
Để anh thấy má em au hồng như than cháy đỏ
Nghe niềm vui nở rộ
như rộn ràng lửa hát reo vui...

Dừng quân dưới chân đèo

Tháng ba dừng quân dưới chân đèo bên đường rầy xe lửa Hồn đâm hoang vu như sân ga cỏ Không nghe thấy gì trừ tiếng gõ mõ kêu trưa

Tháng ba dừng quân dưới chân đèo Ngồi trên đường sắt Không có tàu xuôi tàu ngược làm sao anh gởi những nhớ nhung này được về em?

Anh ở trên này, mây đùn mây

Anh ở trên này, mây đùn mây Mây anh hốt, hốt hoài không hết Chim thì ít làm sao nghe tiếng hót Mà em thì xa, tiếng hát cũng xa

Anh hẹn lòng, trở về tháng ba Mà tháng giêng bị thương nằm bệnh viện Đêm nổi khùng nhìn hoài nước biển Tí tách rót vào thân thể thanh niên

Anh rời nhà thương, vết sẹo chiến trường Tháng hai qua đèo đầy trời chim én Chim đem mùa xuân trên vùng chinh chiến Anh thấy lòng ấm lại, bâng khuâng Kìa mùa xuân, em thấy gì không Dưới đèo mênh mông một vùng hoa cúc Cúc trắng cúc vàng để anh nhớ Tết Tháng giêng mình, là tháng hai Tây

Tháng giêng mình ở đây mù sương Đèo lên càng cao càng nghe tai ách Chỉ có đàn chim, một đàn chim én Ngực thon mềm, khiêu vũ đón mùa xuân

Để anh thì thầm, chúng ta tuy xa Nhưng hồn vẫn gần nhau trong nỗi nhớ

Khi chờ tấn công

Bài học bắt đầu
Pháo dọn đường
Máy bay oanh tạc
Rồi bắt đầu tấn công
Thật dễ dàng như cơm bữa

Có điều chúng tôi không có pháo dọn đường phi cơ oanh tạc Chúng tôi đang nằm bên này bìa làng chờ sáng Chúng tôi đã nằm như thế rất lâu

Rồi lát nữa chúng tôi sẽ như sấm sét đổ xuống bất ngờ sẽ quăng lựu đạn sẽ quạt liên thanh sẽ thọc lưỡi lê Rồi lát nữa, địch sẽ vô phương chống cự

Hãy tha lỗi cho tôi những người không may Tôi không còn cách gì hơn

Lính ngông

Vai mang ba núi đen Hai giòng sông màu trắng Đêm lội đồng đột kích Sáng ngủ nán hiên chùa Hết hành quân, Qui Nhơn Đốt tháng lương mới lãnh

Anh nuôi: chủ khách sạn Má nuôi: mụ tú bà Em nuôi: Gái bán bar Chìu ta như công tử

Chỉ có em là khó Hành hạ ta không thôi

Dừng quân thị trấn

Trưa dừng quân thị trấn
Lính hối hả xuống xe
Ghé cô hàng cà phê
Nhìn em cho đỡ nhớ
Xin em cà phê sữa
Em còn sữa không em
Lính chọc, cười huyên thuyên
Cô hàng ngơ ngẩn. Tội

Cô hàng sao ủ đột Ta dựa cột si tình Khói thuốc cuộn bềnh bồng Phà xanh lên đôi mắt

Chiến chinh đời thật ngắn Mà tình ta quá dài Sao ta ngồi bên này Em ngồi kia xa cách

Ta biết lon thiếu úy Làm sao bì quan to Nhưng ta là nhà thơ Tâm hồn ta vĩ đại...

Đánh núi

Tiến lên lại sợ phục Rút về sợ lột lon Hét hoài, cổ họng khan Chỉ mình ta lãnh đủ

Đi lên, dao mở lối Gai xướt rách thịt da Đau quá, tức chửi cha Những lão già hiếu chiến

Về với núi

Ở đây đèo ải ngăn sinh lộ Trăm đứa lên có mấy kẻ về Giày trận bám bùn mưa tối mặt Mùa hè gió thốc bụi tê tê

Thanh niên ta bỏ miền trung thổ Theo mảng mây trời trên bản xa Núi dựng. Rừng bạt rừng. Lá mục Phơi ngàn năm lạnh cắt xương da

Ta về ngơ ngác cơn sinh diệt Ngỡ làm tên ẩn sĩ tìm trầm Chao ơi ở xứ trầm hương ấy Em có buồn chút nắng mùa đông Ta là một tên tuổi trẻ lông bông Thị trấn thì xa. Tinh tú lại gần Hai ba tháng không hề thấy nắng Mùa mưa dầm trắng bạc Trường Sơn

Về với núi chẳng cần râu cạo Quần không gom, rách lộ làn da Đêm đợi sáng nghe hoài ma quỷ Nhác người trần. Đội lại âm ba

Về với núi để làm beo cọp Sao giờ đây bỏ núi bỏ rừng Thương sông núi quì hôn đất đá Bên kia đồi, máy giục thu quân...

Đêm đột kích

Tháng chạp, đánh đêm đoàn xe mở mắt mèo đổ quân bên đường quốc lộ Cánh đồng mùa nước nổi Ù ù mùa đông lạnh cóng châu thân

Tháng chạp đánh đêm Sợi dây chuyền nhau người trước dẫn người sau Con trăn đen dài vô tận nổi lên giữa đồng ngập nước

Tháng chạp, đánh đêm
Mang lại chiếc áo jacket màu olive
Thêm một trái lựu đạn
Một chiếc bản đồ, và địa bàn
Và khẩu súng trường
Và cả một con tim

đầy những gào thét

Ôi đêm nay, ta đang lên đường Có ai nhỏ giùm ta một giọt lệ Có ai đốt giùm ta một que nhang Có ai khẩn cầu Phật Trời phù hộ Ta đang lên đường hỡi người bộ đội Ta đang tìm ngươi, ngươi làm sao biết

Đừng dạy khôn ta hỡi những người anh em Lúc này, ta chỉ cần làm sao đừng ngã té đừng rớt vào hồ ao hay hố bom Hay sẩy chân mà chết đuối Lúc này hãy cho người lính tiền sát được mạnh dạn dẫn đường Hay cho khẩu súng khỏi bị nước vào Hay lương khô khỏi bị nước vào Lúc này hãy cầu cho ta bình tĩnh đừng chửi thể đừng nóng nảy Xin đừng luân lý giáo khoa thư những con hùm con beo được dạy phải đi săn mồi

Tháng chạp đột kích đêm
Tiếng ai khẽ ho khan giữa đồng ngập nước
Người dẫn đường dừng lại
Cả đoàn người cũng dừng lại, đợi chờ

Tháng chạp đột kích đêm Bừng lên trái sáng đồng minh oà vỡ Đại đội rạp mình xuống đồng nước lũ

Một đêm quá dài Dài vô tận em ơi

Về với phố

Thành phố no trở về vui một bữa Quán cà phê và ban hữu tao mày Phố xanh hồng sáu chục cũng còn say Huống bon trẻ ở trên rừng vắng gái Gát chân lên bàn, giày da vet đế Cốc xây chừng ngầy ngậy giọt bơ thơm Ánh mặt trời đong lai trong ly con Gió sông thổi, tà áo màu tha thướt Vía phố trời cho rộng vài ba thước Đường phố không dài nên đi xuống đi lên Muốn theo gót nàng nhưng không dám làm quen Thôi chỉ biết ngồi lì mòn cả ghế Để cố uống một lần mai từ giã Những mái nhà, những cửa tiệm, đám đông Đàn bướm màu làm đẹp cả hoàng hôn Để gìn giữ làm của thời tuổi trẻ

Thành phố nọ trở về vui một bữa Đám cô hồn, mấy đứa buồn như nhau Tiếng hát Khánh Ly, quán mờ đèn lu Ai nức nở xoáy hồn ta, đau nhói Mắt mỗi đứa nhắm nghiền, u hồn khói thuốc Đêm bên ngoài, hay đêm của thanh xuân Giọt đen cà phê, quạnh đặc linh hồn Đôi mắt bạn bè chao ơi, buồn quá đỗi!

Thành phố nọ trở về vui một bữa Vét hết tiền chung lại một lần say Có nỗi buồn nôn oẹ thành mật xanh Khi nhớ một hai thằng đã vào lòng đất Hỡi những tay miệng môi hô hào chém giết Những ngài dạy đời xin hãy về đây Để ta dẫn vào trong ổ mật khu Hù Việt Cộng để biết thế nào là ái quốc Ta sẽ chỉ thế nào là khối óc Loét lở đỏ lòm tua tủa sợi gân Của một người lính trẻ mới hai mươi

Thành phố nọ trở về vui một bữa
Đây cột đèn hiu hắt một mình ta
Đây via hè, máu ta đổ hôm qua
Chào tay nhé, thằng anh hùng suýt chết
Vui đi nhé, người ta đang nhảy nhót
Cửa quan quyền, lính khố làm sao vô
Anh nghĩ gì, người tài xế già nua
Đang đốt thuốc chờ người hùng khuây khỏa

Thành phố nọ trở về vui một bữa Ngày thanh xuân hối hả để quên đời Đâu có buồn, chỉ một chút tủi thôi Khi em cũng vô tình quay mặt lại...

Tôi đã về, em ạ, đêm nay

Tôi đã về, em ạ, đêm nay Tôi đã về, con tim như bật vỡ Cho dù mục tiêu có ngàn tấn nổ Tôi sẽ lao vào cảm tử cho xem

Tôi đã về, đêm quá tối đêm đen Lo lắng quá, trên từng vuông thước đất Đường cái thênh thang, mà tôi lội nước Tôi đang lội vào, địa phủ đón chờ tôi

Tôi lo em ơi, người tôi đã yêu Người đã cứa vào hồn tôi vết sẹo Trăm trận trăm ăn, nhưng em, thì bại Bại chừng nào lại lo chừng nấy, Quỳnh ơi

Chúng tôi băng đồng, bì bõm chơi vơi Mắt muốn nổ nhìn về nơi cửa tử Tuy Phước đàng xa, lập loè ngọn lửa Chúng tôi đang về, chiếm lại quê hương

Hãy tiến vào thêm
Hãy bò vào thêm
Hãy tắt máy truyền tin
Hãy nói với đại bàng chúng ta không cần trái sáng
Hãy ngậm dao găm, tay hờm cò súng
Hãy làm cho địch choáng váng mặt mày
Hãy âm thầm chuẩn bị giờ G
Hãy cẩn thận đừng bắn lầm những người vô tội
Hãy coi chừng bọn xâm mình đặt mìn
cài lựu đạn
Rán dọn nhà xong rồi mai về thành phố tung
hoành

Địch hoảng kinh rồi

Lũ chuôt ăn đêm Không ai có thể ngăn bước giày của những thằng cảm tử

Trong ngây ngất của nỗi vui mừng quá độ Là nỗi buồn như xé tân tim can Có xác người con gái nào đang nằm trên sân Nàng nằm sấp, lưng dầm đề đỏ máu Nàng nằm sấp, mái tóc dài tung toé Máu cũng khô dần trên màu áo thiên thanh Có ai kể rằng, nàng bi buôc ra sân Kéo cờ la, Và nòng súng chĩa từ đàng sau

ai bắn ?

Tôi đã quì bên xác người giáo sinh trong trắng Có nên mừng không, người chết không phải là em

Có nên vui không, trời hỡi đôi mắt mơ huyền đã khép kín khi trời bắt đầu lai sáng?

Những ngày quân về những ngày quân đi

Những ngày quân về những ngày quân đi Ba ngọn tháp Chàm mái nhà nương tựa Ba ngọn đỉnh trời không đèn không lửa Gạch lớp rêu phong, lạnh khí âm Hời

Trong lòng tháp chàm, trú ngụ bầy dơi Chiều hôm dơi bay sà trên doanh trại Lòng trống hoang tàn, khóc thương triều đại Phòng tuyến dưới chân lớp lớp kẽm rào

Những ngày quân về những ngày quân đi Bình Định quê em hang hầm vô kể Buổi sáng xuống đồi, thân nhân đứng tiễn Buổi tối mang thây người bạn đi về Những ngày quân về những ngày quân đi Ba lô hành quân, mấy ngày lương thực Thị trấn bên đường, ngọn đèn mờ nhạt Thèm lắm chao ơi, mái ấm gia đình

Những ngày quân về những ngày quân đi Nặng trĩu trên vai, ba lô súng đạn Con tàu ì ầm bay về mặt trận Ứng trực phi trường chờ đợi chuyển quân

Những ngày quân về những ngày quân đi Hôm qua dẫn đường, hôm nay hộ tống Ngày qua An Khê đêm về Tuy Phước Tiếp cứu quận đường bị mất hồi khuya Những ngày quân về những ngày quân đi Em qua Gò Bồi đừng về An Cữu Trận đánh hôm qua xóm làng đỏ lửa Chỉ còn chú gà trưa gáy lẻ loi

Những ngày quân về những ngày quân đi Anh lội mỗi chiều lao vào địa phủ Có đêm trăng sao, có đêm mưa lũ Mả rach kênh bờ, anh ở qua đêm

Những ngày quân về những ngày quân đi Hôm nay Bồng Sơn mai về Phước Lý Anh đứng trên hầm địch chôn đạn pháo Vui mừng đêm nay, thành phố bình yên Những ngày quân về những ngày quân đi Bình Định Nho Lâm Tân Dân Phù Cũ Mẹ về thăm quê, đợi con giải tỏa Giữ những con đường không có mìn chông

Những ngày quân về những ngày quân đi Qua những làng thôn hoang tàn đổ nát Bình Định quê em đau thương tang tóc Biết đến khi nào thấy được mùa xuân

Những ngày quân về những ngày quân đi Bên này Gò Bồi, bên kia chợ Huyện Em gắng bơi thuyền đến phiên chợ kịp Anh gởi mua giùm một ít trầu cau Để anh làm quà thưa với mẹ cha...

Bóng tối

Trong bóng tối có ai còn phân biệt? Có ai còn biết được người hay ma? Chúng tôi lỡ sinh trong thời oan nghiệt Chỉ chập chùng những bóng tối tha ma

Chúng tôi phải dùng tai thay đôi mắt Chúng tôi phải dùng mũi để nhìn trông Thần trí cứng, đuổi theo từng tiếng động Tim như chừng vỡ cả khối hư không

Chúng tôi sống, ngày là đêm, bóng tối Trong hầm sâu, dưới địa đạo u minh Hơi hụt hẫng, theo từng cơn địa chấn Tai ù ù như bật vỡ âm thanh Chúng tôi đợi, từng giờ như thế kỷ Hỏa châu vàng oà vỡ cả màn đêm Ngọn cứu rỗi, nơi này không Phật Chúa Chỉ ánh sáng lòa, thảng thốt, mông mênh

Chúng tôi đã nghe nhiều hơn thấy Tiếng côn trùng rên rỉ, tiếng mưa rơi Cả tiếng mở của một người lính cũ Rất an bình không thao thức suy tư

Chúng tôi sợ nhưng kềm cơn sợ hãi Bóng đêm ơi, cõi lụy của hồn âm Ngọn gió lạ, như nổi từ địa phủ Ông bà ơi, xin phù hộ đàn con

Lính rừng

Anh là lính bộ binh Giày da mòn trung thổ Đời quẩn quanh sinh tử Hầm hố pháo xung phong Cổ áo một hoa mai Mà mùa xuân chẳng biết

Gái đẹp chê lính khố Tiểu thư mơ người hùng Anh mang hai chiến thương Lên rừng xem gái Thượng

Cái chồng nàng hãy bắt Anh không cần bò trâu Những đứa lên Trường Sơn Thường những thằng ế vơ

Một tháng không thấy gái Tối nằm mơ xuất tinh Ai dạy đạo đức kinh Xin mời lên giảng đạo

Từng giây chờ kiến lửa Chửi thề đám chăn trâu Bắt ông lên rừng sâu Đêm ngày ăn đạn pháo...

Những ngày ở Trường Sơn

Mưa rừng và bụi đỏ Sương trắng bạt núi đồi Con đường dốc về đâu Thiên đàng hay địa ngục? Gai nhọn đan dày dặc Móc thịt máu chảy ròng Người lính thượng dẫn đường Run chân không dám tiến

Tức mình, kê họng súng Sau lưng thằng khinh binh Ra lệnh mày không lên Tao bóp cò đừng hối

Nói mà lòng muốn mếu Muốn nói thêm một câu Tao cũng són đái đây Mày làm sao biết được?

Bài tình cho vợ lính

Em là gái đồng bằng Anh là trai trung thổ Quê em chôm chôm đỏ Quê anh thanh trà xanh

Anh có giòng sông Hương Em có giòng sông Hậu Giòng sông em hiền hậu Giòng sông anh bao dung

Sông hai bờ nhớ thương Anh mang tình lính bộ Bụi rừng và bùn đỏ Về quê hương Cửu Long Biết em, ngày qua sông Chưa quen mà đã nhớ Trường giang dài sóng vỗ Vỗ hồn anh mênh mông

Ngày hợp hôn, thành phố Mưa bụi nhỏ bay nghiêng Em nép vào bên anh Áo hồng cài hoa tím

Anh mang bộ đồ lính Giày trận bùn chưa khô Em cười như đóa hoa Đẹp và xinh nhất phố

Bất công

Kẻ mập ở nhà lon sáng bóng Lính gầy vác võng, vác tai ương Nỗi buồn nghèn nghẹn nồi cơm sống Khói bốc cay theo khói chiến trường...

Lính qua sông

Mùa mưa lính mới hay đào ngũ Lính cũ càng thưa thớt chợ chiều Chuẩn uý ra trường chơi trung đội Lèo tèo một đám lính đìu hiu

Phòng tuyến xuôi xuôi đồi Tháp Bạc Đàn gà lục tục đến bờ sông Giòng sông nước lớn trôi chiều chậm Ráng đỏ bừng lên cả một giòng

Đưa súng lên trời, đầu ba lô Giơ toàn ngực lép cười hô hô Bỗng nhiên hồn trẻ như mười tuổi Lính qua sông, rộn rã hai bờ...

Đêm ngủ ở chuồng ngựa Pasteur Tặng Phạm văn Nhàn

Lính trận về thành, không chỗ ngủ May viện Pasteur còn chuồng ngựa Hai thằng tuổi ngựa nhờ qua đêm Nằm nghe sóng biển ru buồn tênh

Tuổi ngựa thì ngủ chuồng, cũng xứng Quen rồi mã mương hầm thức trắng Ngủ đi, hãy cố ngủ đi con Để mai còn về Quân Khu Năm Chọc đám hậu cần trên An Lão...

Một thời tuổi trẻ

Nốc cạn cà phê. ném tàn thuốc lá Mau kịp khởi hành. để kịp giờ G Lau lấy cặp tròng. bùn lem Trung Bộ Nhà ai còn đèn. chào nhé ta đi...

Mùa mưa xe người. nhão nhề khốn đốn Những con thú người. râu tóc Trường Sơn Gặp bạn giữa đường. chửi thề mấy tiếng Pháo dội rền vang. tiếng nói mất còn

Ngày một lên đường. điểm danh đầy đủ Ngày ba trở về. những đứa cúi đầu Dưới chân nỗi buồn. vẽ thành bàn thạch Không nói mà lòng. gai xướt châm đau

Rồi đi, đi hoài. dấu giày trận giẫm Lún vào đất đai. mưa máu mưa rừng Để cuối đoạn đường. nhảy tàu qua Mỹ Lún ngập cuộc đời. hai chữ áo cơm

Về thành

Cô hàng tóc dài đẹp tựa hồ ly Bình hoa nghiêng nghiêng dáng em hao gầy Từ rừng về thành đón xe Vạn Hạnh Một lũ bạn bè đốt sợi tình thân

Điếu thuốc chuyền nhau, tháng ngày thanh xuân Tóc dài râu ria mãi buồn quên cắt Mùi vị thuốc tê còn nghe hăng hắc Trốn trại về thành, ngực đỏ chiến thương...

Tối lội mấy đường ngã bảy ngã năm Đái trước cửa lầu cài then kín cổng Cột điện mấy hàng chong hàng lính khổ Canh giữ phố phường một lũ vinh thân

Đêm ngủ trên trần xe đò ra Trung Để mai lên đường, giang hồ xứ Thượng Xa xa vọng về những tràng nổ chậm Chiến tranh còn dài hãy cố ăn chơi

Khi qua trại gia binh

Đèn xe chọc thủng màn đêm đặc. Sư đoàn chào nhé ta lên đường Qua trại gia binh đèn còn thắp Bóng ai như người vợ bồng con

Chị ạ, hãy dỗ con, gắng ngủ Xứ mình lịch sử chỉ tương tàn Xin chị đừng chờ hoài, hoá đá Kẻo buồn lòng thế hệ cháu con

Kinh nghiệm 1

Ở một nơi có quá nhiều anh hùng Tay lãnh tụ thường là tay sợ chết Ở một nơi có quá nhiều kẻ chết Kẻ xúi nhiều thường là kẻ sống lâu

Đêm xuống đồi

Sáng qua đèo An Khê Chiều trở về Tháp Bạc Đêm kẻng khua tập họp Lai xuống đồi làm ăn

Đoàn xe đợi ngoài sân Tháp in nền trăng sáng Những bầy dơi đập cánh Đưa tiễn buổi ra quân

Đội lại chiếc mũ rừng Đeo vào dây ba chạc Đây là trái lựu đạn Đây là lưỡi dao găm Đây là khẩu súng trường Phần oan khiên tuổi trẻ

Xe lăn, đèn mờ tỏ Những tượng người lặng im Đêm rất nhẹ trên không Sao trên vai nặng trĩu

Đêm trên đồi Bánh Ít

Sông chảy dưới chân đồi Nhớ hoài đêm không ngủ Ra bờ sông gọi mãi Chỉ vầng trăng lắng nghe

Hành quân dưới chân đèo An Khê

Làng ở bên kia đồi Bông quỳ vàng lấp trũng Tôi qua đó hành quân Thầy trò chia gian khổ

Trên cao gầm đạn pháo Dưới đất treo mìn chông Và tôi bóp trái tim Nơi một vùng lục soát

Nơi nào cũng nước mắt Nơi nào cũng đau thương Tôi nhìn xuống nhìn lên Ai là thù là bạn? Chợt thấy ai thấp thoáng Dáng nhỏ áo vàng hoa Hồn tôi chợt thiết tha Màu vàng buồn cổ mộ

Em nhìn tôi, mắt đỏ Hận thù hay van lơn Tôi làm sao moi tim Để lòng tôi, em hiểu?

Dại Khôn

Ba năm ở Bình Định Đánh giặc Liên Khu Năm Mấy lần bị chiến thương Sao em nào cũng tránh

Tức thằng cha trốn lính Lại được em như hoa Giờ hắn còn ba hoa Dạy ta về ái quốc

Tháng mười qua đèo

Tháng mười đang mùa mưa Qua đèo di chuyển bộ Chu Pao đèo Tử Thần Sương mù che hiểm lộ

Hai bên đèo vách dựng Đá trọc nám bom xăng Bìa rừng đã khai quang Sao lạnh chân lạnh cẳng

Hỡi ông tiền sát Thượng Ông quen núi quen rừng Sao đôi mắt thất thần Của loài nai mắc bẫy Thương đứa con trận mạc Không áo giáp che người Súng nhẹ với mũ rừng Làm sao mà đỡ đạn?

Gan dạ lên anh bạn Kẻo một lũ nằm nhà Lại lên mặt dạy đời Lính sao mà hèn nhát

Tháng mười nhớ

Tháng mười em dưới ấy Trời có mưa sáng đêm? Mưa nơi này tối tăm Người che người tránh gió

Hành quân ăn cơm vửa Dùng nước trời thay canh Ba thẳng lính thay phiên Thổi hoài lò củi ướt

Tháng mười trời mau tối Trời lại vắng trăng sao Đêm nằm ngoài vòng rào Anh nhớ em biết mấy...

Niềm tự hào buồn bã

Ở một nơi của thành phố này Máu của người lính đã đổ đã khô, Và sẽ phai đi dấu vết và sẽ bị lãng quên

Tôi là người làm thơ nên có bổn phận ca ngợi người lính vô danh ấy

Nhưng người lính vô danh ấy là tôi

Vậy thì xin cho tôi tự ca ngợi tôi đừng kết tôi là tên kiêu ngạo

Bằng cấp

Có những điều mà người ta sẽ không bao giờ quên

Không phải cái bằng treo trên tường triện son đỏ chói

Bởi trên địa cầu này, cấp bằng nhiều vô số Mà bằng nhiều người ta thường hay tánh tham lam

Tôi là thằng rất muốn tham lam Nhưng chẳng có bằng nào làm nên tiền bạc Nhưng tôi sẽ tự hào để treo lên trang trọng Cái bằng làm người lính khổ miền Nam

Lính tiền phương

Khi ra trận ta là thằng chết trước Tổ quốc ghi ơn, lãnh tụ đẹp lòng Khi tìm vợ, ta là thằng chạy chót Nên khó lòng ấp vợ đẹp trong chăn...

Bình Định ta về

Đứng trên đỉnh đồi Bà Gi Sừng sững ba ngọn tháp trời Đêm giật mình ngỡ hồn ma hời...

Ngày đầu ra quân, con tim sôi nổi Đại đội đổ xuống cầu Bình Khê Xuất phát từ đền vua Tây Sơn Thọc sâu Bình Thạnh Lục soát ngôi làng chân đèo Người bạn ngậm ngùi trở lại quê nhà Buổi trưa im lìm trên tàu lá chuối Tiếng gà lạc loài côi cút Hoang mang người bạn bỗng khóc mùi

Bình Định ta về Bỗng dưng ba ngọn tháp trời bao bọc thằng con luân lạc Ôi những đêm đợi giặc Người lính trùm poncho ngồi bên bờ ruộng nước Một tiếng đồng hồ sao quá dài Biết anh nghĩ gì đêm nay Về vợ con, người yêu hay hòa bình ngưng bắn, chẳng hạn

Bình Định ta về Những hạt cát vướng trong gót giày khi lội qua sông Gò Bồi Những vết cào nhức cuồng của loại gai rừng trên đồi Phù Mỹ

Triền đá sắc nào từ Phước Lý Đàn qua rừng nào kinh động của Tam Quan Những đêm nước ngập đầu Tân Dân An Cữu Nho Lâm Giọt máu hồng đã thấm lòng đường phố Qui Nhơn hay trên ngọn đồi Kỳ Sơn Tuy Phước

Từ tuyến xuất phát đền vua Tây Sơn Những niềm vui cũng chạy theo từng cây số Khi về thấy lại tháp bình yên Những niềm vui không rõ tuổi tên Bình Thạnh, ta nằm đường cho dân trở về gặt lúa

Chú gà buổi trưa bỗng dưng tục tác Dặn lính coi chừng, làng này của ta Ôi những ngôi làng của ta Tại sao hạt cát xưa không đau cứ thốn hoài tim óc

Thế hệ chiến tranh

Thế hệ chúng tôi đã mang đầy vết sẹo Vết sẹo ngoài thân và vết sẹo trong hồn Không phạm tội mà ra tòa chung thẩm Nhận án tử hình ở tuổi thanh xuân

Thế hệ chúng tôi loài ngựa thồ bị xích Hai mắt buồn che bởi tấm da trâu Quá khứ tương lai, chuỗi ngày vô vọng Chúng tôi xõa bờm, không biết về đâu

Thế hệ chúng tôi già như quả đất Trán hằn lên những câu hỏi hoang mang Ngoài phẫn nộ, trong chán chường ẩn khuất Như những nỗi buồn thế hệ chiến tranh

Đàn ngựa về thành

Khi trở lại ngồi trong lòng quán tối
Thuốc vàng tay, và vầng trán đăm chiêu
Thế hệ chúng tôi, những đứa đôi mươi
Hồn đã mọc những nụ buồn rất sớm
Khi trở lại, dựa lưng vào vách quán
Để giọt buồn pha đậm tuổi suy tư
Chiếc mũ rừng che nửa mặt âm u
Đôi giày trận bết bê bùn sinh tử
Khi trở lại mang về ngôi sao đỏ
Để làm quà của một kẻ bị thương
Cô hàng ơi, xin cô hãy cảm thông
Môt tên lính trở về, từ đia nguc...

Anh ở trên rừng

Anh ở trên rừng với thượng với kinh Với những đại ngàn mặt trời mất tích Những người chung quanh màu da đen nám Nên cuộc đời anh cũng phải nám đen

Anh ở trên rừng, mưa ngày mưa đêm Không cần cùm chân, mà chân khó bước Bước một cất lên, bùn già chân trước Bước hai cất lên, bùn non chân sau

Anh ở trên rừng, măng trúc măng tre Bãi bom bãi mìn đường mòn sạn đạo Ngó lên trên trời, đỉnh trời cao ngạo Ngó xung quanh mình, núi dọa thần linh

Anh ở trên rừng, thương em nhớ con Không biết làm sao để về dưới nớ Ăn trái ớt rừng cay nhung cay nhớ Cay cả cuộc đời lính thú cao nguyên

Qui nhơn Mậu Thân

Phố biển nằm ép mình bên núi Cửa vào Núi Hỏa nhìn qua đầm Qui Nhơn tuy xa mà thật gần Tôi không về thì buồn biết mấy

Bởi vậy tôi về nằm ngay cửa phố Bên cây xăng ông Tề nhìn ra đầm Tôi nói rằng, tôi yêu Qui Nhơn bao nhiêu Nên tôi điên rồ chạy đầu chạy trước

Tôi biết rằng khi xa Qui Nhơn chắc khóc Nên tôi càng tha thiết với Qui Nhơn Và khi máu mình đổ xuống mặt đường Tôi mang chiến thương tạ tình thành phố

Ngôi sao đỏ tôi trang hoàng trên ngực áo Tôi biết chúng nằm tiu nghỉu vô duyên Bởi có bao giờ em chịu xót thương Bắt tôi phải trồng gốc si cà phê Bạch Tuyết

Màu áo cũ

Chiếc áo một thời đã không gìn giữ Đã nhuộm rồi, như thể một màu tang Thưa không phải! Áo xưa còn cất kỹ Để khi nản lòng, lấy áo ra mang

Ta mặc vào, giữa Mỹ mênh mông Người lính cũ bây giờ đâm trẻ lại Như thể cả buồng tim buồng phổi Đã ngợp đầy hai tiếng gọi: Quê hương

Xứ Núi

Trung tướng về đây trung tướng đau tim Huống gì một tay quan quèn, thiếu uý May có gái rừng tắm bày ngực vú May có sơn thần phù hộ cháu con

Xứ đày xứ cô xứ tắm mồ hôi Xứ em giang hồ xứ anh tứ chiếng Xứ địch từng đàn đông như lũ kiến Xứ ta mỏi mòn chờ đợi viện binh

Xứ của những tay anh chị xâm mình Xứ kẻ hận đời bị trù bị dập Xứ của mấy thằng ngày đêm đánh giặc Hết núi đến rừng thất bất xang bang

Xứ của cái buồn dễ kết tình thân Của cốc cà phê chuyền nhau điếu thuốc Những đứa ở rừng thường không cổ cánh Thôi đành chia tình trong lúc khó khăn...

Thời đi lính ở Bình Định

Biển ôm nửa vòng khu Sáu
Chuyến xe lam qua trường nội trú
Trở về thăm em một lát rồi đi
Em mặc áo hoa cà
Hỏi anh về Bình Định
Anh kể đường đầy mìn
Đồi đầy hang đá
Đánh hoài vẫn chưa bao giờ hết địch
Anh không biết ngày mai
nên buồn để râu để tóc

Chưa ba mươi sao anh bảo là buồn Em nói Anh đau lòng như ai chém vào tim

Đêm giao thừa nằm giữ đường cho thẩm thúy hằng

Dẫn một đàn con chiều xuống núi Giao thừa. Không ai nhắc mà đau Giao thừa hai tiếng đâm tâm não Trừ tịch: poncho gạch lót đầu

Một đêm sao lại buồn như mếu Muốn nổ tan tành cả cõi đêm Giao thừa giao thừa ta xuống núi Làm hiệp sĩ mù giữa cõi u minh

Giao thừa, ai đó mời ta rượu Một nhấp, mà hồn tê tái ư Anh bạn, nghe gì không, tiếng nhạc Người ta đang nhảy đầm, dạ vũ mừng xuân

Giao thừa mừng tuổi con heo bịnh Xin của nhà dân làm cỗ xuân Trung đội lập bàn thờ giữa mả Ta khấn âm hồn bảo boc đàn con.

Eo chết

Địch cho trung đội qua eo chết Hai bên sườn, đại liên đan nhau Nổ. Nổ giòn. Đất đá kêu đau Sủi bọt, Khói bốc lên, Bốn bề dôi vào vách xám

Một hai ba, lộn, nằm co quắp Còn lại, vẫn ào lên, ào lên Đừng bò! đừng bò! Trung đội phó hét cuồng điên Cổ tranh bắt mồi cháy mạnh Gió tạt, khói mù Bốn bề khói rợp Xé cay trên cặp mắt nổ tròng Khắp bốn bề gào thét xung phong

oOo

Cao điểm chiếm rồi Vui mừng quá độ Mà sao, người truyền tin rơi lệ Báo cáo trong tiếng mất tiếng còn Về những thằng bị kiến cắn ngủ yên(1)

(1): tử trận

Từ biệt núi rừng

Trở lại đồng bằng xa núi thẩm Dầm mưa Đồng Tháp nhớ Trường Sơn Qua sông điên điển vàng bên rạch Lại nhớ về mùa hoa Đơn Dương

Từ biệt núi rừng, vùng đất khổ Những ngày bùn đỏ bám giày saut Mà sao lại nhớ, cơn mưa nhỏ Ướt tóc mềm người em Buôn Hô

Trở lại đồng bằng, không dám nhớ Những hầm những hố những đêm đen Mà sao vẫn nhớ nồi cơm sống Khói bốc cay nồng buổi đóng quân Từ biệt núi rừng không dám nghĩ Những rừng cháy đỏ, những đồi ma Mà sao cứ nhớ chùm lan dại Giữa bãi hoang tàn vẫn nở hoa

Thôi nhé Trường Sơn xin bỏ lại Ta về châu thổ lội qua Miên Bỏ lại trên vai hòn núi nặng Cho những bạn bè đồng đội anh em

Trong phòng cấp cứu

Viên đạn đồng đã cắt thịt tôi
Tôi quá đau mà em không xót
Khi tôi biết mình vừa thoát chết
Tôi càng cuống cuồng, sợ hãi thành điên
Lần bị thương đầu, tôi vẫn anh hùng rơm
Lần bị thương thứ hai, tôi nằm thin thít
Tôi đang ở phòng trần gian hậu chiến
Đêm cứ trôi hoài từng giọt nước hồi sinh...
Tôi ước đến điên cuồng một giọt lệ em...

Hoàng hôn trên bản địa

Tặng Hà Kỳ Lam

Xung quanh ta, núi rừng vây quanh
Ta ở trong hầm, ngỡ làm ẩn sĩ
Cũng muốn làm học trò Lão Tử
Cỡi trâu bỏ thành phố vào rừng
Phải chi Trường Sơn, không có ma quân
Ta để tóc dài
thì vui biết mấy
Giày rơm cỏ, nhà sàn, săn chồn, đặt bẫy
Có đất trời thì vô lượng mênh mông
Có buổi chiều, thung lũng tắm hoàng hôn
Có tinh tú đêm đêm trên trời nhảy múa
Có gái thổ, trần truồng, căng tràn ngực vú
Có suối ngàn, em gái mọi đùa trăng ...

Xung quanh ta núi rừng lặng yên Ta đứng trên đỉnh đồi cao hơn ngàn thước Ta bé nhỏ mà hồn ta bát ngát
Bát ngát theo từng hơi thở của hoàng hôn
Trên những cánh rừng u mặc mênh mông
Trên những lũng đồi cỏ tranh vàng thẩm
Dưới ta, màu hồng lẫn màu đỏ sậm
Hắt lên một lần
Rồi bóng tối tấn công
Rồi một màu đen ghê rợn u minh
Bắt đầu chụp lấy cuộc đời
của người lính núi

Hành quân đêm

Tháng bảy, hành quân đêm Xe đổ ngoài đường Mười Chín Không hỏa châu Không pháo dọn đường yểm trợ Chỉ những quân ma và đêm mực xạ Chỉ có địa bàn con số trắng lân tinh

Tháng bảy hành quân đêm Đêm nay có những người không ngủ Trên đầu không một vì sao nhỏ Dưới chân nước ngập tới mình...

Tháng bảy hành quân đêm Giữa đồng không mông mênh Trái sáng đồng minh oà vỡ Cả bọn rạp mình xuống đồng nước lũ Một đêm quá dài Dài vô tân em ơi ...

Lính núi

Anh ở núi, núi với trời núi dưng Anh ở rừng, rừng phong tỏa, rừng vây Anh ở nhà binh, làm lính vùng hai Quân đội bắt mang hai giòng sông và ba hòn núi Hòn núi thì đen, đen như bóng tối Giòng sông hai vành tang trắng dưới chân Núi sông ơi, lửa cháy đỏ rừng Phòng tuyến đêm qua ban thù chất lớp Chu Pao, Tam Biên, Dakto, Daksuk Trường Sơn quá dài sao kham nổi đôi chân Đồi cũng quá nhiều núi cũng nhiều hang Rừng non rừng già chập chùng phong tỏa Lính vùng hai, mưa rừng bui đỏ Đêm tiền đồn cao độ lanh căm căm Có những ngày dài đơn vị hành quân Mòn con mắt chờ trực thăng tiếp tế Sống mãi nơi rừng, xa thành xa phố Râu tóc lâu ngày chí rân ổ hang Khi thèm em, thì lai nhớ chi Năm...

Trở lại đồng bằng

Anh trở lại đồng bằng Giày bám đầy bùn đỏ Cám ơn em mái trọ Đầy cõi lòng bao dung

Cám ơn má bữa cơm Nồi canh chua cá lóc Cám ơn người và đất Hiền hoà như Cửu Long...

Tấm hình thời chinh chiến cũ

Tôi trở dậy, lục tìm ngăn kéo cũ Tìm một thời tôi bỏ lại Nam thiên Và im lặng, trời ơi, tôi buồn bã Tưởng niệm một thời tuổi trẻ cuồng điên

Ngăn kéo cũ đã lâu rồi không mở Tấm hình tôi lem luốc nhìn không ra Tôi đứng giữa những nỗi buồn lịch sử Lẫn tự hào của tuổi trẻ hôm qua.

Ngồi quán ở Kontum

Quán mở rồi, đôi mắt sáng long lanh Chiếu sáng hồn tôi trong ngày buồn bã Đôi má ửng, em làm tôi nín thở Dưới lụa ngà, tôi hoa mắt quàng xiên Em cười vui, dưới ánh đèn soi nghiêng Hồn sưởi ấm, dù ngoài kia mưa gió Muốn cắn vô cùng, chiếc đồng tiền trên má Để mang về làm kỷ niệm Kontum Trong những ngày rong ruổi hành quân...

Giọt nước Cam Lồ

Ngôi nhà nào cửa phố Người em nào không quen Xưa rồi chuyện chiến tranh Mà sao mình vẫn nhớ

Nhớ bên ngoài đạn nổ
Nhớ tiếng máy truyền tin
Nhớ người em kế bên
Lần bị thương tá túc
Hình như một làn gió
Hình như một mùi hương
Đã phủ xuống đời anh
Như điều trân quí nhất

Vì em mang ly nước Khi anh khát anh đau Ôi giọt nước thiên thu Mát một thời lính trận

Để rồi khi lận đận Còn nhủ đời bao dung Để khi sờ vết thương Nhớ một người không biết

Tháng ba đi hành quân

Tháng ba đi hành quân Trưa qua đèo Mang Giang Dưới đồi hoa cúc dại Nhớ em tôi tan trường

Mang Giang rừng tiếp rừng Sương mù không thấy đỉnh Áo nhà binh chưa khô Mong dài thêm cái nắng

Tháng ba đường ra trận Qua bìa rừng khai quang Mang Giang này Mang Giang Quạnh hiu hồn cây cỏ Lên đèo di chuyển bộ Áo trận vẫn chưa khô Người lính quần ba lô Bóng đổ dài vách đá

Nơi này cây cỏ khổ Huống chi ta con người May còn dưới chân đèo Màu hoa xưa kỷ niệm

Giữ giùm

Có đôi mắt đi vào đời cả kiếp Có làn môi cháy nóng cả tim khô Có lệ mềm mà thấm tận làn da Có bé nhỏ mà mong manh quá đỗi Khi một người trải tim mình nông nổi Em giữ dùm tôi một nửa nhé, được không

Tôi vô gia đình vô giáo dục tôi lông bông Mình mẩy tôi đã lã bầm mệt nhức Tôi nói trăm lần tôi lên xứ núi Có nghĩa là tôi muốn trốn tránh loài người

Tôi đào hố đào hầm chôn lấy đời tôi Trong huyệt đạo bùn sình lên quá gối Tôi bỏ hình em trong quần trong túi Và đọa đày em trong giấc ngủ mộng tinh

Buổi tối xuống đồi làm quỉ hiện hình Đêm ít ngủ nên râu phờ tóc bạc Khi về phố dẫn vài tay khinh bạt Dựa lưng ngồi nghe nhạc Trịnh Công Sơn Sáng lên đường, xe bốc nhảy mật khu Tiếp tục đóng vai Nỗi Buồn Nội Chiến...

Tình Si

Nhã

Ngày tháng không có trong sổ tay mà nhớ hoài trong trí Nhã ở nơi nào, mà thơm hoa lý Tóc như còn vương mùi chùm kết gội đầu

Nhã ở làng trên Anh về làng dưới Cây đa già chỉa ra trăm nhánh Sợ thần linh nên em không dám cho hôn

Anh qua làng, chỉ dám ban đêm Em chạy giặc, về phương nào không biết Cây đa già chỉa ra trăm nhánh Không biết khi nào anh được hôn em...

Theo Em

Theo em bỏ núi về châu thổ Bỏ mán về kinh làm rể xa Ngác ngác ngơ ngơ đò máy ngược Hồn mênh mông khói cuộn sau nhà

Theo em mấy bữa quên buôn bản Làm rể người Nam yêu miền Nam Miền Nam: chín cửa sông ra biển Mỗi nhánh sông: Một nhánh tóc mềm

Theo em như suối về sông rộng Sông chở tình em như phù sa Phù sa bồi đắp tim châu thổ Bồi lấy tim người những nhánh hoa

Theo em, mê sáu câu vọng cổ Theo Út Trà Ôn về Trung Lương Theo cánh ô môi vừa mới nở Tiếng quách bánh phồng rộn rã quê hương Theo em, ra mắt bà con vợ Cậu Bảy, Dì Hai, em thứ Ba Ngày xưa con gái xa cha mẹ Ngày nay thanh niên làm rể xa

Theo em, tình đất, tình vương trạch Tình của non sông, tình của em Cám ơn người nữ vùng Châu thổ Cho anh về gởi rể miền Nam.

Thơ Của Văn

I.

Ngày hôm ấy tôi lênh đênh vô định. Gọi thầm sương và khói mông mênh. Lòng cảm động mờ trên từng lá nhỏ. Xanh và xanh yêu dấu vô vàn. Tôi chẳng giấu lòng tôi hờn dỗi. Theo lăn hoài ngày một ngày hai. Kìa con sóc xám băng đường chẳng sợ. Kìa hàng cây trắc bá ôm tay. Hai và bốn lũy thừa hai mười sáu. Kiếp đời thành vô tận âm dương. Tôi nhắm mắt hôn thì thầm bụi cỏ. Xanh mùa xuân vô lượng vô chung. Triền diễm mộng kiều nga nhụy thảo. Mắt lạnh lùng. Sâu thẳm một hồ gương. Tôi không dám run tay buông chấm phẩy. Sợ giòng sông hụt hẫng không trôi. Ai đã đẩy khối sầu lên thạch nhũ. Và ai cứ gọi mãi, không thôi. Ai đã đứng mong manh rừng lau: Tội!

Tóc rũ dài gió lộng bến tang côi. Ai không xót sao tôi đây phải tửi. Ởi ơn đời lệ ai nhỏ giùm tôi. Tôi bỏ mẹ nên theo phường du thủ. Tôi bỏ cha nên ngạo mạn du côn. Tôi bỏ hết lên trần xe tinh đẩu. Bạn vầng trăng cô độc bến An Đông. Sao lại nóng như cay cay trời hỡi. Sao lại chùng lại chạnh. Vì sao. Ân vô lượng tôi trả bài học thuộc. Ân lượng ơi. Ân lượng sao không trao. Tôi sẽ nén nuốt thêm ba trái khổ. Em biết không quả đắng mà ngon. Ngon ghê gớm khi hột qua tân khổ. Khi thịt mềm đắng chát héo hon.

11.

Ngày hôm ấy tôi lên xe bỏ lớp. Theo vầng trăng cô độc mênh mông. Nhòa nhạt lạnh chòm Đại Hùng hun hút. Vì sao nào trở lại miền Nam. Tôi cũng muốn người chăn cừu cô lữ. Tôi cũng thèm em ngủ trên vai. Yêu dấu hỡi. Sao vẽ vời để dỗ. Đời lênh đênh núi lạ sông dài. Trăng dài bãi

hằng hà tinh hệ. Một ngụm trăng còn lại đọng trên tay. Tôi già mục. Lòng xanh như bậc đá. Rêu phong đầy Đại Nội. Ô hay. Thì ô hay trăng là trăng miên viễn. Xe thì lăn. Đèn đóm lập loè. Khi sum họp là khởi đầu ly biệt. Chắc tôi phải về xin chút bao che.

III.

Ngày hôm ấy tôi lên xe về phố. Bạn bè đâu tìm một chút tình thân. Lầu vách dựng che một trời cổ độ. Mái tình ai đã phủ rêu rong. Con đường ngược mà hồn tôi trải thẳng. Lòng ô hay gợn một chút bâng khuâng. Thương khu Sáu mấy thẳng ra sông tiễn. Người em về nơi bến lạ Tầm Dương. Tôi thèm lại cùng chiếc bàn quạnh quẽ. Cốc xây chừng un sợi khói thanh xuân. Thì phố lạ. Sao lòng tôi giận dữ. Đi. Đi đâu cho một cuộc hành

trình. Đừng quyến rũ tôi trở về tội nghiệp. Mắt môi người. Tôi bỏ lại xa xôi.

IV.

(tặng Nguyên)

Ngày hôm ấy tôi lên xe về núi. Núi có buồn kéo tận Trường Sơn. Có hòn đá xưa bỗng thành thiên cổ. Chinh phụ ơi thương người hay thương con. Chinh phụ ơi đừng nghe lời huyễn mị. Vai người mềm sao gánh hết cô đơn. Tôi bỗng giận những phường sách vở. Dẹp quăng đi những dụ dỗ thiên đường. Vâng thưa chị thưa em thưa mẹ. Hai thúng tròn đã đổ bóng Triệu Phong. Bên đầu gánh. Con thơ tròn một tuổi. Bên đầu kia là gánh nhớ nhung. Gánh nhớ nhung ấp đầy động cát. Ấp đầy sông Thạch Hãn Cửu Long. Ai đã cất bài ru con

Nam Bộ. Nghe đất trời nhỏ lệ Việt Nam.

V.

Ngày hôm ấy tôi lên xe về biển. Sương mù sương tôi run rẩy đèn pha. Tôi rất sợ khi qua rừng qua núi. Em biết không rừng núi cũng bơ vơ. Thì bơ vơ tôi phải về bản thổ. Thì bơ vơ tôi đã gọi bên trời. Ai ở đó, dịu mềm như liễu rũ. Sao bạo tàn đóng phập cả đời tôi. Ai ở đó, không! ai ở đó. Trời đã đêm đã sáng đã ngày. Màu lục thủy cũng là màu hồng thủy. Thái Bình Dương thì cũng nghĩa trang dương. Ai ở đó, ngàn năm đôi mắt tội. Một trăm năm tôi ra biển gọi thầm.

Cảm tạ Đồng Bằng

Phà chậm. Bờ xa mờ khói quyện Bên này bên ấy rộng trường giang Đồng bằng bỗng chốc mà thân thiết Bởi có em là một tình nhân

Anh về xứ thấp đôi giày vẹt Áo bạc như người quá nổi trôi May mà cuối bến, em chờ đợi Giường chiếu em mang trải cuộc đời

Phà chậm. Đìu hiu bờ sậy ngủ Bơ vơ thân gỗ mục lạc dòng Trở về mắt ngợp trời sông cũ Nhớ Trường Sơn lại mến đồng bằng

Cảm tạ em. Người em Cần Thơ Anh theo em bỏ xứ. Bao giờ Bao giờ. Như thể tiền thân trước Một kẻ lưu dân trở lại nhà Có phải em là trăng thanh Soi lên miền anh ngụ Có phải em là trăng tổ Theo đời anh lênh đênh Có phải em là dòng sông Cho anh về tắm lội Có phải em là cây bưởi Cho anh trèo hái bông

Có phải em là Cần Thơ
Anh về yêu châu thổ
Có phải em là đồng bằng
Thịt căng tràn vú sữa
Để một dòng chín cửa
Trải nhánh dài nuôi vựa đất miền Nam

Cảm tạ em người em Cửu Long Em cho anh hơi thở đồng bằng Từ trong lòng dậy nguồn ơn lượng Của chập chùng cam khổ tiền nhân.

Gặp Em Sài Gòn

Gặp em trong chuyến xe về muộn Trăng đã lên trên khu Hàng Xanh Đường qua Gia Định chia trăm ngả Có ngả nào em hiểu tình anh?

Có phải anh ngồi không nói năng Lòng anh như đã nói trăm lần Mắt em là cả trời Lê Lợi Mái tóc em: Thoảng gió Bạch Đằng

Có phải em là Gia Long Để anh về không ngủ Cho lòng anh hạ đỏ Sân trường thêm bâng khuâng

Có phải em là Trưng Vương Để anh về trước cổng Thèm màn mưa rất mỏng Mềm sợi tóc nhớ nhung Có phải em là lan
Trong vườn cây Bách Thảo
Có phải em là trầm
Ngải bắt hồn điên đảo
Có phải em Saigon
Kiêu sa và hoa lệ
Hồn nhiên và tươi trẻ
Mùa rộn ràng chim non

Gặp em trong chuyến xe về muộn Trăng đã lên trên khu Hàng Xanh Sàigòn Tân Định trăm ngàn ngã Có ngả nào em hiểu tình anh?

Tháng chín

Cũng một lần, tự nhủ, phải xa Sao vạn lần, con tim trở dậy Có những điều phải giấu tận lòng Trăn trở như người bị ốm

Khi mắt ấy như trời tháng chín Là sóng tôi cào cựa khôn nguôi Đã qua rồi cái tuổi hai mươi Sao si dại lòng tôi cơn nước lũ

Sao run sợ, bởi một điều không thể Là bâng khuâng tôi nhuốm bệnh lạ kỳ Tháng chín lá vàng đã phủ rừng cây Tôi cổ thụ, trơ những nhành yếu đuối

Tôi đứng ở đây một mình thui thủi Trăm năm rồi thương tội lắm tình nhân Gặp một lần, người bỏ miền phù vân Tôi còn lại nhìn theo người mất hút

Đừng chạm nhé, áo lòng tôi đã rách Kẻo tôi về ôm lấy những chờ mong

Khi chị về

Xa thì xa. Người cũng thật xa Chi có về bàn chân bỏ guốc Dòng sông đêm trăng. Thở dài não nuôt Dấu chân rồi cũng xóa. Nằm im Chi có về trăng muời sáu trăng lên Môt giot sương cũng lanh mình lóng lánh Hay giot lệ của một thời con gái Hay giot vui của tuổi chớm hoa xuân Mười sáu trăng tròn hồn chi bâng khuâng Đêm ra tắm ngoài bến sông im vắng Chiếc gáo dừa. Múc trăng. Trăng động Dòng suối trăng lai láng cả bình nguyên Ai khỏa thân lồ lô cả trăm miền Chị có then vì trăng nhìn trên lá Khi chi về gió len bờ khe ha Mơn man từng nu thắm. Mơn man Khi chi về em quá ngẩn ngơ Cho em gởi theo vầng trăng kỷ niệm

Để lại từ tâm

Thì cô đơn cũng lấp đầy khoang cửa Ba bốn giờ đêm lạnh nghe hơi sương Để mang trong hồn một nỗi nhớ thương Xe nghiến bánh. Không. Người phu hốt rác Thì xa vắng, thì mênh mông xa vắng Ly tách khô đọng lại giọt cà phê Con chó hoang cào cửa đến mê mê Cửa đã đóng sao nhà chừng ngập gió

Tôi thức giấc. Sàn nhà hoang. Trống ngõ Ai hôm qua đến gõ cửa một lần Một lần rồi, người để lại từ tâm Sợi tóc cũng ướp theo mùi nhung nhớ

Nói gì đi, bài thơ vừa dang dở Những nỗi buồn thật vô cớ vô duyên Thèm vô cùng một tiếng nói Việt Nam Thèm ai đọc cho nghe một bài Nguyễn Bính Nói gì đi, xứ này, quá lớn Tìm đâu ra những trái tim hồng Giữa vô cùng không núi không sông Một tiếng cảm thông cũng là ấm áp

Thì cô đơn cũng lấp đầy quán sớm
Ai đến đây gió bỗng nổi mùi hương
Rồi bỏ đi, sao để lại nỗi buồn
Như chai rượu trống trơn lòng ly tách
Thì gió nổi, đâu có gì cay mắt
Lời hôm xưa, không trăn trở mà đau
Gặp một lần thì trời cũng mưa ngâu
Tội nghiệp lắm cho những người ngăn cách

Bông châu thổ

Vươn giữa trời châu thổ Tuyệt vời những loài bông Vươn giữa miền lụy khổ Dịu dàng hoa từ tâm

Bông vàng, như điên điển Bông trắng như súng đồng Miền Tây ơi vương trạch Đất và người bao dung

Tôi là tên lính trận Giày vẹt khắp đồng bằng Ngày quân dừng xóm nhỏ Điên điển vàng rộ sân Mẹ vo nồi gạo trắng Em ra vườn hái bông Nồi canh chua điên điển Ấm chút tình non sông

Giờ tôi tù gánh củi Qua vườn xưa nhà em Vẫn mùa bông điên điển Sao cả trời buồn tênh

Mẹ ngồi nhìn ra cửa Tóc bạc mỏi mòn trông Em đâu rồi, hở mẹ? Gió chuyển mùa lập đông

Đôi mắt

Qua đôi hồ của mùa hè vừa dậy
Mây xanh mà gợn chút buồn hiu
Tôi nói rằng, thương nhớ bao nhiêu
Mà chim vịt theo đường Nam bay miết
Hãy kể giùm tôi những trời xa cách
Khi hai người hai ngả. Tội không

Qua mùa hè theo chuông đổ giáo đường Sợ áo mỏng em ra đường lễ sớm Trên làn tóc em, sương mai có ướt Để tôi bên này, như người tình si Để tôi bên này, gởi theo đường bay Lòng tôi trẻ và dại khờ lắm lắm...

Tôi cũng có, ngày xưa, Một người áo trắng Đậm hồn tôi người con gái Thê Rê Sa Khi em về, đồi lũng bỏ xa Tôi cũng bỏ cả cà phê thuốc lá
Em không biết một đôi lần buồn quá
Tôi lên xe và chẳng biết đi đâu
Cám ơn một thời tuổi trẻ Việt Nam
Cho tôi hiểu tình yêu và nước mắt
Cho tôi hiểu khi một người hạnh phúc
Là ấm thêm lòng giọt lệ nhớ nhung
Là có một người yêu rất thủy chung
Là tiếp tục lên đồi cao chờ đợi
Như bên trời, có những người ở lại
Ra biển gọi thầm những người xa nhau
Để trở thành những hòn đá Vọng Phu
Để cho tôi được làm thơ ca ngợi.

Thật Xa

Khi một người bỏ đi thật xa
Sợi tóc sâu mọc dài nỗi nhớ
Con sóc nhỏ gặm hoài trái khổ
Người đi rồi, nức nở mùa thu
Thì người đi, không biết tôi đau
Sáng trở lạnh dạ mền cảm cúm
Con sáo xưa, bỏ lồng xanh tím
Sáo bay rồi, trời đất mênh mông
Lòng tôi đây, lụt lội mạn nguồn
Giữa đất khách, thuyền đâu cặp bến ...
Thôi đành giữ trong lồng, kỷ niêm

Một nhành bông nguyệt quế, héo khô

Đường Lá Me

Bao năm chưa trở lại Về thăm đường lá me Mùa thu bông me rụng Mùa xuân tôi xa nhà

Bao năm đi biền biệt Mang nỗi buồn cách xa Con dế mèn đã ngủ Xanh xao mùa trăng xưa

Em buồn hơn cô phụ Trăm năm người về chưa Về chưa tôi lỗi hẹn Mỗi năm mùa lá qua

Bao năm chưa trở lại Mưa qua cầu Phủ Cam Mưa qua dòng An Cựu Mưa xám trời quê hương

Bao năm dài cách trở Đường xưa biết còn em Ôi một ngày về lại Chắc sẽ buồn úa thêm

Người yêu tôi ở đồng bằng

Người yêu tôi ở đồng bằng
Tôi quá buồn vào buôn uống rượu
Khèn xưa cùng tiếng phèn la
Lửa không thấy tôi say mèm đỏ gấc
Tôi lên mấy năm cái rừng cái núi
Xanh là xanh, áo trận ngụy trang
Giới biên tôi quân đợi hai hàng
Tôi hỏi chúng đường nào lên Tân Cảnh
Chúng đổ rượu lên đầu tôi, đến lạnh
Ông thầy chưa chi đã muốn chu làng *
Tôi đập đầu nước mắt hai hàng
Em không biết tôi ma hời, ma xó
Em không biết tôi mồ côi mồ cút
Còn gì trên đời hay chỉ con tim

Người yêu tôi ở đồng bằng Tôi hỏi lính đường nào lên Tiên phước

^{*} Chu làng: Say

Đèo sẩm xạm, rừng tiếp rừng sừng sững
Tôi áo ngự hàn trấn thủ ba năm
Tôi quên cuộc đời quên cả chị năm
Đôi lúc sợ chim trong quần nín đái
Chiều chạng vạng dẫn đám quân xuống núi
Chơi trò chơi âm phủ âm binh
Đôi khi bụi đời bỏ áo nhà binh
Mặc áo bà ba, lội sình vào xóm
Đám nhái nghe hơi người nhảy bỏm
Tôi quăng vài quả lựu đạn bồi theo
Trò hú tim tôi Ba Cận Thị anh hùng
Tôi chạy có cờ đạn vèo đạn hú

Người yêu tôi ở tận đồng bằng Tôi đánh điện về nàng xin hỏi cưới Ông già vợ chịu thằng trai tứ chiếng Cho nàng theo cầm bước chân tôi

Nàng đứng đưa tay chờ đợi chân đồi Tôi chạy xuống, ôm chầm hôn tới tấp Đám cưới không nhà cao, nhà thấp Không áo quần lễ lạc xênh xang Tôi quá nghèo, chỉ bộ đồ xanh Dăm thằng bạn quen nhau thời khốn khó Nàng thì thào bên tôi, cần gì thứ đó Miễn tình anh vô lượng như thơ anh

Hình bóng

Mắt muốn mỏi mà đêm dài vô tận Tay rã rời mà cuồng dại vòng ôm Sợi nắng hỡi, hắt hiu còn sót lại Chiều đi rồi níu lại cũng buồn thôi

Ta qua sông, sông đã mờ, không rõ Ta lên cầu, cầu đã chạm mù sương Hình bóng hỡi, đập gương tìm mảnh vỡ Người ở nơi nào, sông núi cũng tang thương

Vào Giêng

Tôi ở bên ni trời viễn biệt Em xa. Xa ngái tận phương trời Ở đây tuyết trắng giăng mờ ngõ Tháng giêng em và tôi hai nơi

Nơi quê nhà trời đã vào xuân Em nơi nào, Sài Gòn, Qui Nhơn? Tôi qua Nữu ước trời không độ Khuấy cốc cà phê đặc nỗi buồn

Em nơi nào, nắng có vàng không? Cho tôi về thăm lại Ban Đông Những đồi hoa tím, đồi sim tím Tím theo từng cây số nhớ nhung Em nơi nào, chim én về không? Trời quê hương lúa trổ đòng đòng Cho tôi nhớ lại mùa xuân cũ Em đã theo đời tôi ruổi rong

Em nơi nào, hương sứ còn vương? Tôi có người yêu đẹp lạ thường Đêm tối miền cao trời thấp lại Muôn sao trời cũng chụm yêu thương

Em nơi nào, rừng có lao xao? Trời mù sương, bóng em gầy hao Tôi đi để lại người em nhỏ Giữa rừng hoa quì vàng chiêm bao Xin em hãy lại căn nhà cũ Giúp mẹ tôi lau màng nhện giăng Cố thử xem giùm trong một xó Đôi giày há mõm thuở thanh xuân

Xem thử trong giày còn hạt cát Của những ngày tôi lội thăm em Xem thử đế giày còn bẹt gót Của những ngày gian khổ lênh đênh

Em nơi nào, ở nơi nào nhỉ Trời đã giêng rồi, em biết không Tôi qua Nữu Ước ngày không độ Gọi cốc cà phê, lạnh nỗi lòng

Lạnh thêm nỗi nhớ trùng trùng Tìm đâu hương cũ giữa dòng viễn khơi

Sợi tóc nhớ nhung

Chuyến đò nào đưa em về trong mưa Tôi mang đôi mắt em theo dòng kinh xám Tôi nói một mình, tôi chỉ còn em Chỉ còn em, có nghĩa là lòng tôi nhỏ lệ

Thì đò đưa người xa khuất rừng lau Rồi tôi sẽ về cùng đầm dạ trạch Em còn mang cho tôi chiếc khăn sọc rằn Vướng thêm sợi tóc dài bỏ sót

Sợi tóc mấy năm em làm tình nhân Khi em theo tôi một thời lận đận Khi nhớ nhung theo con nước đầu sông Khi đêm ngày ấp đầy những trang nhật ký

Khi yêu tôi, em trở thành thua lỗ Bắt chước ca dao, hái nu khổ đau Tôi bỏ em lặn lội miền cao
Những ngày chiến tranh không thấy nắng
Chiếc quần vừa phơi, chưa khô đã mặc
Mùa mưa dầm dề trên vải poncho
Trang giấy nào bỏ lại đêm qua
Viết dang dở như mảnh đời bạn hữu
Đường lên đồi cao, gai rừng chắn lối
Thằng lính mở đường run không dám lên
Em có biết không? tôi giấu yếu mềm
Thèm bị thương được nằm bệnh xá

Tôi bỏ em về miền duyên hải Ngày đầu năm lửa cháy Qui Nhơn Bộ đồ vàng trung đội ngụy trang Gian khổ lắm chiếm từng con phố Nhớ người truyền tin bò qua con lộ Cõng tôi về băng bó vết thương Nhớ vô cùng, cô gái không quen Quên cả sợ, mang giùm ly nước Tôi đã uống vào cơn đau khát Cả tình yêu chan chứa Qui nhơn

Tôi đã qua Phù Cũ Bồng Sơn An Cửu, An Khê, Tân Dân, Tuy Phước Nhớ cây đa, chiếc cầu trong văn Võ Phiến Thương những người bỏ xứ xa hương Nhớ vầng trăng trên xóm Gò Găng Bà mẹ nhớ con mắt mù kết nón Và những đêm sao trên đồi Bánh Ít Cho tôi cố tìm đôi mắt người yêu

Nhớ những chuyến xe xuôi ngược sáng chiều Ai trong ấy, cứ cắn hoài sợi tóc Khi mái tóc chớm vai gầy bé nhỏ
Tôi biết em còn gội với nhớ nhung
Tôi bỏ em đi, theo những dặm trường
Những vinh nhục, những lầm than hạnh phúc
Ai mang cho em một chùm bông bưởi
Bỏ thêm vào nồi chùm kết cho thơm

Tôi bỏ em vào tận rừng tràm
Em cũng theo tôi nuôi chồng lận đận
Bà Tú Xương ngày xưa gánh gạo
Em cũng theo bà gánh tiếp lao đao
Cám ơn em, người con gái miền Nam

Khi trở lại Montreal

Khi những người mới gặp hôm qua Mang theo những tâm hồn viễn xứ Tôi đến thăm em gõ cửa tinh sương Lòng cũng thơm tho một ngày mới dậy

Hôm ấy, trời thật nhiều mù sương Ai nói thèm cốc cà phê nhà chợ Em có nghe gì không Con bồ câu mắt nhỏ Cúc cù gọi bạn tình nhân Trên những cành sồi lên dốc nhà em Và cánh cửa mở òa gió sớm

Đêm qua bọn này thức trắng Nói cười hò hát huyên thuyên Lâu lắm rồi kẻ Bắc người Nam Những chuyến xe đời túa ra trăm ngả Lâu lắm rồi ngựa què thúc thủ Nhớ bờ xa đồng cỏ quê hương

Ta ngựa hề mạng tuổi long đong

Theo suốt chiều dài hề đau thương đất nước

Ta ngựa hề vó câu khấp khưởng

May mà cuối cùng hề sống sót cuộc chơi

Khi những người mới gặp hôm qua Cụng ly uống mừng những người mới biết Trời quá nửa đêm, xốn xang gió chớm Thành phố hai giờ, cửa nẻo gài then Thành phố này trước lạ sau quen Cảm ơn những tấm lòng đỏ tình bạn hữu.

Về Nam

Một bãi sông trăng đầy ảo mộng Tôi về. Trăng cũng nhớ về Nam Em xa. Mái tóc mềm hơn lụa Có tắm lõa lồ trong suối trăng

Tôi quá ngẩn ngơ nhìn chẳng thở Trăng rơi vào cốc rượu lung linh Tôi theo dài bãi tìm trăng đậu Chỉ có buồn, một nỗi lặng thinh

Cầu Trời

Xe đưa tôi lên Cầu Trời
Hắt hiu viễn phố, bùi ngùi hạ lưu
Xe chơi vơi chốn tận mù
Tôi trầm luân chốn oan cửu trần gian
À ơi, xe chạy cho ngoan
Con trâu đã trả lại sừng, ngoài ao
Dỗ tôi, tôi quá hư hao
Tù và ai rúc cõi nào. Thiết thê

Về lại phòng ngủ

Còn đây, một chỗ bên trời
Còn đây chìa khóa mở đời cưu mang
Còn đây với tủ với bàn
Xếp trăm nỗi nhớ ủ ngàn nỗi quên
Còn đây tấc dạ thước mền
Giường dưng, gối lạ, ngọn đèn vàng hiu
Còn đây, còn đêm tịch liêu
Trong tôi con sóng thủy triều trở trăn...

Một nửa vầng ngọc lan

Em xa nhà. Tôi xa quê
Em bỏ đi, tôi cũng đi, chẳng về
Kể từ sông núi từ ly
Đá ê ẩm đá, người ê ẩm người
Em đi, thị trấn ngậm ngùi
Có con phố cũ nhớ người đèn chong
Em đi, buồn lại dòng sông
Bên này, buồn lại nửa vầng ngọc lan
May còn một nửa vầng trăng
Dỗ tôi soi bóng dặm ngàn ly hương

Điếu thu

Tôi đi, thì tôi đi đây
Đi đâu, đường vẫn rụng đầy lá thu
Hôm qua trời quá sương mù
Hôm nay trời vẫn một màu bệnh nhân
Tôi đi, đất lạ, trời gần
Có hàng cây dẻ trụi cành nhìn theo
Ngôi giáo đường trắng đìu hiu
Hồi chuông đã đổ tiễn chiều vào đêm
Trên nhành một lũ qua đen
Oác lời cho thảm điệu kèn điếu thu
Chỉ tôi, không ai tiễn đưa
Khi đời đã rung cuối mùa thanh niên

Tình dại

Trang giấy đã vẽ đầy mái tóc Huế tôi Mấy mươi năm vẫn không mất đi một giòng suối chảy Tuổi mới lớn, bỗng một đêm không ngủ Nghe như mùi thơm còn thoang thoảng bên đời

Tôi ngợp chết rồi sợi nắng vàng tươi Óng ả trên giòng mun đen huyền diệu Ôi bài tính nào dầu cho khó hiểu Cũng không khó bằng tình cảm dậy thì

Tôi học trò nghèo dám mơ tiểu thư Áo tôi rách vai nào mơ công chúa Tôi, người thấy nhau mà như hai đứa Trong phận cuộc đời lại cách xa nhau Nhưng trời cho tôi đôi mắt con tim Con mắt để nhìn con tim để nói Thay vì miệng môi tôi câm tôi nín Con tim cứ thầm tiếng nói chị ơi

Chị ơi, chị ơi, mái tóc hôm qua Tôi vẫn mang theo những ngày còn lại Giòng suối mun đen vẫn còn chảy mãi Trong hồn một người bỏ Huế lưu vong

Nói hoài

Một chiếc xe chạy hoài cũng mỏi Huống ta tên già, chạy đã mạt hơi Nhưng ta xin thề, lòng ta vẫn mãi Vẫn mãi nói hoài hai chữ em yêu

Dù em giận ta, cau mày nhăn trán Dù em khinh ta, một kẻ vô loài Dù em sợ ta, bụi đời lính tráng Ta vẫn nói hoài hai chữ em yêu

Dù em nhìn lên, mơ toàn hoàng tử Dù em nhìn quanh, vàng bạc lụa là Dù em, quay lưng khi ta nhìn thẳng Ta vẫn nói hoài hai chữ em yêu Dù em hành ta thất điên bát đảo Dù em đì ta, bảy nổi ba chìm Dù em, kêu ta, một thằng vô sĩ Ta vẫn nói hoài hai chữ em yêu

Ta vẫn nói hoài, dù em bần dân Ta vẫn nói hoài dù em mệnh phụ Những thằng sở khanh thường hay nịnh bợ Còn ta, thưa em, chỉ có tấm lòng

Tấm lòng của ta, dù em hai mươi Tấm lòng của ta, dù em sáu chục Những thằng như ta quí như châu ngọc Sao vẫn chia nhau căn bênh thất tình.

Qua sông mùa mận chín

Qua sông mùa mận chín
Tháng nắng ngại đường xa
Em ra vườn sau nhà
Hái mời anh chùm mận
Bông mận rơi lấm tấm
Vỏ mận hồng như môi
Ơi em, mắt có đuôi
Má đồng tiền ửng đỏ
Gặp em, người em nhỏ
Nên quên cả đường về
Trái mận nào dậy thì
Anh giữ hoài không cắn.

Si Dai

Cô hàng cho xin ly cà phê nhỏ Tôi uống cho đầy đôi mắt trong Một mai tôi chết bên trời Bắc Em làm sao được khóc bên song

Tôi mang gió núi miền Trung lại Em sưởi dùm tôi một mảnh tình Đôi khi thấy áo bay đầy phố Ngỡ hồn mình hiu hắt mùa thu Cô hàng có chiếc quần đen mượt Tôi ở trên rừng để tóc râu Một đời phải sống qua ngày tháng Mặc dù đôi lúc quá buồn thiu

Tôi trót sinh làm tên du thủ Ai mang tôi một chút hơi hườm Chưa ba mươi sao già quá đỗi Nửa đời người hay một trăm năm

Ù nhỉ hình như trời đang sương
Người bỏ tôi đi vào đêm không trăng
Đêm quá tối, người làm sao thấy
Những nỗi buồn chất ngất Trường Sơn
Bình Định 9/1969

Tình si

Cuối cùng anh cũng phải từ giã em Uớc gì con đường qua nhà em là con đường vòng Để anh được nhìn em một lần nữa Tại sao em lại mời anh ly cà phê quá đen Để anh phải nhớ em những đêm không ngủ?

Em Tây phương

Đôi mắt em xanh trời mùa ha Như mặt hồ gơn một chút buồn vương Mái tóc em óng mươt la thường Vàng thắm cả một dòng nắng mới Buổi sáng, em qua, phòng tôi bỗng ấm Tôi nhìn em, gặp lai tuổi thanh xuân Em Tây phương mà hiền diu di thường Lời thỏ thẻ ấm hồn tôi viễn xứ Em đến cùng tôi mùa hoa dai nở Dưới trời xanh, cây lá bỗng tình si Những loài hoa mới nhú tư hôm kia Thành thiếu nữ mặc trăm màu áo cưới Em ngồi xuống, triền cỏ xanh bối rối Mây cũng ngừng. Mây nín thở không trôi Con kinh bên đường dừng lai chân đồi Và bướm lượn, và chim rừng ríu rít Em ngồi xuống, dáng nghiêng soi mặt nước Bóng của người, tôi muốn giữ trăm năm Sao tôi lại buồn, chiếc bóng mong manh Chao động mãi, và chao ơi tan vỡ

Thì hôm nay, một mình tôi, còn lại Em đi rồi, đi xuống lầu thang Đi ra parking, vẫn dáng dịu dàng Và cửa đóng, và xe rồ tiếng máy Tôi đứng trông theo, bóng người đã khuất Mà hồn tôi nhòa nhat một cơn mưa...

Sao tôi lại buồn, lại nhớ Đơn Dương Con đèo xám, sương mù hôn thị trấn Chiếc quán trên đèo, gió lùa vách trống Mỗi năm tôi về đốt sợi tình si Mỗi năm tôi về thị trấn hoa qùi Đôi giày trận bám bùn đêm đột kích

Ngày bỏ nước tôi đi không dám nhớ Biển dưới kia, và em ở trên cao Em ở trên cao trong cõi sương mù Trên cao nữa là một vùng mây trắng Em bỏ tôi đi buồn hiu thi trấn

Như bây giờ người con gái Tây Phương...

Em lên đồi xem lễ

Ngày chủ nhật em lên đồi xem lễ Tôi trồng cây si đứng đợi bên cầu Chiếc cầu đưa người lên dốc chiêm bao Tôi nghe cả hồi chuông vọng về lễ sớm

Tôi bước theo người vào khung cửa thánh Những ô cửa trời lóng lánh thủy tinh Nắng cũng vàng cũng tím cũng xanh Tôi vô đạo cũng cúi đầu kính Chúa Đồi càng lên cao, càng đầy tiếng gió Những chú chim hiền đã thức đuổi nhau Và lời thánh ca lên cao lên cao Lên cao vút ngập hồn tôi chết điếng Em nhắm mắt, nhìn em, ôi thánh khiết Tôi biết mình, có tội, vì yêu em...

Mai em về, xin được bắt tay

Mai em về nơi ấy rất vui, Cho tôi gởi lời chúc mừng hạnh phúc Em không nhận quà, xin em nhận giúp Cái bắt tay này, gọi chút tình thân

Cái bắt tay này truyền từ con tim Sầu tủi lắm, mà giả vờ vui lắm Em không biết, khi tôi cười tức khóc Đau vô cùng, như đánh bạc thua to

Cái bắt tay này chuyền từ thịt da Lửa sẽ nóng để làm em ấm áp Ở nơi ấy, mưa dầm hai ba tháng Em lấy gì sưởi ấm lúc em đau Cái bắt tay này, kỷ niệm đàn ông Những lúc thất tình mang ra để nhớ Để có lúc buồn lấy tiêu xài đỡ Cũng yêu thầm nhớ trộm vu vơ

Cái bắt tay này để phòng khi xa Em cảm lạnh không ai chuyền hơi nóng Để hơi sức tôi đổi thành viên thuốc Cho em mau lành vui với chồng con

Tại sao

Tại sao môi ấy như hoa nở Tại sao làn tóc như là mây Tại sao đôi mắt như man dại Tai sao không rươu hồn lai say?

Tại sao, trời hỡi, chim bay lại Giữa cõi đời ta, mà hót vang Tại sao trong trái tim già cội Một phút nào lại phải bâng khuâng?

Dư niệm

Một chiếc khăn màu lam em tặng cho tôi Vâng, em a. Không còn gì để nói Thôi từ tạ để một lần xuống núi Và thêm một lần, vĩnh biệt tình yêu...

Trên mặt đất này, câu chuyện lửa đôi Nhàm chán như chuyện ăn chuyện ngủ Trong chiến tranh này, trai trừ gái cộng Sao ta lại buồn như kẻ thua đau

Thì cứ quên đi một khu vườn sau Trái ổi trái xoài xum xuê bóng mát Thì cứ quên cánh diều bát ngát Và con ve sầu tội nghiệp thở than Thì cứ quên đi những đêm sáng trăng Đám trẻ quên giờ giới nghiêm đạp lon bắn súng Trăng sáng quá, trăng tắm sân hàng xóm Em có biết rằng, trăng đã sáng hồn tôi

Thì cứ quên đi khúc mía chia đôi Viên kẹo cục đường còn cay con mắt Khu vườn xưa ngỡ giữ gìn thân ái Làm sao giữ gìn chim sáo qua sông

Ôi chiếc khăn này mang những gai đau Vô tâm lắm, và phũ phàng lắm lắm

Cũng muốn vất xuống giòng sông quá khứ Sao lại mang vào túi áo, khi đi Để giữ gìn những yêu dấu tuổi thơ...

Giả thử

Giả thử một ngày em phải xa tôi Em không biết tôi phải buồn biết mấy Tôi sẽ khổ, vì tôi vừa đánh mất Tuổi trẻ lẫn tuổi già, lẫn cả chiêm bao

Tôi biết tôi một thằng lẫn lú, hư hao Tâm vọng tưởng những điều không thực tế Nhưng em ạ, em cho tôi nụ cười tươi trẻ Trong vườn tôi, tôi xin giữ để làm riêng Tôi còn lại cho em, chỉ một trái tim Tha thiết lắm, và cũng tội tình lắm lắm

Rồi sẽ có một ngày em phải xa tôi Hay có lẽ, tôi xa em, không biết Cõi trời đất, diệt sinh, sinh diệt Tai sao em còn cứa mãi hồn tôi?

Tình xưa

Có một người lính cũ Có một người yêu xưa Gặp nhau, mà bỡ ngỡ Gặp nhau mà chiêm bao

Muốn gọi lại tên quen Mà sao, không dám thốt Hôm qua thì hôm qua Thôi thì đành vĩnh biệt

Vĩnh biệt anh và em Vĩnh biệt giòng mực tím Vĩnh biệt những hẹn hò Những vui buồn hạnh phúc Vĩnh biệt bài thơ nhỏ Mang mang một nỗi buồn Chở một thời tuổi trẻ Chiến tranh và từ ly

Em bây giờ nội ngoại Anh bây giờ lính già Sông thì chia trăm ngả Đời thì mây phù vân

Thôi thì xem hoa niệm Của một thời chiến chinh

Xa la

Khi quả địa cầu này biên giới xoá tan Khi tiếng nói cùng chung lời tình tự Khi quả đất này loài người gần gũi Tại sao có người rất lạ quê hương?

Rất lạ Việt Nam dù em dễ thương Dù em da vàng, miệng môi thanh tú Đôi mắt em là chút buồn xa xứ Pha thêm cả màu vời vợi Đông Phương

Vâng, ta hỏi em, *cô người Việt Nam* Mắt em đen viền, tô than, ngơ ngác Vâng, em đẹp, mà ta cay đắng Đất nước mất rồi ta cũng mất em sao?

Gọi cốc cà phê để nhớ nhung

Một chỗ dừng chân, ngày lãng du Nơi đây phi cảng trắng sương mù Một con tàu chớp đèn ra bãi Những mắt nhân tình đợi ở sau

Gọi cốc cà phê cốc nhớ nhung Tàu đi, tôi có tiễn ai đâu (Những người tôi tiễn thì đi biệt Còn lai mình tôi những chuyến tàu)

Tàu lại xa rồi, tôi ở đây Ngoài kia chiều đã chạm chân ngày Những người đoàn tụ đang cười nói Chỉ có mình tôi nỗi lạnh đầy

Còn đâu cánh bướm ngôi trường nữ

Khi về phố ấy không chờ cửa Bạn khố bâng khuâng nặng gót giày Áo lính đã đen màu thất trận Cô hàng cũng dẹp quán về quê

Bây giờ còn lại tường vôi vửa Một gốc ngâu già đứng rũ trông Còn đâu bầy bướm ngôi trường nữ Chỉ thấy trên đường rung trắng bông...

Ô cửa tình nhân

Những ô cửa tình nhân đêm nay có ràn rụa Thành phố ngủ rồi em thức một mình Cửa vịnh ngọn đèn hải đăng chờ tàu cặp bến Càng lên cao, cầu bắt nhịp tình nhân

Anh qua cầu mỗi đêm giữa vùng kim cương Em vẫn thức đợi chờ chinh phụ Cửa biển sẽ dẫn vào cầu Brooklyn Có tiếng còi tàu rúc lên chào mừng New York

New York đêm nay mở lòng đèn sáng cả đêm Anh trở về nhìn từ trên cao không phận 5000 toà nhà chọc trời thở lấy gió Hudson Đêm Haloween ta đi dạ hội Thành thị lúc nào cũng lộng lẫy như ngày hội thời trang Anh chen chân giữa rừng người khiêu vũ New York, trái táo đỏ no đầy trên vú em Bắt anh thèm cắn

Hỏi em

Hỏi em em xa xứ Hỏi anh anh xa nhà Mời em vào quán vắng Chia nỗi buồn hai ta

Ngày trở lại Montreal

Đã mấy năm mới về lại Montreal
Thành phố hôm nay tưng bừng mở hội
Những con đường phong tỏa
Tiếng nhạc xềnh xang nhạc jazz xềnh xang
Lướt thướt lòng đường St. Catherine
ầm ầm dội vào vách phố

Đã mấy năm mới về lại Montreal
Bỏ xe hòa cùng rừng người xuống phố
Những via hè khiêu vũ
Nắng chói lòa bờ ngực trắng tây phương
Những tấm bích chương
những quầy tranh và người họa sĩ
Những bàn ghế lộ thiên
Cà phê và thuốc lá
Và nhạc chảy lai láng trên thân thể em hồ tinh
man dại
Và em bụi đời xỏ tai xỏ mũi
Tóc nhuôm đỏ vàng

Chia nhau điếu drug

Mấy năm rồi mới trở lại Montreal Cơn mưa mùa hè chờ anh tại trạm metro Rơi trên lòng phố cũ Xám bầu trời mùa hạ Mà ngỡ như một bữa Sài Gòn Lâu lắm rồi anh mới để đầu trần Hứng lại những giọt mưa ngọc ngà yêu dấu

Những giọt mưa của thời tuổi trẻ
Những giọt mưa của buổi hẹn hò
Những giọt mưa xanh
chuyến xe màu xanh
Em mang áo màu xanh
từ Sài Gòn về Tân Định
Tóc ướt mềm thu mình trong bóng tối

Mấy năm rồi mới trở lại Montreal
Anh đứng chờ ai trong đêm khuya khoắt
Đổi tờ bạc lấy vài đồng bạc cắc
Bỏ vào máy-nhơ-nhung
gọi ai
không biết gọi ai

Đêm sao trên cao

Ngọn đồi đưa anh, đưa anh lên cao Mây và sương và mặt trời lửa dại Ôi những ngọn đồi làm đêm thấp lại Để sao càng gần như một giải kim cương Bỗng những chùm sao, xẹt khắp bốn phương Mặt đất đội tung, đêm bừng trái sáng! Kẻ thù ta ơi, ngừng chơi một lát Kẻo ta lạc rồi đôi mắt người yêu.

Một ngày tháng chin (*)

Thôi cũng tạ từ nhau tháng chín Tạ từ. Người có nhớ gì không? Một lần sum họp rồi hai ngả Hai nhánh sông xa đến não nùng

Tháng chín. Trời ơi là tháng chín Để đồi vàng lá ở bên sông Để sông hun hút về vô tận Để nhớ nhung nhung nhớ chập chùng

Tháng chín. Tại sao là tháng chín Dường như còn có dấu chân êm Dường như có cả mồ phong diệp Trên bãi lòng ta đang ngủ yên Tháng chín. Có gì không để nhớ Một ngày như hằng bửa. Thời gian! Sao ta bỗng thấy lòng rưng rức Tháng chín về, tặng một vết thương!

Tặng ta ánh nắng hoàng hôn lụa Tràn ngập vào xe, ấm chỗ ngồi Tặng ta cái bóng thời si dại Bờ vai gầy, đôi mắt sáng, bờ môi...

Giờ đây, tháng chín vàng bên ấy Bên này, có kẻ lại bâng khuâng Cầu xưa mấy nhịp nhìn sông nước Có nối dùm một nỗi nhớ nhung...

^(*) Được sửa lại trong lần tái bản này.

Nòi ta

Mưa xóa Kỳ Sơn, không thấy đỉnh Làng hoang trơ trọi mấy căn nhà Mùi thúi bay về. Người hay vật Hiện ngoài, chuối rũ, trưa tha ma

Trưa chiếm mục tiêu, không phát súng Đi tìm củi chụm. Pha cà phê Nòi ta, giòng máu quen công tử Đừng tắc cù ta, ta cám ơn...

Đôi mắt Tam Quan

Đường ra tiền phương, xe dừng chợ phố Ghé thăm cô hàng, đốt thuốc tình si Gọi ly xây chừng, pha thêm đôi mắt Đôi mắt xứ dừa, đôi mắt Tam Quan

Đôi mắt của em xanh màu dừa xanh Tôi về Tam Quan, nhớ em gái nẫu Nhìn em, nhớ ngày tôi qua vườn cũ Uống trái dừa xiêm nước ngọt tận lòng

Tôi vào Hoài Ân, đụng Liên khu Năm Núp dưới gốc dừa che mây che nắng Ôi những thân dừa che tôi được sống Lỗ đạn cày bừa, chi chít tang thương

Tôi về Tam Quan, ngược lên đèo Nhông Theo những vòng lăn chiếc xe mười bánh Oi người Tam Quan, da em quá trắng Bắt tôi bồi hồi mỗi bận hành quân...

Rồi một ngày

Rồi một ngày, tôi phải xa em
Tôi cũng hiểu, nỗi buồn rầu nhỏ lệ
Chỉ một con đường qua sông ra biển
Mà đứng bờ này để nhớ bờ tê
Tôi sợ vô cùng hai chữ từ ly
Hai tiếng oan khiên ấn vào số kiếp
Cái có rồi không. Cái còn rồi mất
Ai giữ hoài một phần mộ cho riêng
Ai cất hoài gương lược và mùi hương
Tôi sợ lắm, đời mong manh lắm lắm
Tôi sợ lắm, trời ơi hình với bóng
Chắc ngày nào, tôi vĩnh viễn xa em
May mà thưa em, tôi còn con tim
Hình ảnh em tôi sẽ mang theo cả đời cả kiếp...

Tạ lỗi nàng

Buổi sáng dậy, làm bài thơ ăn sáng Nhớ một thời mơ mộng với tình câm Chợt thoảng xuống, mùi hành tiêu nước mắm Thấy tội tình cô vợ mấy mươi năm

Nàng dậy sớm lui cui làm trong bếp Ta ngồi đây, đùi nhịp nặn bài thơ Thơ ta gái, gái Kinh, và gái Mán Thơ ta tình, tình của tuổi ngu ngơ

Nàng không biết khi hồn ta thơ thẩn Thì tai ta còn âm động nồi niêu Nàng không biết ta nghe niềm bất nhẫn Muốn chay bên nàng, muốn nói mình yêu.

Hoa đồng

Ngày đầu tiên gặp em si tình mà không dám ngỏ Em đứng giữa vườn, tưới cà tưới cải Anh ngẩn ngơ nhìn như phải chiêm bao Sân nhà em lấm tấm hoa ngâu Khế cũng trổ hoa Rụng bên bờ giếng nước Chiều chậm xuống nhả lên trời khói trắng mất... mất... dần trong ánh nắng hoàng hôn...

Em xinh vô cùng giữa vườn xanh trổ bông Khiến bướm ong quên buổi chiều sắp ngủ Bướm trắng bướm vàng tham lam nhụy nở Để si tình càng nẩy nở hồn anh

Đừng nói gì tôi, hỡi người truyền tin Anh có biết là tim tôi đang ca hát Anh không biết, khi nàng xách thùng tưới nước Là bụi ớt bụi cà hớn hở mừng vui Là hồn tôi cũng mát lắm anh ơi...

Từ đấy mỗi lần trước khi qua sông
Anh vẫn dừng lại bên nhà
Để nhìn em gái nhỏ
áo bà ba giữa vườn xanh rau cỏ
Xinh xinh cỏ nội hoa đồng...
Cau mới trổ buồng, trái nhỏ non non
Khi cau lớn em nhớ để dành cho anh em nhé...
Rồi anh sẽ đứng bên người yêu nhỏ bé
Sẽ dâng cau
dâng trầu
dâng rượu đến khắp bà con
Cha me anh xa, chỉ còn đám ban lôt lon

Mượn chiếc dodge cũ mèm không mui làm xe đám cưới Và súng nổ liên thanh mừng cô dâu mới Để mọi người vui dùm những thẳng thám báo chiu chơi...

Nhưng cuối cùng sông núi vẫn chia phôi Có ai biết một ngày anh phải bỏ Phải đành đoạn xa lìa người em nhỏ Phải tha phương nơi xứ lạ quê người Đã bao năm rồi nước vẫn cứ trôi Chắc những mùa cau vẫn trổ buồng trổ trái Không biết có buồng nào em dành cho anh ngày anh về lại Để anh còn tưởng nhớ lại người thương của hoa đồng cỏ nội quê hương...?

Gốc nhớ

Sân nhà ta cỏ mọc hoang vu Những gốc dại cứ kiên trì bám đất Như nỗi nhớ cứ bám vào trí óc Muốn nhổ hoài càng nhảy ngọn xanh um

Mà vườn nhà thì quá đỗi mênh mông Bầu trời xám, quạ gọi bầy đi ngủ Cầm chiếc cuốc, cuốc hoài gốc cỏ Làm sao bứng hoài gốc nhớ trong ta

Mời em

Mở cửa xe mời em Mời em đi Nữu ước Hôm nay, năm tháng hết Mình đi phố cuối năm

Anh sẽ đợi dù mưa Anh sẽ chờ dù tuyết Em shopping mấy tiếng Anh sẽ không kêu ca

Anh sẽ đuổi dâm tà
Anh sẽ chừa động dục
Sẽ không liếc ngang dọc
Không nhìn ngực nhìn mông
Cuối năm cố lập công
Cả năm làm chồng tốt

Có điều không dám chắc Bởi trần gian điển ân Bởi sắp sửa mùa xuân Hoa người ôi đẹp lạ...

Khi qua Nữu ước

Rồi cuối cùng người cũng bỏ đi Còn ta, một bóng quạnh hiu này Như ngôi nhà gió nhìn ra biển Không thấy người, mà bảo biệt ly

Người một nơi, và tôi một nơi Bao năm xa cách người xa xôi Tôi qua Nữu ước trời mưa bụi Uống cốc cà phê để nhớ người

Vị tình

Em tôi mang áo màu xanh
Tóc mềm nắng chảy một giòng suối mơ
Làm duyên ngắt cánh mười giờ
Cài lên mái tóc, em chờ tôi khen
Tôi không khen mà chỉ hôn
Để em phải nếm vị buồn tình yêu

Thu xa người

Một người đi phương Bắc Một người về phương Nam Lá rừng thu chưa vàng Sao nghe buồn vời vợi

Một người đi để lại Một người về lại mang Mang gì, một mùi hương Quyện trong từng mắc xích

Người đi về dưới đó Ta đi lên trên này Mùa thu lá chưa bay Mà đau thêm nội cỏ Rừng lá vàng, tía, đỏ Phiêu du, hề phiêu du Mùa thu ơi mùa thu Ta trở về chốn cũ

Cầu xưa dài vô tận Gió lọt lộng đầy xe Sợi tóc người hôm qua Mùi hương người bỏ đó

Chờ ai, chờ ai đấy? Mà sầu lên rừng cây Mùa thu lá chưa bay Mà hồn ta heo may

Nhủ đời bao dung

Tuổi thanh xuân đã bỏ chạy khi nào Bỏ mặc ta với tuổi già tiếc hối Nhưng những tình si vẫn nồng nàn nóng hổi Bởi cuộc đời yêu dấu lắm, phải không ?

Hỏi

Mới gặp nhau một lần Mà trăm năm như thể Thì ra, người cao thủ Bùa mê nào nàng trao ?

Trách

Xin đừng kết tôi là tên lãng mạn Để tôi phải buồn đi uống rượu cả đêm Chắc Trời khiến tôi đau khổ vì em Nên để em pha tôi một ly cà phê thật đậm Để tôi phải trở về suốt đêm trắn trọc Cứ nhớ hoài một đôi mắt tô than...

Bồi hồi biển dâu

Từ sông núi đó ngậm ngùi
Từ trăm năm cũng bồi hồi biển dâu
Ngỡ rằng nước chảy qua cầu
Màu biệt ly cũng chỉ màu từ ly
Trời xui gặp gỡ làm chi
Trong hân hoan có chút gì đau thương

Hỏi lòng

Bến kia, lạnh nến đôi hàng Phố kia, và những con đường lặng im Nhà kia, đóng cửa im lìm Sao tôi không đóng nỗi niềm muội mê

Hiện tình

Hồn tôi trăm ngả Bàn Cờ Cám ơn em mái hiện nhờ đụt mưa Bây giờ hạt nặng hạt thưa Tôi mang nỗi nhớ đụt nhờ ai đây ?

Gặp nhau lần đầu

Quê em, miền sông Hậu Quê anh, tận ngoài Trung Những giòng sông yêu thương Đều chảy về một cửa

Anh gặp em một bữa Mà trăm bữa nhớ nhung Anh gặp em một lần Mà trăm năm tiền kiếp

Em về Sài Gòn nắng Em đi Sài Gòn mưa Saigon vào giờ trưa Mưa rơi dài xa lô

Màu áo mờ ngã Bảy Anh như cột đèn câm Trưa Sài Gòn chuyển giông Chiếc xe đò rời bến

Chưa cầm tay để giữ Mà bịn rịn lời trao Chỉ nói lời vu vơ Mà đã về thương nhớ

Từ buổi ra về

Từ buổi ra về xao xuyến mãi Một vầng trăng lạnh, một giòng sông Giòng sông một nhánh mà hai ngả Trăng lạnh tìm đâu để tạ lòng

Vườn em cây lá xanh chiêm mộng Cải trổ bông vàng, cuối chạp đông Tháng chạp lội sông còn lạnh rét Mà trong hồn ấm cả mùa xuân

Anh bạn, chờ tôi thêm lát nữa Để tôi còn đốt sợi chiêm bao Tôi có một người em gái nhỏ Đôi mắt nàng sáng cả hồ sao Đừng nhắc đêm nay nằm nghĩa địa Tôi còn vài phút để tôi mơ Một giàn hoa giấy bên bờ dậu Và người yêu, xinh đẹp lạ thường

Như vậy, tôi chỉ còn năm phút Trời chưa vào tối, chỉ hoàng hôn Hãy để tôi nhìn lên đôi mắt Trước khi chia chác với âm hồn

Tôi đang níu lại, đang ghì lại Mà hai chân vẫn chạy vẫn đi Bỏ người con gái làng Tân Ngãi Bỏ cánh hoa quê tuổi dậy thì Tôi bỏ dấu chân về với cát Bỏ mênh mông về cõi mênh mông Bỏ những đau thương và nước mắt Nhưng làm sao bỏ được dòng sông

Trời ơi thèm lắm, lên đồi cũ Xem thử bên sông, khói lũng chiều Xem thử nhà ai bông cải chạp Có vàng như màu áo người yêu

Bây giờ tôi ở xa ngàn dậm Xứ của muôn hoa đẹp tuyệt vời Nhưng có hoa nào là vĩnh cửu Có hoa nào yêu dấu đời tôi?

Xa la

Cô bạn chờ ai chiều đã lặn Chờ ai, đêm đã xuống. Khi nào Xe tôi đậu sắn, mà tôi vẫn Đợi mãi đợi hoài, như chiêm bao

Cô bạn lạnh lùng như gỗ cây Hồn tôi đây: mưa lạnh giăng đầy Trời ơi, hai kẻ nhìn mưa, đợi Cô đợi người, tôi biết đợi ai?

Lao khổ rừng tràm

Người em Kiên Lương

Em thị thành chăn vịt Tôi tù binh đào trùn Gặp em lòng muốn hỏi Sao miệng đành lặng câm

Hồ xanh, bèo không thấy Vịt đói chẳng buồn bơi Nắng hồ sôi bốc khói Mây trời chẳng muốn trôi

Đây phần trùn tôi đào Hổ, cơm, trâu và đất Đây căn phần người tù Tôi xin làm tặng vật

Lũ vịt trên hồ xanh Chen nhau dành mâm cỗ Em nhìn tôi, ô hay Cúi đầu đôi má đỏ

Tôi không nghe em nói Tôi chỉ nghe trái tim Để đêm nằm biệt giam Tôi đau vì hạnh phúc

Mùa giáng sinh trở lại Núi Trầu

Mùa Giáng sinh tôi trở lại Núi Trầu Bè tràm qua kênh lên đồi Núi Sọ Chiếc thập tự in giữa nền ráng đỏ Tôi vác bè tràm trả nơ quê hương

Trở lại Núi Trầu vào đêm Giáng sinh Chúng tôi cùng nhau quay quần bên bếp lửa Đón Noel, chén trà nhãn lồng chia xẻ Người bạn rưng rưng hát nhạc Dâng Mừng Ai lấy chiếc thìa gõ nhịp. Đêm Đông...

Bên này, người thiếu úy tù binh

Bên này, người thiếu úy tù binh Vẫn quen si tình như một thời lãng mạn Anh nhìn qua sông, bờ tre im lặng Hát khẽ một bản nhạc buồn *Tôi đưa em sang* sông

Con sông Hà Tiên không rộng, không sâu Một nhánh vào đồng nhánh kia ra biển Có những buổi chiều nhìn sông yên tĩnh Anh vẫn thì thầm, tôi đưa em sang sông...

Đàng sau anh, rừng tràm mênh mông Mờ lên giới biên, rừng lau trắng mượt Chân anh quị, vai oần lên khổ nạn Mà mắt anh quá dịu dàng, hồn quá từ tâm Anh hát một bản nhạc buồn *Tôi đưa em sang* sông...

Mùa nước lớn ở Trà Tiên

Bốn năm ở Trà Tiên Tràm xanh mờ lên mắt Mênh mông đầm lau lách Bèo lớp lớp ngụy trang

Mùa mưa nước từ bưng Theo kênh ào ra cửa Rừng tràm như hoang đảo Chỉ thấy nước mênh mông

Chỉ thấy đám tù nhân Ngóp ngoi cùng nước lũ Chỉ thấy trên Núi Sọ Từ phía Làng Nhà Chung Chiếc thập tự trăm năm... Nhìn trần gian bi lụy...

Con cá ta câu

Con cá lóc ta câu Con cá trê ta lưới Nửa ký cho thái thú Chút đỉnh cho anh em Không kể vắt, đỉa đen Nằm no nê hút máu

Ta vạch miệng con lóc Ta vạch miệng con trê Ta rỉ giọt tê tê Đê mê ta híp mắt

Ta thả cần thả cước Ta rẽ sậy rẽ lau Cá ơi mi có đau Sao ta nghe rên rĩ Mắt mi như ngấn lệ Đuôi mi cố vẫy vùng Bắt mi ta vui mừng Mà lòng ta lại xót

Cám ơn con cá lóc Cám ơn con cá đồng Để ta về nạp công Thêm một ngày được thở

Muốn khắc thơ trên đá Mà lại rét hầm sâu Mà lại sợ chăn trâu Làm quan toà xử án

Cổ thi

Khi đọc bài cổ thi Mơ đôi giày rơm cỏ

Thì bây giờ có cỏ
Thì bây giờ có rơm
Để lót đời tối bưng
Để đỡ lưng đau nhức
Đừng chọc ta, con kiến
Đừng phá ta, con sâu
Cho ta xin chiêm bao
Để ngày mai trâu ngựa

Quê nhà bổ lại

Ô Cửa

Ngôi trường cũ có bao nhiêu ô cửa Để tôi về đếm những đám mây Tôi sẽ gọi một bầy chim sẻ nhỏ Những con chim từ xa vắng lạc bầy

Tôi sẽ đứng như một người thiên cổ Lớp học buồn, như từ cõi cô đơn Thầy ngồi đó, đôi vai gầy tóc bạc Chút ngậm ngùi, cơn nắng đọng hoàng hôn

Tôi sẽ về để biết mình bé dại Hôm nào đây, chạy đuổi cuộc hành trình Sông núi ấy, hai bên bờ ngăn trở Đứa nào còn, nào mất giữa đao binh

Tôi sẽ nhớ một người tôi yêu dấu Người nào đâu, về lại buổi hôm qua Dấu chân nhỏ như vết hài vạn cổ Đôi mắt nào theo mãi cuộc đời ta Tôi sẽ nghe những hồi chuông lễ sớm Đứng bên cầu tôi sẽ đợi chờ ai Trong sương muối, người còn mang áo trắng Trắng cả vùng trời, trắng cả đời trai

Tôi cũng hiểu rồi cuối cùng, thua lỗ Khi bỏ trường tôi ra đứng bờ sông Người bên ấy đang đợi thuyền ghé bến Tôi bên này, mưa bấc lạnh căm căm

Dù dối lòng như cuộc đời chàng Dũng Vì đám mây bên ô cửa gọi mời Tôi bỏ xứ lao đầu vào binh lửa Coi cuộc đời như một chuyện rong chơi

Và người ấy qua dòng sông sương muối Tôi lên rừng theo dòng thác binh đao Và người ấy theo sông về biển lớn Tôi tội tù trả nợ kiếp bò trâu

Giờ thiếu phụ đã nằm trong lòng biển Tôi về Đông, về Bắc, biết về đâu Trăng thiếu phụ tôi mang vào song cửa Cho một lần, cho vô tận thiên thu

Tiếng hát từ quê nhà

Chiếc xe lầm lũi trong mưa lạnh Trời mù. Mờ mờ đôi đèn pha. Bên ngoài, mưa gió đang cuồng loạn Trong này, ràn rụa tiếng hát em

Cám ơn em, mang tiếng hát từ xa Chở thêm nỗi buồn trong ta da diết Cám ơn em, hai đàng xa cách Nhưng rất gần qua tiếng hát quen thân

Tiếng hát một thời tiếng hát miền Nam Tiếng hát chở mang những ngày tuổi trẻ Tiếng hát theo ta lên rừng xuống bể An ủi khi buồn, chia xẻ khi vui Tiếng hát nào thống thiết chia phôi hay quần quại cùng nỗi buồn thế kỷ Tiếng hát cất lên trong thời máu lửa Từ những con tim không biết hận thù Tiếng hát dịu dàng trên những tao nôi để anh phải nhớ hoài những trang cổ tích Tiếng hát ngợi ca tình yêu ngọc bích Lẫn cả nỗi buồn thế hệ chiến tranh

Cám ơn em và bài tình ca để ta biết con tim miền Nam sẽ còn đập mãi...

Đêm Từ biệt Việt Nam

Lăn chiếc phuy dầu lên cá lớn Trời ơi, ta từ biệt Việt Nam Việt Nam. Đêm ấy đêm trừ tịch Có những con người lại cách ngăn

Chào những đường thân, những lối quen Những hàng cây rũ lá bên thềm Chào cây cầu đá qua thành phố Chào những bờ hiên, những cột đèn

Chào ai, lầm lũi trong đêm lạnh Cơn gió giao mùa chớm lá xuân Người về cho kịp đêm đoàn tụ Ai lại lên đường. Ai lặng câm

Vẫn biết lần đi là bỏ hết Là phủi tay. Cháy túi. Sạch trơn Quay nhìn lại: Em còn bóng nhỏ Ngọn đèn vàng lạnh một dòng sông Về đi. Em nhớ đừng ôm mặt Rồi thắp giùm anh một nén nhang Con có hỏi anh. Em hãy chỉ Mây dịu dàng trôi giữa mênh mông

Về đi để tiếp đời cô phụ Tiếp mảnh hồn khô héo nhớ nhung Mai mồng Một, cắn răng đừng nấc May cuộc đời tươi đẹp mùa xuân

Về đi để trả bài ma quỷ Những đau thương câm nín chất chồng Em hãy lấy ngày này giỗ kỵ Một ngày nào chim đã bặt tăm

Về đi, kẻo máy tàu đã nổ
Như những người ôm ngực con tim
Trong khoang chật, nghe chừng nín thở
Anh hùng đâu. Một nỗi lặng thinh

Gió trừ tịch hú dài Bãi Giá Đập mạn thuyền, sóng vỗ buồn tênh Đêm vượt thoát ai ngồi nín thở Cả quê nhà, mờ nhạt hai bên

Lăn chiếc phuy dầu lên cá lớn Trời ơi, ta từ biệt Việt Nam Việt Nam. Một vệt mờ xa thẩm Một chút rưng rưng bật xé lòng

Việt Nam. Tối quá, không đèn lửa Ta ở trên thuyền ngực vỡ toang Một nỗi buồn như đông đặc lại Một nỗi vui oà vỡ cả hồn

Là lúc biết mình như thoát nạn Sáng chân trời, hồng rực vầng dương Là lúc, thấy mình như bất hạnh Sắp làm người không có quê hương

Là lúc lòng dửng dưng chờ đợi Nỗi dửng dưng buồn bã lạ lùng Như thể trong một trời chuyển động Một giọt sương cô độc tận cùng

Nha trang

Khi trở về phố gió xa xôi Hàng keo vẫn chờ em, rũ tóc Đêm qua em nằm trên mặt cát Đếm hoài vì sao không hết Nha Trang

Có những nỗi buồn em gởi lên cao Có những nỗi buồn em trao xuống biển Sao là mắt của bà Tiên hiển hiện Biển cứ thầm thì mời gọi em đi

Mấy mươi năm rồi em nhỏ bỏ đi Biển nhớ một đêm xô hoài không ngủ Nha Trang ơi, trái bàng khô vỏ Đi đâu rồi cũng thương nhớ Nha Trang

Phố tôi

Cả hồn tôi xin được lót vía hè Để bao bước giày, dẫm hồn tôi với phố Bởi phố đó, xa rồi, thì mới nhớ Tôi nói thầm, xin từ biệt phố tôi

Phố của tôi, có một khoảnh trời xanh Luồn giữa phố, gió từ sông lộng thổi Khi người ta chỉ nhớ trái xoài trái ổi Tôi nhớ môi nàng, thắm đỏ màu son

Phố của tôi, buổi sáng nghe hồi chuông Em gái thị ngoạn hiền cúi đầu làm dấu Tôi theo nắng trên áo dài như bướm Về cửa giáo đường đứng gác ngoài hiên

Phố của tôi buổi chiều hồi chuông Tôi mải mê tìm mái tình ẩn trú Em thương tôi thương một thằng lính thú Nên cũng quên cúi đầu, làm dấu thánh amen

Bụi chuối bên đường

Nơi chúng tôi ở bốn mùa như bốn hướng
Hàng cây quanh năm, làm lính giữ đường
Buổi sáng đi làm, trời mới tinh sương
Buổi chiều trở về, hoàng hôn sậm tối
Đời sống xứ người quay cuồng thúc hối
Nên ít thì giờ để nhớ để nhung...
Đời sống xứ người tất bật lao lung
Ngày tháng trôi qua khi nào chẳng biết
Trong trí tưởng, quê nhà như biền biệt
Những cây phong sồi đã che khuất lãng quên

Có một ngày giữa tiểu bang mông mênh Chúng tôi đã bàng hoàng dừng xe, thổn thức Bụi chuối nhà ai bên đường đã mọc Chuối mẹ chuối con, trời hởi quê nhà Có điều gì rưng rức trong tim ta Khi cả một quê hương bỗng nhiên trở lại Thấy cả vườn sau cây xoài cây mận Bụi chuối sau hè, lu nước, mương con Chiếc gáo dừa còn để đấy, héo hon...
Thấy cả bụi chuối con nép mình nhỏ bé

Chúng tôi đã ngồi trong lòng xe, lệ ứa Giữa muôn trùng tiếng gọi của quê hương

Quê hương thu nhỏ

Vườn cỏ nhà đã mọc cao
Như ngày tháng không hề chuẩn bị
Hôm qua ra vườn
Bông honeysucking vàng như dạ lý
thơm ngát mảnh vườn
Quê nhà thất lạc
bỗng trở về thu nhỏ
Đây là khóm rau dền
chen đỏ sậm giữa màu xanh rau răm rau qué
Trái ớt hiểm chín mùi
điểm trang giữa vườn cà vườn cải
Bón lại khoảnh vườn rau
nâng niu một trời cố xứ
giữa chỗ lạ người

Nhớ nhà không cần châm điếu thuốc mà cắn vào cánh lá quế thơm vị ngây ngây tê đầu luỡi - quê hương!

Bài cho Tam Kỳ

Mấy mươi năm chưa một lần về thăm Thị trấn ấy biết còn đàn sáo ngủ Ngôi nhà trọ còn giàn hoa giấy đỏ Gốc cây xưa còn đỡ một khoảng trời Khi em một thời của tuổi rong chơi Và tôi một lần, bạn cùng bảng phấn Em nhắc Tam Kỳ, làm tôi quay quắt Bữa cơm tháng nào quán Huế hôm xưa Những sáng Tam Kỳ lất phất trời mưa Những chiều xe thồ mập mờ bụi xám Nơi tôi đến, không họ hàng lân láng May mà Tam Kỳ còn những con tim

Như những ngày tôi có Trần Cao Vân Những ô cửa và mây trời xanh ngắt Tôi giấu các em, nỗi buồn trang sách Khi pháo đội về đen ám chiến tranh Khi tôi đơi ngày về cõi đao binh Bài toán giải theo nỗi buồn lịch sử Nơi tôi đến, xe dừng bên Chợ Được Đất trắng Thăng Bình ngọt vồng khoai lang Có ai về, lên mạn Quế Sơn Nhắn giùm tôi mùa cá chuồn đã đến Nậu nguồn ơi, mít non tôi chưa nếm Sao tôi lại đành bỏ nậu mà đi

Tôi bỏ nậu đi, bỏ lớp trường xưa Bỏ quán cô Thuyền, bỏ nhà Nam Ngãi Bỏ chiếc xe hàng qua đêm đậu lại Cùng tiếng máy đèn rền rỉ thâu đêm Bỏ những người em Đệ Lục, Đệ Tam Bỏ những người em, chào thầy buổi sáng Thầy giáo các em, giờ thành lính trận Mong hiến cuộc đời đổi lấy niềm vui

Mấy mươi năm chưa một lần về thăm Tam Kỳ của tôi, và của các em Cho tôi xin gởi một lời xin lỗi Của một người thầy giáo lưu vong

Quán cũ đã cài then

Khi tôi về quán cũ đã cài then Còn gốc sử vẫn nở chùm hoa đỏ Chiếc bảng hiệu, vẫn còn xanh hàng chữ Nhìn xuống con đường, nhìn xuống bờ sông

Khi tôi về, tôi nhớ mênh mông Một góc cũ, và những ngày si dại Em ở nơi quầy mắt đen hoang dại Bình hoa pha lê, một cánh phong lan Và mái tóc dài như chảy miên man

Khi tôi về, từng góc phố thân quen Thành xa lạ, như lòng tôi rướm máu Đây quán cũ nhìn xuống giòng đỏ ối Tôi đứng trên bờ, không biết đợi ai Khi tôi về, vần vũ trời mây đen Ai bảo với tôi cô hàng đã chết Cũng bờ sông này, nàng đi ra biển Không ai tiễn nàng, trừ cây cầu đá trông theo

Thì tôi về, yên lặng, tang thương Thành phố xám, những ngôi nhà kín mít Vâng, thì em ra đi nơi này vẫn thế Vẫn một bầy chó dại rú cuồng điên...

Đêm xuống tóc

Đêm tức thở như hầm đêm huyệt địa Đêm dây mồ, đêm đặc quánh, ma trơi Đêm ôi đêm, đêm tội quá, chôn Người Thân thể ấy, cả buồng tim rỉ máu Đêm thảm quá, em theo chàng xuống tóc Em cắn răng, ấm ức với lòng đêm Trời đêm không sao, không lửa, không đèn Đâu ánh sáng để soi người nhắm mắt Tội nghiệp quá, người nằm trong huyệt đất Đây lá cờ em đắp trái tim anh Núi sông đây, có những lũy, những thành Những châu thổ, những thảo ngàn, Những đồng bằng Trường Sơn, Bình Long, An Lôc Những Tân Cảnh, Chu Pao, Ha Lào, Bồng Sơn, Ban Mê Thuột Những Đồng Tháp Mười, Cai Lây Trèm Trem, U Minh

Những bờ rừng, bờ bụi, bờ kinh Từng thước đất, máu ứa trào mạch đất Từng thị trấn hôm qua còn xanh ngắt Thì hôm nay đêm mộ khúc căm căm

Thì đêm nay, từng nhát cuốc âm thầm Đất đừng lạnh, đất ơi, xin đừng lạnh Đá đừng cứng, đá ơi xin đừng cứng Để thân người tủi xót ngập trời cao Để trăng còn quấn quít những vì sao Hương tổ quốc còn đâm đà huyệt đất Em đấp cho anh cánh đồng lúa máu Máu sinh linh đỏ thắm cả miền Nam Em đắp thêm anh áo núi mền sông Sơ anh lanh, không hòm, không nhang khói Sơ anh tủi, không mộ bia, thăm hỏi Sơ anh hẩm hiu, cháo lú, ăn xin Em gào kêu cùng ma quỷ âm binh Xin hàng ngũ oan hồn về che chở Em đắp mình anh ba hàng sọc đỏ Để ngàn đời xương tóc quyện thiên thu

Huế gọi ta về

Có một dòng sông mềm như dải lụa Có hai ngôi trường như đôi tình nhân Có một con đường mỗi ngày hai bận Anh theo em về, qua bến qua sông

Có một chiếc cầu bắt qua thành phố Thành phố mù sương, phố cổ mù sương Có anh tội tình như loài cổ thụ Em đậu trên cành, làm anh bâng khuâng

Có buổi trời mưa, trời mưa không ngớt Có em xăn quần, bên đập chờ ghe Không biết nhìn lên hay là nhìn xuống Thôi thì quay về, để khỏi u mê

Có một ngôi nhà, muốn vào không dám Có một nỗi buồn cứ bám chung thân Con sóc dại khờ gặm hoài trái đắng Và anh dại khờ nên mới yêu em

Rồi một mai tôi phải xa Bình Minh

Rồi một mai tôi phải xa Bình Minh Tôi không biết có một ngày trở lại Thôi thì hôm nay, tôi xin phát mãi Cái gia tài của một kẻ sắp điên

Rồi một mai tôi phải xa Bình Minh Chiều nay, cho tôi xin được chào lần cuối Gia tài của tôi, những cây kem chuối Như những con cá chuồn nóng lạnh nhão nhê Như những ký đường ký gạo dấu tận đáy khe Mỗi ngày tôi mang trở về thành phố Chiếc thùng cà rem, gia tài tôi đó Đã giúp một người ngẩng mặt nhìn lên

Rồi một mai tôi phải xa Bình Minh Xa những trẻ con, đứng chờ trước ngõ Xa những cụ già nhìn tôi mắt đỏ Xa những cánh đồng bốc lửa mùa khô Xa những dòng kênh, vàng đục phù sa Xa những bến đò, bến sông, bến nước Tôi phải đi xa, thật xa, tổ quốc Còn lại gia tài, tôi phát mãi, rồi đi

Rồi mai này tôi phải rời xa Bình Minh
Những làng xóm xin cúi đầu từ tạ
Xin từ biệt người quen và kẻ lạ
Dẹp hết nỗi buồn đang mưng mủ, nhức đau
Khi chọn cho mình kiếp sống lưu vong
Có nghĩa là làm một tên không tổ quốc
Tổ quốc trời ơi, đâu là đất nước
Đâu là trời đất của riêng ta
Đâu là sông là núi của ông cha
Đâu là khoảnh trời cho ta dưỡng khí
Ta sợ lắm những mỹ từ lừa mị
Những vòng hoa ngụy trá, những nhân danh
Những tiếng anh hùng dũng sĩ quang vinh

Những chữ nghĩa âm vang sặc mùi giết chóc Phản động, chó săn, Việt gian, phản quốc Những chiếc tròng thắt cổ Những bản án không tên Những mổ mật người, uống máu mọi tim Những bài hát bài thơ sắc mùi đồ tể Ta sơ lắm, làm con bò găm cỏ Làm con trâu kéo mãi chiếc gông bừa Ôi đất trời này, thật quá dễ thương Đâu đâu cũng là mái nhà Thương đế Vâng, đâu cũng là đêm đầy tinh tú Cũng là ngày tươi đẹp hoa xuân Cũng nỗi buồn chen lẫn nỗi hân hoan Cũng tiếng khóc, tiếng cười, ôi hanh phúc Đâu cũng là trái tim hiền thục Đừng bắt con tôi phải học giết người

Tôi đã mất rồi, mất tuổi đôi mươi Tôi không thể để con tôi, mất thêm lần nữa

Thôi thì giã từ, giã từ tất cả Trước sau gì tôi cũng phải ra đi

Trong thùng tôi vẫn còn đầy cà rem Xin tặng bà con chút quà lần cuối Xin tặng bà con kem đường kem chuối Gọi là chút tình của kẻ sắp xa.

Ta bán cà rem, hề!

Ta đã về ôm những nhánh tang thương Cúi đầu bước đi giữa lòng phố cũ Con phố của ta, ruột rà trăm ngõ Sao bây giờ mỗi khúc mỗi đau

Ta đã trở về, bốn năm phù du Hồn hóa đá, người thành dã thú Ta dỗ dành ta tai trời ách nước Thôi đã hết rồi, món nợ tiền khiên

Thì tại sao xin một chỗ dung thân Cố xứ ơi, cây đào trước ngõ Ngôi nhà ta, trời ơi bỗng lạ Con đường xưa, thay đổi não nùng

Ngày xưa Từ Thức trở về, hương bưởi bâng khuâng Đất trời quê hương dễ thương thế đó Hôm nay ta trở về, đóng vai ông lão Đi giữa lòng âm phủ trần gian Ông lão buồn trong tuổi thanh niên Ngày tháng lửa binh, già hơn quả đất Sau cuộc chiến tranh làm tên sống sót Sau cuộc tội tù đi bán cà rem

Ta bán cà rem hề, ta bán cà rem!

Lắc chiếc chuông đồng, khua vang làng xã

Ôi những hồi chuông lâu rồi đã ngủ

Bỗng hôm nay, choàng dậy, ngỡ ngàng

Trên đầu ta, mây trắng thênh thang

Dưới chân ta, vòng xe nhật nguyệt

Chuông đồng leng keng, thay người đào huyệt

Gọi những ma hồn trong buổi đảo điên

Ta đạp qua cầu, qua bến, qua sông Qua những xóm làng, công trường mồ mả Chiếc áo trận xanh, sạm mùi khói lửa Chiếc mũ rơm đan, vương miện tội tù Ta qua những miền thiên cổ âm u Ta đập vào thùng, nghêu ngao ca hát Ta bán cà rem hề, kem đường kem chảy Thêm kem oan cừu chất ngất miền Nam

Những con đường Nam Bắc Tây Đông Những trạm mọc lên chó vàng chó sói Hỡi sợi dây sên, mi là bạn khó Kết cùng ta những nỗi lênh đênh

Ta bán cà rem hề, thì bán cà rem Bà con ơi, đừng nhìn ta mà khóc Ta đang đứng trong chuồng thú vật Ít ra ta vẫn là một con người Em bé quê ơi, nghèo lắm, phải không Lại đây anh tặng em một cây kem chuối Có phải em là con một người lính ngụy Nên cuộc đời toàn là những cơn mơ?

Ôi những tiếng reo giòn, ông già cà rem Chưa đầy bốn mươi, ta già thế đó Ta không buồn đâu, tóc ta bạc trắng Như một ông già chuyện cổ phương Tây

Ông già Noel vào mùa Giáng Sinh Lắc chiếc chuông đồng phát quà phát bánh Ta cũng như ông đầu làng cuối xóm Lắc chiếc chuông đồng, tiếp tục dùm ông...

Rộc Rau Muống

Con dế nào của tuổi dai u mê Cứ than vãn giữa đêm hè xứ Mỹ Hay chú dế của một thời ủy mi Đang goi những mùa đã mất trong ta Đang goi những cánh đồng xưa bao la Những cánh đồng ngập tràn rau muống Ôi những ruông đường, Những bước chân luống cuống Giữa một vùng đầy nhac đế xênh xang Biết chú nào núp ẩn giữa rôc non Nô giỡn cùng cong rau tươi mát Gâm nhấm những chồi non xanh ngắt Đôi cánh thổi kèn, nhã nhac đêm xanh Đứa nhỏ thời nào của xứ Nha Trang Của thời Sinh Trung chưa bồi chưa lở Của mỗi năm, những trái xoài trái ổi Rủ nhau xum xuê dưới bóng mát thiên đường Của những mùa loạn lạc nhiễu nhương

Của những đêm trăng, Sân nhà Sâm trắng như bánh tráng Chú dế của ta cũng theo mùa trăng để lớn Goi cô nàng ban gái trong hang Thầng bé cũng lớn lên theo những mùa trăng Nhớ Sâm, đi tìm cho Sâm chú dế Chú dế có đôi càng vương đế Râu vút lên trời, đầu bóng như mun Chú dế giữa đồng xanh thẩm chơi rong Cứ khuyến du ai một thời dai nhỏ Môt thời ai, tắm truồng không mắc cỡ Hái trôm trái xoài vẫn nhớ tới Sâm Nhớ chú dế nào to nhỏ trong đêm Khiến ta cứ xôn xao hoài phải thức Chú dế của ta, cánh màu hung đất Trước bạn trước thù râu cũng vênh vang Chú cũng như ta - tóc ha Nhatrang

Hồn xanh mướt mây Hà Ra Xóm Bóng Da đồng đen của mặt trời dưới Chụt Tóc hung hung của nắng lửa Hòn Chồng Chú theo ta, lên Rù Rì mênh mông Du thủ cùng ta xóm trên xóm mới Ta thương chú hơn trái xoài trái khế Trên đầu giường, bên cạnh chú, hồn ta

Con dế nào của tuổi dại u mê Cứ than vãn giữa đêm hè xứ Mỹ Hay chú dế của một thời bé nhỏ Đang gọi những mùa đã mất trong ta...

Kinh thành sương

Qua cửa đông mà nhớ cửa tây Hồn ta sương cũng ngập giăng đầy Hỡi cô tóc xõa trong thành nội Cô bỏ đi rồi, tôi không hay

Như vậy tôi về, đường không thuộc Nhà nhà đã đóng cửa cài then Những con dế ngủ quên mùa lạnh Đêm kêu ran khóc với miếu đền

Trong tôi, trời hỡi, sương đầy ngập Huế của tôi, là kinh thành sương Cho dù lịch sử đau bầm dập Và thành quách kia, rêu phủ đoạn trường.

Quán cóc bên đường

Nơi những thằng tứ xứ gặp nhau
Một quán bên đường, bên tường vách cũ
Nơi những chiếc đòn ngồi
xích thêm tình bằng hữu
Cốc xây chừng đậm màu mắt trường soeur
Nơi những thằng đến ngồi đấy, rồi xa
Để kẻ ở ngậm ngùi rưng nước mắt
Nơi có nỗi buồn trong làn khói thuốc
Đôi mắt trũng sầu thế hệ chiến tranh ...

Nhưng sao...

Ở đâu cũng vẫn đất trời
Cũng rừng cô tịch cũng đồi tà dương
Cũng ngày nắng, cũng đêm sương
Cũng qua cũng lại phố phường người dưng
Cũng trên trời một vầng trăng
Cũng sông vẫn chảy hai giòng ngược xuôi
Nhưng lòng sao lại không nguôi
Vắng con bìm bịp gọi chiều nước lên...

Người chị miền Bắc

Tôi có một người anh không hề thấy mặt Tôi có một người chị dâu không hề biết tên Người anh ấy biết đâu tôi đã giết Trong một lần nào đó ở cao nguyên

Tôi tự dỗ dành tôi anh mày xăm lăng Tôi nói với tôi, anh mày Cộng Sản Nhưng làm sao tôi có thể nói với chị dâu mình Đôi mắt trống khô bên đàn con nheo nhóc

Ngày hết chiến tranh, chị từ Bắc vào Nam Chỉ mang theo những bát sành vài ba cân gạo Người ta nói rằng miền Nam không có chén để ăn cơm Dùng vỏ dừa thay bát Người ta nói rằng hạt gạo miền Nam là hạt vàng Dân miền Nam nghèo xơ nghèo xác Chị dất đàn con không cha đến thăm mẹ tôi Người dâu miền Bắc vẫn còn chung thủy Chị lạy mẹ tôi và kêu bằng me Rồi chị khóc Chị khóc vì nhớ chồng Chị khóc vì hiểu được sự thật về bát sành, cân gạo...

Mẹ tôi lạy trước bàn thờ anh tôi Chị lạy trước bàn thờ anh tôi Tôi lạy trước bàn thờ anh tôi Trong khi bên ngoài tiếng loa chát chúa...

Mę

Thưa mẹ hôm nay con về Sẽ nằm xuống để mẹ quất thêm những lằn roi để nhìn lại mẹ xức muối vào vết bầm để thấy mẹ ôm con mà khóc

Con may mắn làm dân Nha Trang thời thơ ấu Để con biết đời không phải mây xanh Để con thương đời như mẹ thương con

Dù chỉ sau khi chửi con là thằng con không cha mất dạy

Con lạy mẹ, cứ tát vào mũi con thêm thật mạnh Con khóc òa, mẹ đã quá già nua

Mà con đâu có bao giờ còn được tuổi thơ để có dịp nằm chịu đòn mẹ đánh...

Tuổi ấu thời tôi ở Nha Trang

Tuổi ấu thời tôi ngang doc Nha Trang Như con để mèn ham vui bỏ me Da tôi sam đen ngâm hoài nước bể Tóc hoe vàng vì nắng lửa Rừng Dương Hồn tôi xanh, xanh rau muống Sinh Trung Mắt dư dật, mây Hà Ra Xóm Bóng Tôi lêu lổng cùng những con khúm núm Bởi vì Nha Trang vô han trò vui Mùa hè, trên tôi, nắng lửa mặt trời Tôi chay mãi, hai chân trần bỏng cháy Tôi đùa mãi, cả mùa hè năm ấy Tìm bắt hoài, con khúm núm lủi sâu Tôi đuổi hoài chú nhông đất đủ màu Con chim núi cũng phải giật mình bỏ trốn Dưới cầu Hà Ra, tôi nhào tôi lôn Mùa vui tôi, dư dật lộc Nha Trang

Mấy mươi năm rồi, tôi không về thăm Cơn sóng biển đã trở thành sóng nhớ Nha trang ơi trái bàng khô vỏ Đi đâu rồi cũng thương nhớ Nha Trang

Giữ Chút Mong Manh

Năm một tuổi, me bồng tôi chay loan

Tôi không cha, không cum đất quê hương Bổ lai sau. Rừng. Đồi núi Langbian Những con ngưa trong mùa đông dịch chứng Những đồng có, những rừng thông, đường lên, dốc xuống Những vườn rau xanh ngắt, không người trông Tôi lớn khôn, không ngày tháng năm sanh Sớm biết chiến tranh buồn hơn nước mắt Nhớ gì không, Đơn Dương, quán gió Sương ôm trời, sương ngùn ngut che mây Nhớ gì không, những xe xúc xe cây Ánh đèn bão quán trên đèo hiu hắt Có những buổi nhìn hoài con đường sắt Nằm chơ vơ, con tàu cũ ở đâu Me tôi ru tôi, nước chảy qua cầu Gặp nhau cũng núi sông màu cay đắng

Tôi quá nhỏ sao giữ người đứng vững Những dòng sông, dòng thác réo trong đêm Những mắt môi, những xác thịt yếu mềm Khi bóng tối nặc nồng men rượu quỷ

Khai sinh tôi đây, xa cha lạc mẹ Tôi nói làm sao về một quê nhà Tôi phải kể gì về một tuổi thơ Buồn phải đọc một bài kinh cầu nguyện Những trang giấy đầu tiên,

những giờ cô nhi viện
Mây Bết Lê Hem, sóng biển Hòn Chồng
Nắng thì vàng thắm cả trường sân
Tôi ôm mặt làm con chim côi cút
Tôi đã có những vì sao thổn thức
Những con dế mèn gọi mãi đêm trăng
Tuổi thơ tôi, tôi không thấy thiên đường

Tôi chỉ thấy con ngựa gầy thổ mộ Nó thở hụt hơi lên cầu ván cũ Ngọn roi bầm, bầm cứa máu ruồi xanh Tôi cũng là con ngựa bờm rung Kéo hết nổi, loạn ly, cùng tuổi chứng

Tôi gặp lại cha vào năm mười một Hôm nào đây, sao tôi ngỡ hôm qua Trời cũng mù sương, phi đạo bơ vơ Trưa chẳng nắng để mây buồn trong khói Ba tôi đến, "con là Ty? ", người hỏi Chiếc áo lương đen, côi cút giữa trời Tôi nghẹn ngào, rưng rức một tiếng ba Rưng rức mãi, cho mỗi ngày mỗi lớn Rưng rức mãi, bên lòng cha vạn đại Bên dòng sông sương khói mit mùng

Bên những cột đèn ủ rũ mùa đông
Trong tiếng rao hàng đêm đêm Hàng Đoát
Trong những xóm, người di cư cắm đất
Cắm thêm từng nỗi nhớ quê hương
Vâng thì tôi cũng có yêu thương
Theo tiếng tục con gà trống ốm

Bao năm sau, tôi cũng đành bỏ Huế
Con gà kia, già quá, sao cam
Chiếc áo lương đen, chiếc áo thọ đường
Chiếc mũ xám, chiếc dù đen, đã mất
Tháng ba, ba xa, nằm trong lòng đất
Tháng tư tôi lên đồi núi gào kêu
Quê người đây, mây lũng nặng ban chiều
Tôi ôm mặt biết thêm đời mất mát

Cuối năm bên dòng Hudson

Trở lại dòng sông này mấy bận Bên kia thành phố đã lên đèn Cơn mưa nhoà nhạt hoàng hôn lạnh Chiều cuối năm trời mau tối thêm

Mưa phủ trường giang không thấy bến Nơi này, nơi ấy như hôm qua Con sông vẫn một vùng sương khói Vẫn buồn theo lau lách bờ xa

Sông vẫn hất hiu con phà đậu Vẫn bầy chim biển tiễn chiều đi Sao sông không thấy con đò cũ Chở người về bên nở bên ni

Sông vẫn mênh mông và mênh mông Đây là đâu hay dòng sông Hương Thèm ơi, một chuyến phà năm cũ Một chuyến phà chở hết quê hương Thèm ơi một chuyến phà Thừa Phủ Chở những người áo trắng qua sông Có bao cô gái qua Đồng Khánh Để tôi còn đốt thuốc chờ mong

Thèm ơi bếp lửa đêm trừ tịch Chiều cuối năm rồi, anh nhớ em Nhà em bên ấy giòng sông nhỏ Bông cải mùa xuân vàng rộ sân

Ù nhỉ, cuối năm nơi đất lạ
Mưa mênh mông và sông mênh mông
Ù nhỉ, hình như lòng rướm lạnh
Tiếng còi phà u uẩn hoàng hôn

Tiếng còi phà đã giục từ lâu Phà ơi, phà ơi cho ta một góc Ta sẽ đứng yên như người Từ Thức Và cô đơn như cùng tận cô đơn Như một người không có quê hương

Sông đưa người

Khi ấy sông chở hoài nỗi nhớ
Để sóng buồn sóng vỗ tiếp bâng khuâng
Khi một người bỏ nước để lưu vong
Chỉ có giòng sông mới tiễn đưa người đào thoát
Chỉ có giòng sông mới nhìn theo òa khóc
Nên biển đã mặn đầy nước mắt mênh mông...

Chia tặng chung nhau

Về đây, rẽ cỏ bờ hoang địa Kiếm nỗi buồn chia tặng chung nhau Người mẹ Bắc lên non tìm xác Người mẹ Nam xuống biển tìm con

Về đây, người đỏ gay hơi rượu Vác xẻng ra vườn đào cốt khô Người sẽ khóc như trời tháng bảy Về đây, lớp lớp những oan mồ

Về đây, hương lửa tro tàn lạnh Thiếu phụ nào điên loạn trên non Có đứa con không nhìn mặt bố Dẫn mẹ về qua những triền sơn

Về đây, đào lại mồ vô tội Lịch sử này ai được ai thua? Ai giải cho xong lời chung thẩm Triệu oan hồn đòi mạng hôm qua?

Bạn bè

Ngày gặp bạn cũ

Những thằng bạn buổi hôm nào áo trận Thoắt giờ đây: tóc đã điểm hoa râm Khi gặp lại từ phương này quả đất Chợt nhìn lên: giờ vầng trán đã nhăn

Trong đôi mắt mỏi mê cùng cơm áo Có chút gì phảng phất của quê hương Mây Đèo Cả như hôm nào dừng lại Chiều Pleiku như buổi no mù sương

Thấy như thể trời Bồng Sơn mưa đổ Chiều cuối năm quân chuyển xuống Đèo Nhông Đường xe lửa ai ngồi châm điếu thuốc Áo tơi dầu che khuất dãy Cù Mông

Thấy như thể lon Guigoz cam khổ Chút đồ ăn còn trộn với tử sinh Nhai hối hả kịp xuống đồi đột kích Mưa xóa dầm dề khu trai gia binh

Thấy như thể đêm qua về quận lỵ

Vài ba thằng trải chiếu dưới đêm trăng Dăm trái ổi và bi đông rượu đế Con cá khô thiều chia chút tình thân

Thấy như thể mồ hôi và nước mắt Mặn và đau từ núi nọ rừng kia Qua An Lão mày tao còn gọi máy Về Phù Ly hai đứa lại xa lìa

Thấy trở lại những chuyện đời dâu bể Hôm nào đây miệng hò hét xung phong Trong chớp mắt, cả cơ đồ sụp đổ Buồn gì không hỡi thế hệ long đong

Thằng ra Bắc, kêu thầy, thầy bỏ xứ Thằng vào Nam, gọi bạn, bạn lưu vong Sông núi ấy bao hồn ma trở dậy Kéo nhau về, kêu thảm một mùa xuân

Những thằng bạn buổi hôm nào áo trận Thoắt giờ đây, tóc đã điểm hoa râm Khi gặp lại từ phương trời viễn khách Chợt nhìn nhau, sao nước mắt lưng tròng 1981

Cuối Năm trong Quán Cà Phê Mỹ

Ghé lại Dunkin gọi cốc cà phê Cô hàng mắt xanh nhìn ra ngoài cửa Ngày cuối năm bầu trời thiếp ngủ Những nhánh cây gầy gượng chở mùa đông

Cô hàng ơi, đôi mắt quá trong Sao không thấy lòng tôi quay quắt Sao không thấy mắt tôi mờ trên chiếc cốc Nhìn nỗi buồn đặc sệt chưa tan

Vâng người con gái nào cũng mắt tô than Cũng bí mật như lòng kim tự tháp Tôi cũng muốn đùa, con chim xứ tuyết Ngày cuối năm, em lại buồn so Bắt tôi tội tình lòng dạ để đâu Ghé lại Dunkin gọi cốc cà phê Nhớ bạn, ra ngoài đường đốt thuốc Một chút cay cay xé nồng con mắt Như khói mù buổi sớm Việt Nam Cốc xây chừng để lại Qui Nhơn Chắc sẽ nguội và đọng thành lệ đá

Trang giấy nợ ta có lần ghi sổ Còn chừa ta, một kẻ, chạy làng

Thì xin cô hàng một cốc tang thương Đời cũng đôi lần bỗng thèm chất đắng Cũng có khi muốn hòa nước mắt Nhấp theo từng hớp nhỏ héo hon Của một người thua trận lưu vong...

Căn nhà trong khu Sáu

Khi chuyến xe sáu giờ khởi hành Hôm nào ta bỏ Nha Trang lên miền cao Nhớ vô cùng người ở xa Điếu thuốc mồi chung, ướt nhòa con mắt

Ngươi gởi cho ta chiếc jacket Xe lên đèo mù, mặc áo bạn trao

Có phải người đỡ ta như chiếc phao
Khi ta bấp bênh biển đời nổi sóng
Khi cơn bệnh và hầm tôn nóng
Lăn lộn cùng đời. Mảnh sống tang thương
Muỗng cháo nào miệng đắng cổ khan
Để ta hiểu thêm về tình bạn hữu
Vâng. Đời cũng đôi lần khó hiểu
Việt Nam thì xa, lại gặp xứ người
Giọng nói tiếng cười vẫn thuở rong chơi

Nhắc nhở chuyện trò huyên thuyên bất tận Kể lại một thời giang hồ áo trận Căn nhà xưa, bạn cũ quây quần Chiếc chiếu cơ hàn bao đứa đặt lưng Nghe như đâu đây mùi hôi ẩm mốc Phòng để cửa, mùa đông tối đặc Đêm về khuya nghe sóng vỗ Qui Hòa Có những thằng về từ mặt trận xa Có những thằng đứng bên lề cuộc chiến Có thằng đêm nào giấu hình ẩn tích Về vội vàng, bỏ đi nửa đêm Căn nhà lúc nào cũng như chùa hoang Một góc phòng mấy bao gạo trắng Những khách hàng không bao giờ ghi sổ tháng Ngày thanh xuân như những áng mây trôi

Bạn nhớ gì không?

Chiếc cận thị trệ xuống của Phạm cao Hoàng Dáng thư sinh học trò Mường Mán Và Lê văn Ngăn, Thái Ngọc San, Lê văn Trung Và chiếc mền đắp ba bốn thằng dơ bẩn Những chén cơm khô chưa rửa Và cửa đôi khi mở ra Một gương mặt ló vào Để không bao giờ tìm gặp lại

Như đêm trăng trên Gành Ráng
Như chuyến xe lam qua trường Sư Phạm
Như cơn mưa giông nào Qui Nhơn
Như tóc em sũng mềm đội mưa xuống phố
Như đôi giày trận bết bùn bỏ lại ngoài hiên
Ta sống sót trở về hãi hùng thất đảm

Bạn còn nhớ không những ngày ở Phan Rang

Ta trở về để râu để tóc
Những toa tàu đen, và con đường sắt
Bỗng nhớ vô cùng hoa quỳ Đơn Dương
Thương tội tình toa sắt trống trơn
Dưới chân đèo trong mùa tiêu thổ
Khi núi sông đau màu cách trở
Thì sá gì những kẻ xa nhau

Nhưng cuối cùng, phép lạ nhiệm mầu
Ta gặp lại ngươi, bên này quả đất
Qua đường dây xa, rưng rưng nước mắt
Thì ra núi sông trở lại trùng phùng
Hỏi thăm gia đình, bạn hữu vợ con
Hỏi và thương căn nhà khu Sáu
Thương một căn nhà bao năm gần gũi
Thương một nơi tình nghĩa cơ hàn
Hỏi ngươi làm gì - đóng tủ đóng bàn
Hỏi ta làm gì - hành nghề điện toán
Cười ha hả, ngày xưa cầm súng
Giờ làm thêm ba thứ lạ đời
Thôi còn chút tình bằng hữu chia đôi
Cho ấm chút lòng quê người đất khách ...

Ngày bạn đến thăm

Bạn xa vượt trăm dặm đường
Hai thằng mang cốc ra vườn nhìn mây
Khề khà chén rượu vơi đầy
Nói cười nhắc chuyện tháng ngày thanh niên
Trời ui ui, thấy bạn hiền
Trán nhăn nếp khổ, má cần rảnh sâu
Gió thu mà lạnh nỗi sầu
Hắt hiu ngọn tóc bạc màu thời gian...

Khi qua Chương Thiện

Theo chiếc xe đò về Cao Lãnh Đi qua doanh trại nhớ trung đoàn Ta đứng bên này phòng tuyến cũ Hồn ngậm ngùi như bãi nghĩa trang

Đất khổ, ta về, con ngựa lạc Chỉ còn mưa rớt như kim châm Mưa Đưa ta về ngồi lại Trong quán nghèo năm cũ, Trống không

Chị ạ, cho xin vài điếu thuốc Để tôi còn đốt nhớ Thần ưng Thưa chị có gì sao chị khóc Ngoài trời mưa vẫn nhỏ rưng rưng ...

Nửa đêm uống rượu bạn bè

Nửa đêm, mấy đứa quanh bàn rượu Nửa đêm, bềnh bồng trong hơi men Nửa đêm, bạn ạ, ly chưa cạn Rượu vẫn đầy kho, mồi vẫn ngon

Nửa đêm, có lẽ ngoài kia, gió Có phải như là mùa chuyển xuân Thì ở trong này, ta đón lộc Vất nỗi buồn, vất nợ trần gian

Nửa đêm, như thể ngày xưa ấy Mấy thằng trải chiếu dưới đêm trăng Trăng sáng phơi trên hàng kẽm lạnh Rồi chảy vào bát rượu bâng khuâng

Nửa đêm, mấy đứa chưa buồn ngủ Buồn ngủ làm sao, ta chiêm bao Lính trận dưỡng quân, nhờ tí tửu Để mai nằm xuống hồn bay cao Nửa đêm, doanh trại đèn leo lét Người lính canh ngồi như tượng đêm Ma quỷ muốn chơi, xin hoãn chiến Để ta còn đụng với anh em

Hãy cho ta một trái cầu gai Ta rút chốt bỏ vào ly cối Phải tập tành ra trận đừng run Xứ này Việt Cộng nhiều như đĩa đói

Rượu quý, mời nâng lên mà nốc Đời này tuổi trẻ mà trăm năm Tha lỗi khi ta gào ta hét Là ta điên cuồng muốn nổ xác thân

Máu cao, mặc nó, ta còn thở Có nghĩa là ta còn tuổi xuân Hãy đốt cho thêm đời chất nhựa Cho ngọt bùi cái kiếp phù vân

Tình đồng đội

Bạn mang cho ta trái bầu trái bí Hàng xóm láng giềng xa mấy trăm miles Quà từ phương xa của người bạn khố Một thuở vẫy vùng thám kích vùng Hai

Vợ ta nấu canh, canh bầu canh bí Một ít tôm khô, cho ngọt nồi rau Ta chan canh vào, chan tình xa xứ Chan ngọt tấm lòng một cánh diều hâu

Cọng rau cay cay mà mắt cay cay Không dám nhìn lên sợ mình phải khóc Tháng chín quê người thu vừa mới chớm Cám ơn đất trời hai đứa gặp nhau

Cám ơn trái bầu trái bí từ xa Mang tình quê hương, thêm tình chiến hữu Cám ơn đất trời đã cho rau cỏ Ở chốn quê người mà ngỡ quê hương

Cõi riêng

Bệnh

Khi chóng mặt là biết mình sắp ngã Tuổi đời ơi, thu sắp chuyển mùa rồi Nuốt nước bọt đắng khô bờ họng cổ Còn bao ngày tiếp tục với trò chơi

Khi nằm lại, đau rêm lần tra khảo Chợt giật mình, thấy nước mắt cay cay Đời bể khổ, phải không, ừ không phải Chỉ lệ lòng thấm lạnh cõi nhân ngươi...

Cửa đóng lại, xin kín nhà kín cửa Đừng mang vào tiếng động của trần gian Xe cộ ấy là kinh hoàng tiếng nổ Rạn vỡ đầu vỡ nhĩ vỡ tâm can

Hãy gượng dậy, cuộc đời ơi quá đẹp Ngoài vườn sau, chim đang hót yêu nhau Thi sĩ hởi, Trời vô cùng độ lượng Muốn những thằng thi sĩ sống thật lâu...

thu

Nghe gió chuyển mùa thu về hôm trước Sẽ lên đường, tháng chín tháng mười ơi Cây sẽ đứng, lạnh và buồn tóc ướt Lá thay màu, mây ủ xám âm u

Trên những lá đang cựa mình nhức buốt Là sắc màu đẹp nhất của thiên thu

Tu

Bạn khuyên ta bây giờ phải tu Ta vào thư phòng, lục ngàn trang kinh sách Ôi sách vở, chữ xưa hồn đã rách Và chữ nay cũng buồn cũng mọt tang thương

Niềm kiệu hãnh buồn bã

Cuối cùng những tế bào ta cố giữ trăm năm Đã lần lượt theo nhau về nơi thiên cổ Khi tôi nhớ có nghĩa là tôi sẽ khổ Oi cuộc đời là tử biệt sinh ly

May tôi vẫn còn một hoài niệm xanh Dù chỉ là một niềm tự hào buồn bã Trên ngực lép vẫn còn chiến thương ngày cũ Như đáp đền ân lượng của quê hương

Nói với vợ

Ngày đã vàng rồi, buồn bã làm chi Xin tiếp tục tiếng cười cùng tiếng hát Thành phố nọ trở về đêm trắng mắt Thị trấn này nhắc lại chuyện đời xưa Những đứa già bỗng trẻ như hai mươi Lòng ấm lại, khi xe đời xuống dốc Này em ạ, lâu rồi ta bỏ thuốc Thì hôm nay, một hai điếu, không sao Cuộc đời vô thường như giấc chiêm bao Tận hưởng hôm nay kẻo rồi khỏi tiếc Để khói tương tư mơ huyền đôi mắt Trong khi đất trời vàng úa ngoài kia...

Đêm mất ngủ

Đêm quá khuya thì đêm quá khuya
Những tiếng động chỉ mơ hồ đi ngủ
Trời ngoài tối chắc gió mùa đã nổi
Tiếng xạc xào của lá cựa mình đau
Đêm quá khuya, đêm không chịu trôi mau
Mắt đã mỏi mà sao tròng chẳng khép
Hồn đã lắng, mà trần gian lại thức
Có lẽ bên ngoài, nụ đã khai hoa
Có lẽ bên ngoài, lời gió thiết tha
Và lá đã đẫm giọt sương mềm lạnh buốt
Có lẽ bên ngoài đêm đang hợp xướng
Ca ngơi cuộc đời sinh diệt miên man...

Mưa đêm thức giấc

Ở đây đất lạ quê người Mấy mươi năm cũng một đời xứ xa Ngày ở Mỹ đêm quê nhà Có khi thức giấc, bên ngoài, trời mưa! Buồn ơi lạnh khép chăn thưa Nghe như lời vọng quê nhà: Tiếng xưa

Tri ân

Một người lính Mỹ bỏ đi Trăm người lính Mỹ chia tay không về Tim tôi theo em từng giờ Cầu xin em chỗ mịt mờ bình an Mong rằng từ cõi tang thương Nở lên những đóa hoa vàng thiên thu

Đi

Bây giờ tôi bỏ tôi đi
Bây giờ tôi chỉ đi tìm chiêm bao
Tôi có mây trắng trên cao
Có rừng thu, tuyệt sắc màu trần gian
Bây giờ trời đất thênh thang
Tôi lên trên núi trên ngàn để vui
Dưới kia, mệt quá cuộc đời
Xa kia, xa quá, vợi vời Trường Sơn

Thất nghiệp

Bốn năm đi cải tạo Nàng bị giỏ nuôi ăn Mỗi lần nàng đến thăm Quà chồng bao Vàm Cỏ Nàng thương sợ ta khổ Thiếu sơi nhỏ phù vân

Ta nhìn bàn tay sần Lòng thương vô bờ bến Ôi đời người vợ lính Em đã khổ vì ta Bây giờ là vợ tù Khổ ngàn lần hơn trước

Gương mặt nàng lem luốc Lớp bụi đường bụi than Còn đâu, thời điểm trang Còn đâu, hương và phấn Giòng nước đan mưa trắng Lau sậy mờ bờ kênh Lạy trời đường không trơn Để vợ ta khỏi ngã

Bây giờ ta thất nghiệp Nàng vẫn đổ mồ hôi Ngày xưa thê chờ phu Bây giờ phu chờ vợ Ngày xưa thê tựa cửa Ngày nay phu tựa song Chờ thê về lập công Giúp rửa dùm chén bát...

Chim và phong thơ

Hiên nhà tôi có hai chim nhỏ Mỗi mùa xuân tha lại cọng rơm Trên thùng thơ chim làm chiếc tổ Cọng rơm đan một cõi thiên đường

Nắng chưa ngập triền hoang dại cỏ Sao đất trời đã quá dễ thương Con chim mái hiền từ trong ổ Con trống bên ngoài ríu rít yêu đương

Chim không hay thùng thư đã mở Những phong thư đầy ngập tâm hồn Phong thư đỏ như màu rượu đỏ Pha ngọt ngào của buổi tân hôn

Chim trở lại tha thêm ngọn cỏ Tôi cõi lòng cũng đỏ từ tâm Trên cành khô nụ xanh vừa trổ Như lộc mầm vô lượng mùa xuân

Cho con ngày vào trường thuốc

Năm con lên một tuổi Ba trâu ngựa trong rừng Ngày bè tràm đốn củi Ngày lợp nhà đào kinh

Năm con lên bốn tuổi Ba bỏ nhà ra đi (Nhà đâu còn mà ở Quê đâu nữa mà về) Nhìn con yên giấc ngủ Ba hôn. Lòng tái tê

Ngày con lên năm tuổi Con bỏ bà ngoại già Bỏ bạn bè xóm cũ Xuống thuyền đi tìm ba Tìm ba khi bão dậy Tìm ba khi sóng gào Tìm ba trời chớp lửa Khi đêm không vì sao Tìm ba, con run rẩy Tìm ba, mẹ cuống cuồng Tìm ba, mẹ quì lạy Thằng cướp đừng bắt con

Năm con lên sáu tuổi
Mẹ dẫn con đến trường
Mẹ đứng ngoài hiên cửa
Lá vàng rơi trên sân
Con ngác ngơ cõi lạ
Bạn nhỏ đã mù tăm
Nói gì con không hiểu
Cả ngày con lặng câm

Và mỗi năm, mỗi năm Lá vàng rơi trên sân Mẹ đứng ngoài hiên cửa Nhìn con ngày lớn khôn

Giờ con vào trường thuốc Mẹ ba vẫn trường đời Sáng dây chuyền mệt lả Chiều trong shop mồ hôi Ngày lạc loài đất khách Đêm mênh mông quê người May còn niềm hãnh diện Thấy con nay nên người

Cuồng ngâm của tên thất trận

Những mảnh đời như những cơn giông Đã xé toac cả tiếng cười tuc luy Đã dữ dôi, như trăm ngàn tạc đan Đã rũ mềm, lê lết cất không lên Đã u mê, chướng khí, du thủ, cô hồn Đã mất day, đã sương sùng, gỗ đá Nhưng ban a, đời đôi lần mệt lả Mười bánh xe cứ chở mãi châp chùng Bui thì mù, mưa thì phủ tai ương Con ngưa đứt dây, Hí hoài trên núi Bàn tay cắt vào mảnh chai tươm máu Hồ trường này đây, đâp cốc. Về đâu? Bóng thì xa, sương thì khói mit mù Ta thì ngậm cả tang hồ rách nát Sông với núi, sá gì mưa với nắng Sá gì đêm ngoi ngóp khối bùn đen Sá gì ngày nhầy nhua biển u minh Trăng cũng thổ những bãi đờm ứa máu Vâng ban a, khi làm tên thất trân Đôi khi buồn, buồn quá hoá thành điện Đôi khi sầu mửa cả mật xanh Đập vào vách, giận cho thằng khốn kiếp

Chào mừng Sáu mươi, tuổi ngựa

Sáu mươi, chiếc dép như chừng rách Mòn cả trần gian những đoạn trường Quanh quẩn bên ta lời cáo phó Như nỗi buồn bia mộ hoàng hôn

Sáu mươi, một con đò cô tịch Một chuyến xe lóc cóc bãi chiều Và tuyết trắng phau, và đất mở Và một trời cổ độ đìu hiu

Sáu mươi, trước mặt: chiều đi ngủ Trước mặt hoang liêu mờ hoang liêu Hãy ru ta nhé, ru ta nhé Ta sấn sàng chạm với quạnh hiu

Sáu mươi, nhìn lại, ta còn lại Còn lại, một thân xác héo mòn Không phải! trong ta đang chuẩn bị Cuộc hành trình vào cõi mênh mông

Tài liệu

Khi tôi học khoá học mùa thu Giáo sư bắt sinh viên viết luận đề triết học Phải tìm tài liệu tham khảo Phải vào thư viện lục lạo sách báo, microfilm

Tôi chụp hình tôi dán vào trang giấy Tôi nói tôi là chứng nhân là người trong cuộc Và đời tôi là một tài liệu quý giá vô chừng

Cả lương tâm loài người đang ở trên da thịt tôi Cả đúng hay sai lầm của chủ nghĩa cũng đang ở trên người tôi Cả nỗi sống chết kế cận cũng ở trên từng sợi tóc của tôi Cả lịch sử cũng có mặt trên hai chân tôi Đó là bằng chứng cụ thể Cần gì chạy đi tìm tài liệu

Ông giáo sư mở trừng con mắt Rồi nói sorry, you fail!

Tôi nổi khùng mang cuốn sách sử của tác giả thời danh Mở chương về trận đánh Qui Nhơn năm Mậu Thân ở cửa vào thành phố Tôi giải thích là những gì ông viết là sai sự thật Bởi tôi là người trong cuộc Tôi biết rõ cả những đầu đạn sủi bọt và bốc khói trên đường nhựa, trên thành xi măng Tôi biết rõ chiếc xe tải thương lao vào lửa đạn chở tôi về quân y viện Tôi biết rõ đơn vị nào đầu tiên vào cổng thành phố Đây là vết thương của tôi làm bằng chứng Thế mà người ta lại chạy đi tìm sách của ông căn cứ vào sách của ông Cái gì đúng cũng dưa vào sách ông

Họ không chịu nghe người trong cuộc nói Họ không chịu nghe chứng nhân giải bày

Ông giáo sư vỗ vai tôi Congratulation! You pass!

Những điều trước đây không nói được

Những thằng lính chúng tôi nghèo xác nghèo xơ Tiền lương lỡ nạp vào hầu bao tên thầu câu lạc bộ
Đời lính xa nhà buồn thì vô kể
Ghi sổ hoài cũng không hết nhớ nhung

Gia tài chúng tôi chỉ có những viên đạn đồng Những trái mảng cầu, chiếc quần mòn rách Và những bữa lon cơm nhão nhề nước mắt cả mồ hôi hoà trộn cả nước mưa

Những thằng chúng tôi chỉ quen chạy bò
Lâu ngày thèm hơi vũ nữ
Em có thương thì xin mở cửa
trải rộng lòng hậu phương
Nếu chê bọn lính nghèo không tước không quan
Thì xin được tặng em một quả mãng cầu gai
làm quà của thằng tác chiến

Cảm tạ

Trước sân nhà là những cây phong Tàn cây xum xuê che ngôi nhà nhỏ Ngày tôi đến đây, lá màu huyết đỏ Và bây giờ, lá vẫn đỏ. Mùa thu

Cảm tạ trời, bóng mát xum xuê Những cành đan nhau những vòng tình tự Bóng mát đã che chúng tôi trong ngày xa xứ Giữa cõi người tất bật mồ hôi

Đêm vườn sau

Đêm vườn sau, còn tôi với trăng Trăng vì lạnh, nên mờ không đủ sáng Tôi cũng lạnh, nhưng lòng tôi rất ấm Lâu lắm rồi, tôi có bạn, trăng ơi

Đêm vườn sau, con để gáy mỏi mê Tiếng rụng nhẹ, một lá khô từ giã Tôi đứng yên, và ngẩn ngơ, nín thở Nghe vô cùng, gần gũi của vô biên

Và hình như tinh huyết của càn khôn Đã lai láng cả một vườn không ngủ Dịu dàng nhé, âm dương đang kết tụ Và muôn loài đang âu yếm, sinh sôi...

Đêm vườn sau, còn tôi, với trăng Trăng đang thức, lõa lồ không manh vải Trên tàn lá sồi, trăng lai láng chảy Trên người tôi, cũng vậy, chảy giòng trăng...

Thử một lần

Thử một lần, người lính già ơi
Hãy khinh mạn, như một thời tuổi trẻ
Đời đôi lúc cũng đâm buồn vô kể
Quẩn quanh suốt ngày với đống hư vô
Quẩn quanh suốt ngày với những ông tu
Dạy cách làm sao lên thiên đàng cực lạc
Khi quả đất này quá chừng dư dật
Chưa nếm hết mùi, uổng kiếp nhân sinh

Thử một lần, người lính già ơi
Lên trên ấy ôm vầng trăng mười sáu
Có cả bầu trời muôn vì tinh tú
Có núi chạm trời, vách đá bao vây
Thử một lần, chân chưa mỏi đâu
Hồn vẫn ấp những rượu nồng rượu đế
Bất quá giữa đường làm tên vô xứ
Ngủ bên thềm hoang tịch của trần gian...

Tuổi vàng

Một nơi này hiu quạnh Đất lạ và người dưng Hai vợ chồng ấm lạnh Con xa nhà, quanh năm

Đi lên rồi đi xuống Đi xuống rồi đi lên Nói gì chừng ấy chuyện Làm gì, cũng áo cơm

Hai tuần ra cắt cỏ Mỗi tháng trả tiền nhà Con ngựa hồ đã mỏi hay thúc thủ đường xa Đường xa, thì cũng vậy Mây cứ trôi và trôi Mùa xuân sang mùa hạ Mùa thu rồi mùa đông

Chợt giật mình kinh hãi Mới đó, đã bạc đầu Quạnh hiu nào đất khách Vợ chồng ta nương nhau

Còn gì, cho ngày cuối Không dám viết sử xanh Mong con đừng mang nghiệp Như cha thời chiến tranh

Thú đau thương

Khi hai tay đã bấu vào cõi tử sinh Buốt đến lạnh và tê đùn não tủy Là hạnh phúc đã đau thương quá độ Bật máu thành tia vọt đọng buồng tim

Khi tiếng cười vang vọng cõi hư không Khinh mạn lắm nhìn xuống giòng đen bạc Như con vật đã cuối đường, tuyệt vận Lạnh lùng đi cùng lắm cũng một đời!

Khi một đời lọt cửa ngục đầu tiên Thì sá gì trăm ngàn nhà ngục khác Nào em biết, ta không còn nước mắt Trí thần ta đã bỏ xác bay lên

Ta đang mở trừng nhìn thú đau thương

Hoàng hôn

Những con đường như lối vào chiêm bao Lá cành đan nhau thầm thì nho nhỏ Khi ta trở về chiều hoàng hôn đỏ Đỏ theo dặm dài tiếng hát Nat King Cole

Khi ta trở về, hồn bỗng dưng mênh mông Xe chạy chậm đợi mặt trời đi ngủ Mở cửa kính để vọng vào tiếng thở Tiếng thở chiều, tiếng thở của hoàng hôn

Biển

Có những đêm sóng gọi thất thanh Sóng gọi lên đường hay van trở lại Quê hương là gì, đất trời vô lượng Nghĩa lý gì đâu, xót ruột tim bào

Nha Trang là gì,
Sao hai chữ bằm gan
Hai chữ cứ chích hoài những đêm thao thức
Hai chữ cứ chờn vờn, trên đầu trên tóc
Cứ đội ầm trong tâm trí già nua
Ù, thì Nha Trang, Nha Trang thì sao
Dấu thơ ấu có ích gì tìm kiếm
Con còng đỏ tị nạn rồi, bỏ biển
Em bông bê đã mất tích không về
Nha Trang là gì,
Sao cứ gào mê
Cứ ngỡ như một ngày biển động

Cứ thấy lại một bầu trời lồng lộng Nắng, gió, mặt trời, cát bỏng, phỏng chân Và con ốc nào lặn dưới đáy sâu Có đựng hết cho ta những ngày trở gió Và trên bầu trời đêm muôn vì tinh tú Có những vì sao nào côi cút nhất Nha Trang

Tôi bây giờ như loài ốc mượn hồn đi hoang Vỏ ở xứ người mà hồn thì cố xứ Ở nơi đó, Nha Trang trái tra trái ấu Ở nơi này, nỗi nhớ cũng trái ấu trái tra...

Còn chỗ nào

Còn có chỗ nào dành dụm khỏi tiêu Để anh cất đi một thời tuổi trẻ Để khi nản lòng hay buồn vô kể Mang ra làm bùa, để ngẩng đầu lên

Còn có chỗ nào tạm trú nắng mưa Để anh cất vào đôi giày hả mỏm Để khi về già quê nhà thắc thỏm Anh vẫn tự hào lội khắp quê hương

Còn một chỗ nào u uẩn niêm phong Để anh dấu đi hận thù phẫn nộ Như con ngựa thổ xiềng chân xích cổ Tiếng hí não nùng, tiếng hí thê lương

Còn một chỗ nào phải giữ trăm năm Vâng, thì thưa mình, con tim anh đó Anh sẽ bỏ vào tấm lòng người vợ Có một tên chồng quen thói lông bông

Đêm ở trên toà twin towers

Thang máy đi lên tầng thứ mấy Hai lầu sừng sững twin towers New York New York I love New York Những con đường Non Stop ngày đêm

Ta lên chót vớt lên cao phố Chót vớt cùng mây cùng trăng sao Ta đứng trên vô cùng New York Ngỡ như mình đứng giữa chiêm bao

Ta đứng giữa một trời ánh sáng Nơi này là viên ngọc trần gian? Dưới kia cuồn cuộn giòng ngân nhũ Chảy mãi thành sông ngập phố phường

Duy chỉ Hudson là bóng tối Làm sao nhìn thấy Thần Tự Do Để nói trong đêm lời kinh nguyện Xin Bà hãy nhớ đến Việt Nam

Đêm xuôi xa lộ

Xa lộ lái về đêm không ngủ Đường dài đèn sáng như kim cương Mỗi chiếc xe về mang lặng lẽ Ngàn ngàn chiếc khác chở cô đơn

Kinh Nghiệm

Một người hai người rồi ba người Tôi nói hoài tôi là thẳng chót Tôi nói có lần tôi phẫn uất Bởi vì tôi là thẳng chót - chạy sau

Khi một người bị tất cả bỏ rơi Cả em nữa làm sao tôi không đau khổ Tôi đã nói, đôi khi con hùm con hổ Phải liếm hoài để nhớ mãi vết thương

Tôi mù đui ra với chiến trường Bởi không ai dạy tôi phải chân sau chân trước Để rồi khi biết đời này muốn sống Phải sắn sàng thủ chân trước chân sau (Những kẻ nói nhiều thường hay chạy mau)

Ham vui

Ngày đã tàn mà chưa chịu về Cứ ham vui làm thằng biệt xứ Mắt đã mờ thấy gà hóa cuốc Trời ơi, vui đến khi nào

Có lúc hoá khùng, giận giấc chiêm bao Để đời hẩm hiu như con ốc biển Con ốc mượn hồn buồn ôi liển xiển Xỏ dây để dành làm của hồi môn

Chia chung

Ngó ra bên ngoài phi trường tấp nập Ngó lên trên trời tàu xuống tàu lên Ngó quanh mọi người vẫn đi, vẫn chạy Ngó lại đời mình, vẫn xuống vẫn lên

Ngó xuống lầu cao, đường ngang đường dọc Ngó lòng bàn tay, đường dọc đường ngang Ngó miệng lưỡi mình, tiếng người tiếng mẹ Ngó thân phận mình, Việt Mỹ tùm lum

Lạc đường

Tôi lạc rồi, em biết không Tôi đang quờ quạng giữa vùng mù sương Cũng vì cái ngạnh cái ương Ngỡ mình là lính tiền phương thưở nào

Rồi trời đất cho tôi mùa xuân

Rồi cuối cùng, nụ đã đâm bông Chút e ấp của dậy thì con gái Chút rạo rực của xuân mùa thay áo Lộc của đất trời, em cứ tự nhiên!

Rồi cuối cùng, mùa đông ngủ quên Khắp nơi nhân gian, phố phường mở cửa Anh cũng mở cõi lòng rêu phủ Và lẳng lơ chào cô nhỏ tầm xuân!

Im lặng đen

Rồi nỗi buồn tôi, tôi xin đóng cửa Tôi đóng cửa rồi, còn im lặng đen Còn con tim này ai cho tôi lửa Tôi mất bạn bè, tôi mất cả em

Tôi đóng cửa rồi, mình tôi cô độc Chỉ bốn vách tường, bàn ghế trơ câm Tôi đóng chặt rồi, khoá hàng mấy lớp Mà buồn cứ vào, cứ lạnh châu thân

Tôi nói với em, như nói với ma Tôi kể với em, như người cuồng trí Tôi phải làm gì, giữa cơn hồng thủy Em tôi lềnh bềnh xác tấp Thừa Thiên

Tôi nói với mình, thằng tôi mất xứ Tôi nói với quê, quê tôi điều tàn Tôi nói với lòng, lòng tràn lụt lũ Tôi nói với nhà, tôi lắm Việt Nam.

Mười Năm

Mười năm một góc phòng hiu quạnh Một chỗ ngồi như kẻ ẩn cư Mười năm miệng ngậm cùng tâm sự Đời cứ loanh quanh hoài cơn mơ

Mười năm lên xuống thang lầu cũ Đôi lúc nhìn về hướng cõi Nam Giật mình. Thấy huyết hoàng hôn đỏ Trên nhánh cây gầy trơ trụi câm

Mười năm cũng vẫn dòng xe cộ Cũng vẫn đèn xanh đỏ dập dìu Con đường lên phố mười năm ấy Có exit nào để bớt cô liêu

Mười năm ta nhuộm bao lần tóc Em còn thương không muốn ta già Em không hiểu mười năm đã mỏi Con ngựa què thúc thủ truông xa 4/1990

Tha lỗi dùm ta

Những con đường và những hàng cây Những bảng số và đèn xanh đèn đỏ Những tên gọi của những người cùng sở Những láng giềng và bà Mỹ nhà bên Tha lỗi dùm ta, ta không rõ tên Cho dù đã hai mươi năm làm công dân mới Tha lỗi dùm ta, mỗi ngày mỗi tối Bên dòng đời, ta vẫn sống lơ mơ Tai xứ Mỹ này, ban ta chiếc xe Chiếc xe già nua từ đời 87 Tội tình cho xe, cùng ta đưa đẩy Ru nỗi vui buồn hoan nan cùng nhau Có khi một mình lái lên đồi cao Nốc can lon bia, mà sa nước mắt Trong sương núi, mập mờ đỉnh dốc Ngỡ như xóm làng buôn bản thân quen Ngỡ như con đường dẫn ra tiền phương Buổi sáng rít hơi thuốc chuồn cho ấm

Khi ta đến, giặc mừng bắn pháo Máu loang ngọn đồi cao nhất DakTo Ta trót mang trong người ngựa chứng bơ vơ Hôm nay, bỗng nghe gió mùa phương Bắc Gió mang cái gì rất quen đã mất Hay là mùi đất mẹ của ta?

Ngày bão rớt

Chiến trường chiến trường! địa cầu kinh phong!
Như con bệnh đang vào giờ mê sảng
Mắt bão đỏ ngầu, xoáy cơn hôn loạn
Trút hả hê thêm lồng lộn điên cuồng
Ta theo đoàn người bỏ trốn tai ương
Ta chạy mãi giữa biển tràn nước lụt
Nước ngập bốn bề, nước dâng, dâng ngập
Biết ở nơi nào, là chỗ bình an
Biết ở nơi nào lãnh địa Sơn Tinh?
(9/16/99 ngày bão Floyd quét NJ)

Mươn hồn

Hai mươi năm thì hai mươi năm Con ốc hôm qua bây giờ trăn trở

Tiếng sóng, mặt trời, cứ kêu đòi nợ Quê nhà. Quê nhà. Hai chữ Việt Nam Con ốc hôm qua từ một quê hương Nằm giữa bãi, màu xa cừ, hổ phách Còn lại bây giờ vỏ khô bạc trắng Lạc lõng xứ người đợi thủy triều dâng

Tôi cũng như loài mượn hồn đi hoang Từ chú ốc hôm nào tôi quên bỏ mất Vỏ tôi đó nhưng hồn tôi trôi dạt Ai ở quê nhà có thấy hồn tôi?

Còi tàu nửa đêm

Rồi cuối cùng, xin chào cõi phù du
Trong hiu quạnh nửa đêm còi lạc lõng
Chợt thức dậy, nỗi buồn lên, bật khóc
Đêm quá dài, sao mắt mở chong canh
Rồi chuyến tàu sẽ rời ga lặng thinh
Tôi sẽ áp mặt vào khung cửa sổ
Đôi mắt thâm quầng, của đêm không ngủ
Thêm một con tàu lại bỏ tôi đi
Trời ơi, trời ơi chuyến chót tàu đi
Tôi khờ dại cứ chần chờ ở lại
Khi chợt tỉnh, thấy đời mình quá dại
Quá dại như người bị bỏ đàng sau
Khi tiếng còi bật vỡ đêm thâu.

Cám ơn đời (I)

Buổi sáng em mang cho tôi một nụ cười
Cùng một hàm răng hạt lựu
Cùng những sợi tóc mây
Cùng bờ ngực bồ câu mềm mại
Ôi buổi sáng
Buổi sáng hôm nay
Lòng tôi rộn ràng như chàng trai mới lớn
Tôi sẽ bỏ ngoài tai những hệ lụy oan khiên
Những nhân danh, những mỹ từ, những buồn vui,
phẫn nộ
Tôi cũng chẳng cần nhớ hôm nay mình phải làm
gì
Tôi bắt đầu ba gai
Bởi vì tôi còn phải giữ gìn những nụ hoa đời vô
cùng quí giá

Cám ơn đời (11)

Cảm tạ em mỗi ngày tôi vẫn còn giấc mơ Khi mỗi ngày tôi đẩy đời tôi đi buồn bã Khi mỗi ngày tôi qua trăm ngàn đèn xanh đèn đỏ Tắt chớp liên miên giữa cõi chợ người

Cảm tạ mỗi ngày em vẫn cho tôi Niềm vui khua giòn trên bàn máy gố Những niềm vui mỗi ngày mọc lên nho nhỏ Cứ xanh hoài trên khung cửa hồn tôi

Ngày đầu tại Mỹ

Chuyến Greyhound đã về trong mưa Mưa ơi mưa ơi cả trời đông bắc Tôi nói với em trăm lần đừng khóc Sao lòng tôi mái dột ủ ê Gia tài chúng ta: một chiếc va li Mang tất cả cuộc đời xa xứ Em yêu dấu, đây là xứ Mỹ Gắng lên em để tới thiên đàng Cứ tin cuối trời, miền đất bao dung Không thù hận, không nhìn nhau chó sói Em sẽ đến trồng lại giàn bông giấy Sẽ trồng thêm một khóm bông trang Để khi buồn thấy lại quê hương Thắp lại cây nhang giữa trời đất khách

Chuyến Greyhound đã về trong mưa Gia đình ba người dắt dìu tìm đất Mưa ơi mưa ơi cả trời đông bắc Biết nơi nào xóa kiếp lưu vong?

Huy chương

Khi ông già hỏi vợ cho anh Nhắn thêm một câu nhờ em kềm kẹp Anh bèn xuống thành, nhìn con gái đẹp Thôi giã từ mi nhé, độc thân!

Thôi giã từ những ngày tháng lông bông Những cốc rượu đếm không bao giờ cho hết Những bữa đói, bữa no, mà vui như tết Những ngày hồng, ngày xám, cũng chia tay

Thôi giã từ, lũ bạn chiều nay Tự nguyện ra toà ký vào bản án Giã từ nhé, môi son và má phấn Những vỉa hè, những đường phố lê la

Ngày đầu tiên, vì yêu em, anh ngu Không biết chiếc còng có con số tám Không biết bên anh có nàng cảnh sát Dang rộng tay mời vào cửa chung thân

Như vậy mà anh đã ở tù mấy mươi năm Em vẫn theo anh, không rời một bước Em vẫn theo anh khổ đau vui buồn hạnh phúc Em học trường nào ghê gớm vậy em Nhân danh ông toà tặng em huy chương ...

Thời gian ơi đừng vội

Thì mỗi ngày vẫn lối cũ đường quen Những bánh lăn của cuộc đời chưa mỏi Thong thả nhé thời gian ơi đừng vội Ta chưa về thăm hết những thân sơ Quà đất trời còn dư dật, no nê Cuộc đời vẫn đầy những bất ngờ lý thú Vẫn lóng lánh như một trời tinh tú Vẫn đam mê như nhựa sống hồi xuân Những con bồ câu vẫn nhảy tung tăng Những nhịp sắt vẫn reo giòn dưới bánh

Thì buổi sáng ta chào tay buổi sáng Thì hoàng hôn ta chào lại hoàng hôn Chào cuộc đời khi trời đã chớm thu Thong thả nhé thời gian ơi đừng vội!

Những ngày ở Bi Đông

Nơi anh đứng chung quanh là biển Bên kia thăm thẩm một khu rừng Biển với rừng phong tỏa cả Bi Đông Làm sao em biết anh vẫn còn sống sót Làm sao em biết khi anh mừng quá sức Là khi phải òa như muốn khóc tủi thân Làm một đời người mệt lắm, phải không Muốn dừng lại mà lần roi cứ quất

Nơi anh đứng, cả vạn người chen chúc Cả vạn linh hồn, vừa thoát tử sinh Cả vạn linh hồn bỏ lại sau lưng Cả vạn linh hồn van xin sự sống Nơi anh đứng, những mảnh đời lạc tấp Như những mảnh thuyền tơi tả dạt trôi

Bi đông, Bi đông, ngày quá dài và đêm quá lâu Anh sẽ làm gì, khi đời khánh tận Khi anh chỉ là một tên bại trận Giữa lúc loài người phong cho bốn chữ sứ giả tự do

Điện Thư

Rồi những bit 1 và 0
Những trang điện thư gởi đi. Chờ đợi
Tôi đang mơ gì nơi xa vời vợi
Lạ vô cùng nhưng như thể đã quen
Khi tôi click vào một chữ SEND
Ngàn bit chỉ hồn tôi yêu dấu
Ngàn bit chích người tôi rớm máu
Như nỗi buồn của một kẻ vô duyên
Hay khi biết mình, quá sức trẻ con
Ước gì tờ thư trở thành màu tím
Để ngập hồn em như thời mới lớn
Thấy cuộc đời này quá đỗi dể thương

Hay khi dại khờ viết chữ M, N Để em quảng đi vào trong thùng rác Để em bực mình tha hồ nghiến nát Để tôi cuối đời nhớ mãi vết thương Thôi thì đành xin làm *ICON*Có chùm hoa vàng trên màu xanh biếc
Buổi sáng buổi chiều tha hồ em *CLICK*Cho tim kẻ này phải đập xà bâng

Em có tin không giữa cõi khôn cùng Những bit 1, 0 cùng nhau chia xẻ Những bit âm dương rộn ràng kể lể Như lòng tôi, cũng vậy, cho em Dù em chỉ là người bạn không quen...

Windows

Ở phòng Lab có những máy computer Có những Windows 95, NT, hay 98 Có những Windows chờ cô mỗi sáng Cô sẽ mỗi ngày, mở lại system Cô sẽ mỗi ngày quanh quẩn áo cơm Sẽ buồn bã theo những dòng những chữ Sẽ hồi hộp như một người thám tử cố đuổi đi tìm con bug hụt hơi

Ai bảo đôi mắt kia buồn lên chơi vơi Để tôi phải ghen cùng Windows Microsoft? Ai bảo cửa sổ linh hồn là con mắt Để tôi cứ nhìn cánh cửa quanh năm?

Ai bảo cô chọn ngành computer để con *bug* kia hành cô mệt lả Ai bảo cô cứ đóng hoài cửa sổ để tôi cứ mò hoài *output* khổ cả đêm?

Ôi những Windows cứ thay mỗi năm Có Windows nào mở lòng cô bạn hở?

Bãi lạnh

Bổ ngoài bãi đậu xe vơi Với rừng phong lạnh xám trời tịch liêu Mênh mông trời đất buồn hiu Chưa tàn thu mà ngậm ngùi ủ ê Bổ ngoài cây lạnh tê tê Tôi vào cánh cửa não nề áo cơm

Đi về

Đi về biết chở gì theo Chở theo vạt nắng bên đèo xiên xiên Đi về, tôi chở mình ên Bạn đường đã bỏ lại triền cận sơn...

An ủi hiền thê

Cầu sao năm ngày trôi qua thật nhanh Để cuối tuần ngủ dậy trưa, không lo bấm thẻ Em ạ, phải gắng lên, như người chiến sĩ Nơi xứ này, thật khó được ngồi không

Phải gắng lên, dù ngoài đường tuyết đã đông Mong vô ích, bão đã dạt ra ngoài biển cả Mong vô ích, nằm nhà ăn tiền chủ Bởi chủ lúc nào bao tử cũng chưa no...

Cảm tạ đất trời

Những con đường và những hàng cây
Những nhánh tay đan nhau làm thành bóng mát
Như những đôi tình nhân sợ rồi ngăn cách
Cứ giữ hoài đôi lứa đến trăm năm
Anh trở về, rất cảm tạ thiên nhiên
Bởi đời sống này
đôi khi quay cuồng như loạn trí
Như những giấy tờ có quá nhiều chữ ký
Từ lúc làm người đến lúc lâm chung

Anh trở về, xe nhẹ chở hoàng hôn Đàn vịt xám gọi chiều ơi chiều hỡi Bàng bạc nắng, nắng cũng tàn, nắng trải Trên mặt hồ, mờ nhạt khóm phi lao Anh trở về, hồn chìm đắm chiêm bao Chiều lắng xuống, thấp dần, trời sắp tắt Nhà vợ đợi cơm cho thong dong một lát Kẻo đất trời lại sắp sửa bỏ đi...

Còn lại

Thì đây, còn lại đôi giày cỏ Còn lại đàng sau những mất còn Thì đây, trong trái tim tan vỡ vẫn ngọt ngào như những nụ hôn

Ngày vàng

Còn lại hai vợ chồng già. Xa lộ Đi về, buồn ngủ, đường lại xa Vợ tiếp chồng lái cho chồng ngủ Gió lộng ngoài gió lộng u u

Mắt ta vẫn ráo, sao không ngủ Xe vẫn lao vào chốn tối đen Trong cõi vô cùng yên lặng, bỗng Em cất lời, bài hát quê hương Xe vẫn lăn đều không than thở Lời ca vẫn tiếp tục lênh đênh

Đêm vẫn đêm dài đêm không ngủ Người vẫn đi về cùng cõi mông mênh

Tính sổ

Ta bắt đầu tính sổ
Lật từng trang từng trang
Mắt mờ như mù sương
Lòng ngậm ngùi hoài niệm
Tuổi trẻ ơi giã biệt
Tuổi thơ ơi xin chào
Tuổi già đến khi nào
Sáu mươi trang rồi đó

Nhìn lại trang nhuộm đỏ Nhìn lại trang nhuộm đen Những mảng màu tóc tang Chất chồng trên giấy vở

May còn tình chồng vợ Là vẫn đẹp như son

Hương New York

Cám ơn những khung cửa kính treo đầy quần áo lót đàn bà

Cám ơn via hè ta bước cùng niềm vui nhảy múa Hãy hít thật no nê dù thành phố ô nhiễm nhất quả địa cầu

Bởi trên trần gian không có nơi nào có hương thơm tuyệt vời như ở New York Từ nàng Nữ Thần Tự Do

Đêm ra biển

Đêm ra biển, đêm dậy đàn đêm tuyệt mộ Đêm lạy Trời lạy Phật lạy Ba Ngôi Đêm lên thiên đàng hay địa ngục, đêm ơi Đêm chới với lần ranh miền sống chết Đêm rất lặng mà đêm tru thảm thiết Đêm hiền từ mà đêm nổ lòng ghe Đêm sóng gào mà đêm lại nín khe Đêm gió dữ mà bình an nhắm mắt Đêm nước mặn mà ngọt ngào nỗi chết

Đêm quá dài mà ngắn chớp tử sinh Đêm ơi đêm, một cõi u minh Đêm bật khóc nhìn chúng tôi tự sát...

Hen lòng

Như buổi nọ anh về không ai biết Như hôm kia anh bỏ biệt không về Hẹn với lòng tháng chạp sẽ về quê Mà hơn hai mươi năm vẫn chưa về cố xứ Khi hứa hẹn cứ nghĩ mình trẻ quá Giờ thì già, ngựa đã nản chân bon

Vâng, thì về, nhưng hồn chắc héo hon
Nhang lửa lạnh cần gì khơi dĩ vãng
Lớp hưng phế đã rêu mở phong cảnh
Những con thuyền chắc lạc mất, lênh đênh
Vâng, thì về, về với cõi mông mênh
Để nghe tiếng gọi đò bên sông ai đó...
Vâng, thì về, hai mươi năm, cũng thế
Một trăm năm thì cũng vậy.
Phù vân!
Áng mây trời trên chót núi Cù Mông
Vẫn trôi mãi, cần gì mà tưởng tiếc...

Đưa vợ đi tiệm chay

Đưa vợ đi New York Đưa vợ đi tiệm chay Tha lỗi ta hôm nay Bần thần không thể nuốt...

Ngày New York

Mang quần jean bạc phết Mang chiếc áo pull màu Đi đôi giày không tất Tóc bụi hành viễn du

Ta đi về New York Ta lên cầu Skyway Qua phi trường Newark Qua hầm dài Holland

New York, về New York Đây là Chinatown Hướng nào tiêu cho hết Một ngày đầy chiêm bao

Ta lên đường 34
Ta xuôi đường số 5
Oi đàn bà con gái
Ngọt ngào như táo bom

Khó kiếm giữa mùa đông Được một ngày nắng ấm Khó kiếm giữa trần gian Táo hồng như New York...

Cảm tạ New York

Xin cảm tạ niềm vui
Trên via hè ca hát
Xin cảm ơn New York
Cho ta ngày thanh xuân
Xin cảm ơn đôi chân
Vẫn còn đi, còn đứng
Xin cảm ơn đôi mắt
Vẫn còn đắm còn si
Xin cám ơn con tim
Vẫn còn nghe rạo rực
Xin cảm ơn tặng vật
Dưới mặt trời mặt trăng
Xin cảm tạ trần gian
Úi chà chà! New York

Mất tích

Tôi đứng bên này bờ New York Bên kia thành phố khói che trời Dưới đống tro tàn thê thảm ấy Xin tìm dùm anh em mất tích Twin Towers

Lại về New York

Nữu Ước ta về, ghé lại Chinatown Ngồi quán bên đường, hâm tình Chợ Lớn Em gái xẩm mang quần jean hở rún Một khoảnh ngọc ngà mát cả Canal

Trời sắp vào đông, mà nắng lại xôn xao Trên những vía hè trăm năm hẹp nhỏ Đã quên lãng rồi đôi song sinh dưới mộ Xe và người cuồn cuộn đổ downtown...

downtown

Những con đường cuồn cuộn Giòng thác lũ xe, người Những via hè khiêu vũ downtown, về downtown

Những con đường 6 lanes Những chớp đèn xanh đỏ Những đoàn xe hối hả Người, người sóng nhấp nhô

Những bờ ngực tròn căng Những má môi son phấn Nữu Ước ôi Nữu Ước Ta nhập bầy diễn binh

Chào những con bồ câu Mua lon cô, hot dog Vừa ăn vừa ngắm phố Downtown về downtown

Đời sống quá bon chen Niềm vui thì quá ít Tội cho người chỉ biết Chỉ hân thù, giết nhau

Khi ngồi ở IKEA

Bên này IKEA nhìn qua bên kia phi trường Những con tàu lên và xuống Anh sẽ đếm hoài đếm hoài Mà chuyến tàu nào Không có chuyến nào cho anh và em gặp lại

Đôi khi đĩ vãng là những trang buồn
Mà cứ nhớ hoài, nhớ đến rưng rưng
Chưa nói với em những điều muốn nói
Bây giờ đã già
và lại cách xa
thì chắc phải ôm theo về một cõi nào
như mang vết thương
vết đau
vết chém
dịu dàng và khở khạo làm sao

Anh đang ngồi ở IKEA
Bên kia đường là phi trường Newark
Một con tàu cất cánh về hướng Nam
Một con tàu cất cánh về hướng Bắc
Như anh và em
hai người hai ngả

Rồi một con tàu chớp đèn đáp xuống sân bay Anh nói với lòng mình Không có ai, không có người nào để ta phải gặp Để ta phải bồi hồi Để ta phải ôm choàng và òa vỡ nỗi vui mừng Để ta phải nói nhỏ em làm sao biết là anh nhớ em lắm không

Không có người nào Mà tuổi thì xế rồi Đợi hoài, thêm mờ con mắt

Cảm tạ người

Chắp tay tôi tạ ơn trời Cho tôi tìm thấy cuộc đời để vui Chắp tay tôi tạ ơn người Cho tôi nếm được một thời mặn cay...

Người lính nhỏ

Ngôi trường của con ở phố Logan
Con đi học như một người lính nhỏ
Những lối bẩn, vách tường vôi lói lở
Những via hè cỏ dại bám hoang vu
Đưa con đến trường
khi mây bàng bạc mùa thu
Ba chỉ lên trời
mà con tìm hoài chẳng thấy
Con đi học, không bạn bè bay nhảy
Không đế mèn tu hú hát bên tai
Không ngoại hiền tay nắm cháu yêu
Không cơm nguội để dành con khi đói
Con đi học, không có ai để mà nũng nịu
Tội tình con, quá nhỏ phải xa quê...

Người lính nào cũng có đội ngũ bốn bên Chỉ có mình con hẩm hiu không một người sau trước

000

Ngày tốt nghiệp,
mẹ vui mừng mẹ khóc
Không ai ngờ cậu lính nhỏ ngày xưa
Đang đội mũ nồi, áo trạng như mơ
Hớn hở với bạn bè tràn trề hạnh phúc
Phải cám ơn con
cho ba những tia nắng ấm
Sưởi cõi lòng trong buổi lạnh hoàng hôn

Hãy chụp dùm tôi tấm hình với thằng con Khi tôi mang chiếc áo nhà binh cũ mèm bạc phết Cho con tôi hiểu là trong giòng máu lính Gian khổ nào cũng bất chấp vượt qua Như con bây giờ là một doctor...

Con ở xa về

Rồi con về, cánh cửa mở ra Căn nhà bỗng nhiên rộn ràng mở hội Đèn lại sáng, bàn ăn ngồi lại Chén dĩa lâu rồi lách tách reo vui

Rồi con về, phòng ấm, nhà vui Mẹ rối rít dọn lại căn phòng cũ Đây chỗ của con, khi đời mệt lả Để con trở về ghé bến bình an

Me bồng con

Mẹ bồng con. Vượt biển Mẹ bồng con. Tìm ba Mẹ bồng con. Mê man Mẹ bồng con. Trời hỡi

Mẹ bồng con. Sóng đội Mẹ bồng con. Biển gào Mẹ bồng con. Nước vào Mẹ bồng con. Ngoi ngóp

Mẹ bồng con. Hải tặc Mẹ bồng con. Lạy van Mẹ bồng con. Trời ban Mẹ bồng con. Thi Sĩ

Đưa con đi học xa

Rồi cuối cùng con cũng phải đi xa
Gìn giữ lắm cũng một ngày từ giã
Như con chim cuối cùng rời xa chiếc tổ
Để nỗi buồn trên những cọng rơm khô
Để nỗi buồn theo những dặm xa
Vào lòng mẹ, ngày con vào đại học
Xe chở ba người mà xe sao quá nặng
Nặng vô cùng trong lồng ngực buồng tim
Mùa hè ơi, chở nắng về tháng năm
Có biết cả lòng người đang giăng màn lệ?
Rồi con đến một nơi niềm vui vô kể
Rồi ba mẹ trở về nhà trống trải đìu hiu
Con đường này dẫn con đến tương lai
Nhưng đưa me trở về ngập tràn nước mắt...

Con trở lại rồi đi

Con trở lại
mái nhà đâm rộn rã
Con xa nhà
cả tháng nhà mênh mông
Khi con rời nhà lá rụng ngập sân
Để mẹ nhớ con càng thêm quay quắt
Con trở lại nhà
mẹ trải mền con đắp
Con xa nhà, mền gối vướng mùi con
Mùa thu ơi, sao trời đất rưng rưng
Hay lòng mẹ đang ngập tràn nỗi nhớ?

Nhổ tóc sâu cho vợ

Em ngồi lại đây để anh vạch tóc Tìm sợi nào sâu, sợi ngứa em yêu Anh sẽ nhổ dịu dàng từng chân gốc Bởi sợi tóc nào anh cũng nưng niu

Tay anh vụng, nên nhổ hoài chẳng được Mắt anh mờ, đen trắng cũng phân vân Vâng em ạ, từ lâu anh lỡ dại Mắt sáng chỉ dành những bóng giai nhân

Em yêu dấu, cụ Tú Xương biết lỗi Làm bài thơ tặng bà vợ ven sông Anh cũng theo gương làm thơ hối lỗi Của một tên chồng nay biết ăn năn.

Kết

Lời cẩm tạ bên giòng kênh Raritan

Trưa lái xe ra bờ kênh Raritan
Mang theo hai bình thermos
Bình đựng cơm
Bình chứa thức ăn
Sáng sớm vợ ta để dành cho ta trước khi lao ra ngoài cửa gió
Ta ngồi dưới tàn cây rậm lá
Trưa êm và giòng kênh êm
Đây là phần vợ
Đây là phần đất trời

Phần em thì cay đắng ngọt bùi Phần đất trời thì mênh mông vô lượng

Giòng kênh đào Raritan chảy từ mạn ngược nối liền hai giòng sông Hudson và Delaware Như cánh tay nối liền hai miền Nam Bắc Có chuyến xe lửa hú còi đi qua Tiếng đội ầm ầm Có tiếng chim nào như thân quen Chích chòe hay sáo núi Có bầy vịt con theo mẹ lội trên giòng

rồi tiếng thầm thì của gió ru... Có những bông dâm bụp nở rộ bên bờ Và có cả bảng đồng sậm đen gắn trên hòn đá ghi lại công trình đào giòng kênh gần hai trăm năm về trước....

như một niềm cảm tạ của thế hệ đi sau về những người đi trước

Nhưng nếu họ cảm tạ một lần thì ta phải cảm tạ trăm lần
Bởi vì ta đã hiểu thế nào là khối đất sét dị thường
Những đường mương ngập nước tới cổ
Và những giọt mồ hôi hay giọt mưa lạnh buốt
Bởi vì ta đã hiểu là hàng người tiếp tục chuyền nhau từng thúng đất, thúng bùn
dưới một mặt trời nắng lửa...

trên những con kênh đào không bao giờ chấm dứt...

Chỉ có khác chẳng là hy vọng và tuyệt vọng Con người và thú vật Nhớ ơn và bội bạc Thống trị và nô lệ Thương yêu và trả thù

Và bây giờ, cho trang cuối này ta cũng xin khắc tấm bảng đồng cảm tạ đất trời vô lượng vợ con và bạn bè như tấm bảng đồng gắn vào hòn đá bên giòng kênh đào Raritan ở vùng South Bound Brook

PHŲ LŲC

PHAN BÁ THỤY DƯƠNG

Qua Ô CửA của Trần Hoài Thư, Nghĩ và Viết Về Thơ Chiến Tranh Miền Nam

Herbert Hoover vị tổng thống thứ 31 của Hoa Kỳ đã nói: "Giới lãnh đạo già tuyên bố chiến tranh nhưng chính giới trẻ là người phải chiến đấu và chịu chết." [1] Chiến tranh đã tạo nên không biết bao nhiều cảnh ly tán, hủy diệt không biết bao nhiều sinh mạng một cách oan uổng và làm kiệt quệ trầm trọng tài nguyên quốc gia. Nhưng, nếu nhìn từ một góc độ khác, chiến tranh cũng đã sản xuất, tạo nên nhiều vĩ nhân lừng danh trong quân sử, những văn thi sĩ lỗi lạc trong nền văn học sử thế giới.

Bài viết ngắn này không phải là một luận đề về thơ chiến tranh toàn cầu mà chỉ giới hạn trong thơ Chiến Tranh VN, trong giai đoạn tàn khốc nhất, từ thập niên 60 cho đến ngày miền Nam rơi vào tay chế độ Cộng Sản Hà Nội. Hạn hẹp hơn nữa, người viết chỉ muốn truyền đạt, giới thiệu đến bạn đọc một số cảm xúc,

hình ảnh, tâm tư... của người lính chiến Trần Hoài Thư [THT] đã phản ảnh qua tác phẩm của anh: Ô Cửa.

Tuy nhiên, để có thêm hương vị, khai triển chủ đề rộng hơn đôi chút, người viết sẽ đề cập, dẫn trích thêm một số ít thơ về chiến tranh của các văn thi sĩ Việt, Mỹ khác - những người đã trực tiếp cùng THT tham dự cuộc chiến "ý thức hệ" trong giai đoạn đầy nhiễu nhương đó. Nếu thấy cần thiết, sau này người viết sẽ trở lại, bàn về đề tài sâu rộng hơn, với nhiều thi sĩ tiêu biểu cho cả 2 miền Nam Bắc, cùng những khuynh hướng đối kháng hay quan điểm tương đồng.

Theo lời tác giả, Ô Cửa là một tổng hợp của 5 thi tập: Thơ THT, Qua Sông Mùa Mận Chín, Tháng Bảy Hành Quân Xa, Ngày Vàng và Người Lính, mà anh đã xuất bản trước đây - sau khi nhuận sắc, tuyển chọn lại. Tập thơ dày 380 trang, với 237 bài, in trên giấy đặc biệt, tranh bìa của Thân Trọng Minh, do Thư Ấn Quán của anh ấn hành. Bản đẹp, dành tặng thân hữu nên không thấy ghi giá bán.

Danh từ "thơ chiến tranh" kể từ Homer đã trở nên càng ngày càng phổ biến một cách rộng rãi, nhất là sau khi chiến cuộc VN kết thúc. Hiện nay các quốc gia đồng minh của VNCH và đã từng trực hay gián tiếp tham chiến trên lãnh địa VN, mỗi nước đều có rất nhiều cơ quan, thư viện... lưu trữ, quảng bá thi ca viết về cuộc chiến VN, được sáng tác bởi những cựu chiến binh của họ. Cho đến bao giờ thì thi ca về thể loại này của các tác giả miền Nam trước 75 mới được các tổ chức văn hóa, chính trị hải ngoại hay nội

địa dành cho nó một vị trí nghiêm túc, sáng sủa hơn, để bảo tồn những ấn chứng quan trọng trong giai đoạn lịch sử đã qua, đã được khép lại?

1. Trực diện với chiến tranh, tiếp cận với tử thần

Bây giờ chúng ta hãy bước qua Ô Cửa, thử đi vào nội dung cuốn sách để xem người chiến binh này đã trình bày, muốn chuyển gởi những gì tới người đọc, qua những năm dài phục vụ dưới cờ, trong thời tao loạn, nhiễu nhương:

Giòng sông phân tranh hai vùng thù nghịch. Đêm xuống đồi gặp con nước nổi. Súng đạn đưa khỏi đầu. Từng con một vượt sông. Rồi trước khi trèo ngọn Kỳ Sơn. Anh lạc trên cánh đồng trăng mênh mông. Không biết nơi nào là cõi dữ. Trên đôi vai anh nặng nề lịch sử. ("Đêm Vượt Sông," tr 5)

Từ giã giảng đường chật hẹp, nóng bức, người sinh viên mang đầy lý tưởng, hoài bão và mộng mơ ấy đã chấp nhận đi vào nơi thâm sâu cùng cốc, theo lời kêu gọi của núi sông. Ngoài trách nhiệm thi hành nghĩa vụ công dân, có thể anh còn coi việc đó như một lần đi thám hiểm, khai phá về những chân trời mới, quyến rũ hơn, để thưởng ngoạn thiên nhiên, giao lưu nhân thế, thử thách định mệnh:

Ở đây đèo ải ngăn sông lộ. Trăm đứa lên có mấy đứa về. Giày trận bám bùn mưa tối mặt. Mùa hè gió thổi bụi tê tê. Thanh niên ta bỏ miền trung thổ. Theo mảng mây trời trên bản xa. Núi dựng. Rừng bạt rừng.

Lá mục. Phơi ngàn năm lạnh cắt xương da. Ta về ngơ ngác cơn sinh diệt. Ngỡ làm tên ẩn sĩ tìm trầm...(Về Với Núi, tr 55)

Cũng trong ý niệm chấp nhận khoác chinh y để bảo vệ quê hương, giữ gìn lãnh thổ, từng lớp, từng lớp lớp thế hệ tuổi trẻ đã đành bỏ cả tương lai, hoài bão rồi mang theo cuộc tình để tham dự vào cuộc chiến đấu gian lao, mà tự thân họ không có quyền lựa chọn, hoặc từ chối:

"...Vào giờ G ta ra mặt trận - nón sắt bần thần theo gót giày sô - hiu hắt đường mưa tiến về âm phủ - vừa cảnh giác đời, vừa ủ chiêm bao - khẩu súng cạc bin chúi đầu xuống đất - như muốn nói gì với cánh Rừng Lăng -

Xuân Phổ bên kia chập chờn bóng địch - lập cập hồn ai, bèo vướng chân mày ? - nước lạnh môi khô lóe lên đóm nhớ - màu mắt bên màu hoa súng ngày xưa - ta vẫn yêu em, yêu toàn nhân loại - nên gắng khom lưng, tiến chiếm Xóm Dừa..." [Luân Hoán * Trên Đường Lững Thững Hành Quân, Đạn Thù Có lẽ Ngâp Ngừng Tránh Ta]

để lãnh nhiệm vụ trấn thủ biên cương xa xăm, tiền đồn heo hút, dẫy đầy hiểm nguy, bất trắc. Vì chưng, họ đã lỡ sinh ra vào một giai đọan lịch sữ đen tối, vào thời buổi loạn ly, máu lửa với đạn bom và nước mắt:

 "...Giặc cứ pháo xá gì cơn bão giạt - nón sắt che cho đỡ lạnh mái đầu - đêm nến thắp ánh hỏa châu hiu hắt - sinh nhật ai máu đỏ giữa canh thâu - đường truông núi hai mươi năm chất ngất - tuổi lang thang vào xương máu bàng hoàng - mai về phố với hồn chai lạnh ngắt - mua tình vui dồn trống chuỗi mênh mang - khúc chinh chiến đã từ lâu quên hát - vầng trăng treo mầu úa hướng mong chờ - mai xuống núi tiếp một ngày phiêu bạt - tìm lại mình đánh thức một cơn mơ" [Nguyễn Mạnh Trinh * Kontum Bài Thơ Cũ]

Có người tuy dấn thân, tham dự vào cuộc chinh chiến với thái độ thản nhiên, xem đó như là chuyện tai trời ách nước, một trò tiêu khiển, nhưng chắc hẳn trong thâm tâm anh cũng khó thoát khỏi những ray rức, trăn trở hoặc suy tư, đau xót về thực trạng rợn người phơi bày trước mắt:

"Bốn bề sương muối bủa quanh - hỏa châu đỏ rực năm canh rợn người - ta về tham dự cuộc chơi - rực cần, súng đạn với lời kêu thương." [Huy Lực * Đêm Tiền Đồn Pleime]

Nghĩa vụ gìn giữ biên cương, lãnh thổ, quả là một gánh nặng luôn đè trên vai những chàng lính trận tiền phương. Từng hốc đá, cánh rừng, từng bờ sông, ngọn suối, từng chân núi, triền đồi mãi mãi là nơi hiểm địa, tử địa, dể dàng hủy diệt, cướp đi mạng sống của mình:

Một chút cay cay mà lòng buồn tủi. Buồn thì về đừng nán lại thẳng em. Không sao cả lên đồi cao xuống vực. Đất mở rồi ở lại cũng buồn thêm... Cùng đứng lại hai chân nghiêm cúi mặt. Đây hàng quân đọc lại thiếu tên em. Người lính trẻ chưa đầy hai mươi tuổi. Nhớ thì về cốc rượu để phần em. (Viết Cho Thằng Em

Nhớ thì về cốc rượu để phần em. Câu thơ chứa đầy trìu mến, thể hiện một thứ tình huynh đệ chi binh thắm thiết. Đó là lời của một người anh dành cho đứa em vắn số, chứ không phải loại ngôn từ của một cấp chỉ huy nói với kẻ trực thuộc. Thứ tình huynh đệ chi binh và sự trìu mến này, người ta cũng thấy hiện rõ nét trong thơ của Pete Agriostuthes dành cho người tiền sát viên tên Nam qua bài "He was a Chiêu Hồi", hoặc qua thơ của Kevin Bowen, Steve Mason, Sarge Lincetum, Wilfred Owen, Walter McDonald... Đặc biệt là của Yusef Komunyakka, người đã chiếm Pulitzer Prize năm 94 với tuyển tập Neon Vernacular xuất bản năm 93, trong đó chứa đựng phần lớn các bài của tập thơ mạng tựa đề Việt ngữ "Điên Cái Đầu", vốn đã phát hành từ năm 88.

Súng đạn vô tình nào biết né tránh ai. Khi một người chiến sĩ không may, vĩnh viễn nằm xuống thì người đời thường cho rằng anh ta đã vị quốc vong thân, là một người anh hùng, là kẻ đáng được tuyên dương, ca ngợi. Có đúng vậy không hay ta cần thử suy gẫm, xét nghiệm lại câu nói lừng danh, mang hơi hám, tư tưởng phản chiến dưới đây của "papa" tức văn hào Ernest Hemingway -người đoạt giải Nobel 54 về Văn học, khi ông phát biểu: "Ngày trước người ta nói rằng: Hy sinh cho quốc gia của mình là một hành động cao cả và xứng đáng. Nhưng trong cuộc chiến hiện đại không có gì là vẻ vang hay thích nghi khi anh mất đi. Anh sẽ chết như một con chó cho một lý do chẳng có gì là tốt đẹp."[2]

Xin mời bạn đọc tiếp những vần thơ nóng bỏng, hồi hộp khác của chàng thám báo trẻ tuổi THT:

Băng đồng, băng đồng đêm hành quân. Người đi ngoi ngóp nước mênh mông. Về đây Bình Định ma thiêng lãnh. Mỗi địa danh rờn rợn oan hồn. Trung đội những thẳng trai tứ chiến. Những thẳng bỏ lại tuổi thanh xuân. Diều hâu bôi mặt hù ma quỉ. Thuở đất trời bày đặt nhiễu nhương. Đêm của âm binh về xứ khố. Poncho phơ phất gió hờn oan. Trên vai cấp số hai lần đạn. Không một vì sao để chỉ đường. (Trung Đội, tr 31)

Những cảnh tượng bi tráng, nghiệt ngã như thế cũng thể hiện đầy dẩy trong thi ca của các chiến hữu đồng minh, như Marko Whiteley đã viết tại mật khu Hố Bò qua Lonely in the Reservoir, Thoughts of War..., như W.H McDonald viết ở Phú Lợi với "I Learned About War Last Night" hoặc Sarge Lintecum qua "Ambush" và nhất là bài thơ được phổ nhạc của ông, rất phổ cập, được mọi người ưa chuộng: " The Vietnam Blues".

Xin hãy đọc thêm những dòng diễn tả vừa chân thật, vừa ngộ nghĩnh, thanh thản của người "lính sữa" trong những ngày đầu nhận lãnh trách nhiệm dẫn dắt đơn vị:

Ta trở về giáp mặt chiến tranh. Đồi cháy lửa mặt trời nhuộm lửa. Thau rượu đế mừng ta thẳng lính sữa. Dzô ông thầy hữu sự có thẳng em. Trung đội ta về hai mươi mấy thẳng con. Đứa gốc người Kinh, đứa Nùng, đứa Thượng... Trên đầu ta mũ rừng nhẹ hẫng.

Trong túi ta một gói chuồn chuồn. Bắt tù binh mời điếu thuốc thơm. Để thấy miền Nam lính hiền ghê gớm. (Ta Lính Miền Nam, tr 36)

Qua 2 câu cuối của bài thơ, ta có thể thấy rõ phong cách của người chiến binh miền Nam khi đối xử với tù binh, hàng binh, dù mới cách đó không lâu đồng đội của mình đã bị giết, bị thương. Cũng với tâm trạng, bản chất đó, ta thử đọc xem Tô Thùy Yên đã trò chuyện như thế nào với người tử sĩ bên kia chiến tuyến trong đoạn thơ dưới đây:

'...Ở cõi âm nào người vốn không tin. Hỏi nhau chơi thỏa chút tính bông đùa. Người cùng ta ai thật sự hy sinh. Cho tổ quốc Việt Nam - một tổ quốc...? Các việc người làm, Người tưởng chừng ghê gớm lắm. Các việc ta làm, Ta xét chẳng ra chi." [Tô Thùy Yên * Chiều Trên Phá Tam Giang]

Hay những ngôn từ phóng khoáng, thân thiện, chứa chan hào khí, tình giang hồ của một quân nhân VNCH khác khi anh giáp mặt, trực diện đối phương:

"...Kẻ thù ta ơi, các ngài du kích - hãy tránh xa ra đừng chơi bắn nheo - hãy tránh xa ra ta xin xí điều - lúc này đây ta không thèm đánh giặc - thèm uống chai bia, thèm châm điếu thuốc - thèm ngọt ngào giọng hát em chim xanh - kẻ thù ta ơi, những đứa xâm mình - ăn muối đá và hăng say chiến đấu - ta vốn hiền khô, ta là lính cậu - đi hành quân rượu đế vẫn mang theo - mang trong đầu những ý nghĩ trong veo - xem chiến cuộc như tai trời ách nước.

Ta bắn trúng ngươi vì ngươi bạc phước - vì căn phần ngươi xuôi khiến đó thôi - chiến tranh này cũng chỉ một trò chơi - suy nghĩ làm gì lao tâm khổ trí - lũ chúng ta sống một đời vô vị - nên chọn rừng sâu núi cả đánh nhau - mượn trời đêm làm nơi đốt hỏa châu - những cột khói giả rồng thiêng uốn khúc - mượn bom đạn chơi trò pháo tết - và máu xương làm phân bón rừng hoang." [Nguyễn Bắc Sơn * Chiến Tranh và Tôi]

Chiến tranh. Ôi chiến tranh. Người ta đã nhân danh nó để hủy diệt không biết bao nhiêu nguồn sinh lực sáng lạng của quê hương, triển vọng của tổ quốc. Người ta đã nhân danh nó để làm tan rã không biết bao nhiêu cuộc tình nồng thắm và mái ấm gia đình. Lòng không mang hận thù, họ là các chiến binh VNCH đi bảo vệ lãnh địa, cương thổ. Họ là những cán binh "quân đội nhân dân" bị tuyên truyền, xô đẩy, lôi cuốn vào tình huống bi thảm "sinh Bắc tử Nam" để giới chóp bu CS mau chóng thực hiện ý đồ cướp đất, xăm lăng miền Nam. Bản thân họ nào được gì ngoài những thua thiệt, mất mát:

"Em hỏi anh bao giờ trở lại - Xin trả lời mai mốt anh về - Không bằng chiến trận Pleime - Hay Đức Cơ - Đồng Xoài - Bình Giả - Anh trở về hàng cây nghiêng ngã - Anh trở về hòm gỗ cài hoa - Anh trở về bằng chiếc băng ca - Trên trực thăng sơn màu tang trắng - Mai trở về chiều hoang trốn nắng - Poncho buồn liệm kín hồn anh - Mai trở về bờ tóc em xanh - Vội vã chít khăn sô vĩnh biệt.

Mai anh về em sầu thê thiết - Kỷ vật đây viên đạn mầu đồng - Cho em làm kỷ niệm sang sông - Đời con gái một lần dang dở - Mai anh về trên đôi nạng gỗ - Bại tướng về làm gã cụt chân - Em ngại ngùng dạo phố mùa xuân - Bên người yêu tật nguyền chai đá - Thì thôi hãy nhìn nhau xa lạ - Em nhìn anh - ánh mắt chưa quen - Anh nhìn em - anh sẽ cố quên - Tình nghĩa cũ một lần trăn trối." [Linh Phương * Kỷ Vật Cho Em]

Trong một cuộc nội chiến tương tàn mà bản thân những chiến sĩ miền Nam có lúc phải phân vân, tự vấn, suy tư:

"...những thằng lính thời nay không mang thù hận bạn hay thù chẳng có một lần ranh - thôi hãy uống. mọi chuyện bỏ lại sau - nếu có thể ta gầy thêm cuộc nhậu - bày làm chi trò chơi xương máu - để đôi bên nuôi mầm mống hận thù - ta chán lắm rồi ba chuyện ruồi bu - chỉ có bạn, có ta là người thua cuộc.

người yêu của bạn ở ngoài phương bắc - giờ này đang hối hả tránh bom - hay thẫn thờ dõi mắt vào Nam - để chờ người yêu mình trở thành liệt sĩ - rồi cũng sẽ quên, như bao điều suy nghĩ - tình yêu như một thứ điểm trang - che đi chút dối lòng, nhẹ bớt đi chút nhọc nhằn - uống với bạn hôm nay ta phải thật say - để không phải còn nhìn nhau hận thù ngun ngút." [Phan Xuân Sinh * Uống Rượu Cùng Người Lính Bắc Phương]

Đọc những áng thơ hiền hòa, nhẹ nhàng kia, tôi tự nhiên như thấy lại bóng dáng của 2 người bạn gốc "cùi" là Vĩnh Nhi thủ khoa khóa 17, Hoàng Thọ Khương khóa 19 của trường Võ Bị Lâm Viên - Đà Lạt

và người bạn trẻ yêu thơ Trần Phước Chí khóa 18 của đồi Tăng Nhơn Phú - Thủ Đức, hiển hiện về trước mắt.

Những chiến sĩ can trường thuộc Sư đoàn Phượng Hoàng này, khi bắt tù binh, họ luôn luôn cho đối phương ăn uống tử tế, mời mọc thuốc lá, rồi mới chuyển giao về hậu cứ. Họ không bao giờ cho sĩ quan an ninh đánh đập, dù đôi khi cần khai thác tin tức sơ khởi tại mặt trận. Rất tiếc, 3 chiến hữu tốt, hiền hòa này đều lần lượt ra đi, trước và sau biến động Tết Mậu Thân không lâu trước mắt tôi, trong những ngày tôi còn dấn thân, phục vụ tại khu chiến Tiền giang. Người viết, lúc đó, chẳng biết làm gì hơn ngoài việc viết bài chiêu niệm trên trang Văn Nghệ Quân Đội và mục Viết Cho Người Nằm Xuống để an ủi linh hồn người chết, và gia quyến họ.

Những biểu tượng đầy nhân bản tính trên đối với người khác giới tuyến của họ, cộng với sự thái độ, cảm nghĩ của THT, TTY, NBS, PXS... khiến tôi nhiều lần thấm thía tự thầm hỏi mình. Phải chăng những quân nhân này và còn nhiều, còn nhiều những anh em, chiến binh trong các quân binh chủng khác, đã luôn luôn mang theo trái tim loại "grand coeur" của d'Amacis, trên đường hành quân? Hay họ là những đệ tử ngoan của cụ Winston Churchill - vị anh hùng, nhà chính trị khét tiếng của thế kỷ 20, người đã được trao giải Nobel năm 53, vì họ luôn tuân thủ lời khuyên của ân sư: "Tác phong là một việc nhỏ, nhưng nó tạo nên những khác biệt lớn lao. Biểu lộ một chút lịch sự, tử tế cũng chẳng tốn kém, mất mát gì."[3]

Sau khi Sàigòn thất thủ, tôi thường nghe thiên hạ bảo nhau: Một trong những yếu tố quan trọng đưa đến việc mất nước là vì dân quân miền Nam đã quá hiền hòa và đối xử nhân đạo với kẻ thù. Những người cùng chung một tiếng nói bên kia lần ranh giòng sông chia cắt, bên kia vĩ tuyến có phải là kẻ thù của chúng tôi không? Thật sự, chúng tôi có cần xem họ là kẻ thù không, sau khi cuộc đụng độ đã tàn, khói lửa đã nguội tắt, chỉ vì họ bị cưỡng bức làm những con chốt đáng thương, trong ván cờ tham vọng bành trướng chủ thuyết CS lỗi thời Mác-Lê-Mao?

Mời bạn đọc thử xem qua những hình ảnh đáng trách, dễ làm nản lòng người đang dấn thân ở các tuyến đầu. Tình trạng tương phản ấy đã được phản ảnh dưới góc nhìn của tác giả Ô Cửa. Lời thơ tuy có man mác nỗi uất hận, phần nộ nhưng cũng đầy thương cảm, ngậm ngùi như một khúc bi ca:

Đất nước ta cường quốc bán buôn. Hậu phương ăn chơi biểu tình, đảo chánh. Lúc đồng đội ta chết lên chết xuống. Một đám ở nhà nhảy nhót thâu đêm. Lãnh chúa ta ăn trước ngồi trên. Hùng hổ lắm nhưng mạt hèn cũng lắm. Khóa của ta trên mấy trăm thằng tình nguyện. Đi Nhảy Dù, Thủy Bộ, Thám Báo "ác ôn". Đứng đợi cả ngày để bắt lá thăm. Toàn thứ dữ mà vui như chợ Tết. Có đứa mang bằng kỹ sư về nước. Chọn Cọp Ba Đầu Rằn làm lính tiền phong. Ta lính miền Nam hề vận nước ngửa nghiêng. Ta cũng lênh đênh cùng cơn mạt kiếp. Ta trèo lên cây hỏi rừng có biết. Có người lính nào bi tráng hơn lính miền Nam? (Ta Lính Miền Nam, tr 36)

Giữa lúc vận nước lâm nguy như thế thì dường như một số giới lãnh đạo chỉ nghĩ đến quyền lợi riêng tư, một số người hậu tuyến chỉ lo hưởng thụ, phó mặc việc giải trừ, giải tỏa áp lực dồn dập của Bắc phương trong tay những quân nhân thiếu kém quyền lực, tiền bạc, lúc nào cũng đứng trước đầu sóng ngọn gió, ồ ập vũ bão.

Trong lúc người lính chiến VNCH đang trực diện với sự sống chết để bảo vệ lãnh địa thì đồng minh của anh ta đã đóng vai trò gì trong việc ngăn chống sự xâm nhập, mưu đồ thôn tính của giới lãnh tụ Hà Nội, với sự trợ giúp không ngừng của các nước CS đàn anh Nga, Tàu? Hãy thử nhìn qua bối cảnh, hoạt động hằng ngày của những người lính chiến Mỹ từ những dòng thơ mang đầy tử khí của Marko Whiteley thuộc Tiểu Đoàn 1/TQLC trong "Thoughts of War":

"Cuộc chiến đấu thật khốc liệt khi lâm vào trận phục kích. Sự sôi nổi rồi cũng tan biến đi trong những ánh mắt sáng ngời. Lúc này chẳng phải riêng gì đối phương mà cả anh cũng mất mạng. Màn đêm đã sắp buông, đó là lúc thuận lợi cho địch quân. Họ biết rằng địa thế không thể nhìn rõ ràng về đêm. Qua màn đen của đêm sâu thăm thẳm. Kẻ bị thương thì rên rỉ, người còn lại thì tiếp tục đánh nhau. Tâm trí khởi sự báo trước một nỗi kinh hoàng".[4]

Những tình cảnh đó có khác xa bao nhiêu trong "Đêm Đột Kích ở Nho Lâm" (trang 42), "Đêm Đột Kích" (trang 157), hay "Những Ngày Quân Về Những Ngày Quân Đi" (trang 168). Hay thử nhìn sang tâm trạng phân vân của người "Đánh Núi" trong hoàn cảnh, tình

huống tiến thối lưỡng nan:

Tiến lên lại sợ phục. Rút về sợ lột lon. Hét hoài cổ họng khan. Chỉ mình ta lãnh đủ. Đi lên dao mở lối. Gai xước rách thịt da. Đau quá tức chửi cha. Những thầng già ngoài Bắc. (Đánh Núi, tr 147)

Qua bao lần đụng trận, đánh nhau ác liệt như thế, có mấy ai tránh khỏi viên đạn vô tình thoát đi từ nòng súng của người bên kia? Cho nên THT - cây sậy mỏng manh trước những cơn bão tố của chiến trường, cũng đã hơn một lần bị đổ máu, dập vùi, lưu dấu các vết tích đan thù trên thân thể còm cỏi:

Viên đạn đồng đã cắt thịt tôi. Tôi đau quá mà em không xót. Khi tôi biết mình vừa thoát chết. Tôi cuống cuồng sợ hãi thành điên. Lần bị thương đầu tôi vẫn anh hùng rơm. Lần bị thứ hai tôi nằm thin thít. Tôi đang ở phòng trần gian hậu chiến. Đêm cứ trôi hoài từng giọt hồi sinh. Tôi ước đến điên cuồng một giọt lệ em. (Trong Phòng Cấp Cứu, tr 311)

Tuy có áy náy, lo sợ, nhưng sau 3 lần bị thương với những ngày phép dưỡng bệnh ngắn ngủi sau khi xuất viện, người lính thám báo THT vẫn thản nhiên trở về với cương vị của một người chiến binh, tiếp tục hiến thân phục vụ dưới cờ cho đến ngày nước mất, quân tan.

2. Ghi nhận về chiến tranh qua những ngày dưỡng quân, những giờ chuyển quân Cuộc sống của người lính trận luôn gắn liền với những lần di chuyển bất ngờ, bất định. Có khi chuyển quân ra trận mạc. Cũng có khi được điều động tới các địa điểm gần chiến trường để làm nút chặn, làm lực lượng trừ bị, sẵn sàng tiếp ứng cho những đơn vị cơ động đang giao tranh. Vì để bảo toàn tối đa bí mật quân sự, cho nên đôi lúc nhiều cấp chỉ huy đơn vị nhỏ chỉ nhận được lệnh hay sơ đồ hành quân vào phút chót, trước giờ xuất phát, di quân. Những vần thơ sau đây đã thể hiện đầy đủ vai trò và thân phận nghiệt ngã của các chiến sĩ tiền phương đó:

Những lần chuyển quân dù chẳng biết về đâu. Nhưng chúng tôi biết những gì chờ đợi sẵn. Như thể khi viên đạn đồng trong lòng cơ bẩm. Xẹt ra khỏi nòng rồi kiến cắn tê mê. Chỉ khi nào anh cảm nhận đau tê. Có nghĩa là anh biết mình vẫn còn sống sót. Anh hãnh diện là đã đi về phía trước. Là máu hồng anh đã đổ xuống tặng em. Và khi anh trở về ôm lấy vết thương. Anh mới biết đời vô cùng độ lượng. (Người Lính Trở Về Với Chiến Trường, tr 7)

Ta hãy xem thêm thi sĩ họ Trần đã ghi nhận lại những mất mát nào qua "Chia Tặng Chung Nhau" (trang 128), hay trong những hình ảnh máu lửa tiêu biểu của chiến trường mà anh vẽ lại dưới đây - máu lửa, bom đạn, tiếng kêu đau thương, tuyệt vọng:

Xin trả lại bên trời vầng trăng đỏ máu. Và tiếng dội ầm ầm của đám trực thăng. Và cả một biển rừng lửa bốc xung quanh. Và sườn lũng cháy đen thành than củi. Người lính cũ mắt nhìn trong bóng tối. Nghe văng vẳng bên mình lời rên rỉ: Cứu em. (Xin Trả Lại, tr 11)

để từ đó anh bồi hồi, ngậm ngùi trước những hoang phế, điệu linh rồi nghi vấn, suy tư về thân phận mình và kiếp người...:

Mặt trận đổ theo bìa Đệ Đức. Nghe cận kề lửa hướng Tam Quan. Bồng Sơn mây ám toàn tin dữ. Chiều chưa buông quận đóng năm giờ. Giặc chiếm cận sơn người chạy loạn. Còn bên cầu trơ trọi cây đa. Cây đa có mặt khi nào nhỉ. Có phải nơi này là quê hương. Có phải mỗi con người trôi dạt. Cất trong tim bóng mát thiên đường. Cây đa vươn giữa trời bi lụy. Những thổ thần hoang lạnh lư nhang. Lửa cháy Trường Lưu đò đã chặn. Chị ra sông ơi ới đoạn trường. (Cây Đa Bên Cầu, tr 20)

Địch tan, chiếm lại đất đai chưa kịp vui mừng thì người lính trận lại phải đương đầu, đối diện trước những bức tranh mang đầy dấu vết hoang tàn, đổ nát, trước "những điều trông thấy mà đau đớn lòng":

Ta đã về dành lại quê hương. Dành lại quận đường hoang tàn đổ nát. Dành lại ngôi trường lời ca tiếng hát. Ta đã về nhìn bầy chim cút côi. Nhưng ta lại không dành được em gái ta yêu. Chúng ủ rũ như lòng ta ủ rũ. Lũ bé quì bên xác người cô trẻ. Đặt chùm hoa mếu máo gọi cô về... Em bé quê ơi cho ta một nhánh bông. Một nhánh bông quì vàng như màu áo. Ta đặt lên em. Trống trường ảo não. Như những hồi mặc niệm em tôi. Ta đã về và đã trễ em ơi. (Đêm Tiếp Cứu Chợ Huyện, tr.28)

"Ta đã về và đã trễ em ơi". Câu thơ như một tiếng kêu thống thiết, chứa chan huyết lệ, thể hiện tình quân dân cá nước.

Một hình ảnh thê lương khác đã được Anh Thuần - người phóng viên chiến trường gan lì của Cục Tâm Lý Chiến và Đài Phát Thanh Quân Đội, đã phát họa lại đậm nét khi anh đang bám trụ trên "quốc lộ máu" năm 72 để ghi nhận, tường thuật về tin tức chiến sự:

"Em về đâu, hối người em lạc lõng - chiều đã buông và mây đã giăng mờ - trong lửa đạn máu tanh thời chiến loạn - còn mong gì tìm được chốn an cư." [Anh Thuần * Chiều Chiến Loan]

Sống ở, thác về. Người lính trận miền xa nào mà chẳng ý thức được số phận mỏng manh của mình. Bởi vì, người xưa đã trải nghiệm rồi truyền lại: "cổ lai chinh chiến kỷ nhân hồi", thì sự mất còn đối với họ cũng chỉ như lẽ tan-tụ tất yếu của mây nổi, của hoa biển. Trong lòng kẻ trấn thủ lưu đồn - lúc nghỉ ngơi, có chăng là nỗi nhớ nhung về những con đường tình đã qua và hoài niệm về sự mất mát của bạn bè, đồng đôi:

"Nằm đây thương những con đường - kể em nghe chuyện chiến trường được chưa - lòng anh thơ dại bóng cờ - ngủ yên đâu dám định giờ xuất quân - đã lâu võ nghiệp quen dần - thấy người đi cũng ân cần muốn đi - hỏi người: ai chết đêm khuya - bảo: không, ngựa lạc đường về cõi xưa." [Hoàng Lộc * Đêm Đóng Quân Ở Định Quán]

Cùng những ngỡ ngàng của thi nhân Trần Tuấn Kiệt, người đã chiếm giải nhất về thơ của Tổng Thống năm 71, qua các cảnh tượng ảm đạm của những ngày biến loạn xảy ra ngay tại các vùng ven đô của Saigon đầu Xuân Mậu Thân 68:

"...Ra nhìn khói lửa đạn bay - khói lên từng cụm đạn cày mênh mông - qua đêm ngủ giấc say nồng - tỉnh ra bốn phía chập chùng núi non - trời xa mây bạc vô cùng - sao ta nằm ngủ giữa vùng máu xương." [Trần Tuấn Kiệt * Tết Mậu Thân Nhậu Với Bùi Giáng]

THT tuy là người chiến sĩ dạn dày phong sương, nhưng lời thơ của anh lại rất nhẹ nhàng thi vị, man mác tâm tình của một nghệ sĩ yêu người, yêu đời và yêu quê hương sâu sắc, đậm đà:

Tôi về đây. Tôi đã trở về đây. Đồi xưa tôi gọi đồi không hay. Ai đi bỏ lại hoàng hôn lạnh. Đỏ ối đồi xưa ôm lấy mây... Có ai như thể người binh Thượng. Ngồi khom trên bờ đá thổi kèn. Hôm qua có những hồn ma lẻ. Lạc tìm về buôn bản cao nguyên. Có ai dưới lớp mồ hoang dã. Nằm xuỗi chân mắt mở trọn trừng. Chiều nay sao mọc về phương Bắc. Sao ruột lòng vứt bỏ phương Nam. Cỏ tranh lớp lớp che đường dốc. Phòng tuyến buồn hiu nhuộm nắng chiều. Trận đánh cũng đi vào quên lãng. Sao còn rờn rợn những hồn xiêu. (Đồi Xưa, tr 43)

Cảnh tượng nào sau chiến trận mà không thê thảm. Không có chiến trận nào mà không có người phải hy sinh? Ngay cả những chiến sĩ đồng minh sang phụ giúp chúng ta - để chống sự xâm lược, dành dân

chiếm đất của Việt Cộng vào lãnh thổ VNCH, cũng không tránh khỏi rơi vào tuyệt lộ bi thương nói trên. Xin hãy đọc thử bài thơ "As The Sun Sets In The Dark Sky" của Guy L. Jones thuộc tiểu đoàn 43 Truyền Tin. Người lính chiến Hoa kỳ này đã nghe thấy, cảm nhận gì trong cảnh "hồn tử sĩ gió ù ù thổi," trong cảnh tịch mịch dưới màn đen, trời mờ Pleiku:

"...Khi ánh thái dương chìm khuất trong bầu trời u ám, tôi nghe âm thanh của những người lính chiến đang đi đều bước và kêu gọi nhau từ một khoảng xa. Tôi nghe họ bảo rằng đừng nhỏ lệ vì họ, bởi những nỗi đau đớn của họ giờ đã tan biến cả rồi và hiện giờ họ đang đi về với Thượng đế trong cảnh an bình vĩnh cữu.

Khi ánh mặt trời lan dần về phía chân trời, hình ảnh của những người di hành đó đã vượt khỏi tầm mắt của tôi, nhưng không phải là những lời trối trăn mà họ đã nói, vì những di ngôn của từng mỗi người đó tôi vẫn ghi giữ mãi trong tiềm thức.

Tôi đã thì thầm đáp lại cho cho họ biết là tôi sẽ thông truyền những lời trối trăn ấy tới mọi người, cho bất cứ những ai muốn nghe di ngôn của họ do tôi tường thuật lại. Công việc này tôi xin hứa với tất cả các anh, tôi sẽ làm mãi mãi khi mà tôi vẫn còn sinh tồn. Xin chào vĩnh biệt các chiến hữu, xin chào '[5]

Nhà toán học, nhà tư tưởng siêu quần Blaise Pascal đã từng ví von nhận định rằng: "Con người là một cây sậy, loại mềm yếu nhất trong vạn vật, nhưng là một cây sậy biết tư duy" [6]. Thân phận người chiến binh ngoài tuyến đầu dĩ nhiên mong manh, nhưng là người biết suy tưởng, có tình cảm, thì dù ở trong

cảnh trạng khói lửa đạn bay đi nữa, mấy ai tránh khỏi nỗi niềm mơ ước. Mơ ước, hoài vọng về một viễn ảnh sớm chấm dứt chiến tranh, đất nước sớm an bình:

"...giọt máu trên ngọn cỏ mềm - của ai không biết nằm im như tờ - đằng xa sau lớp bụi mờ - mới nhìn tôi tưởng con cờ thí thân - toán tôi vừa tới bìa rừng - đã nghe đạn nổ muốn bưng cái đầu - rạp mình xuống đất nâu nâu - mặt tôi cham nắm cỏ khâu xanh rì.

ừ thì chú cũng như tôi - cũng khiêng sông núi trên đôi vai mình - mong cho đất nước thanh bình - chớ ai mong cảnh chiến tranh bao giờ - ừ thì anh cũng như em - cũng đem tổ quốc treo trên ngọn cờ - buồn buồn bày đặt làm thơ - vui vui thì lấy súng phơ một tràng..." [Phan Ni Tấn * Rừng Tâm Sư 5 Năm Lính]

Dẫu rằng vấn nạn ấy chỉ là mộng con hay loại "nhược đại mộng" của người lính xa nhà, trong đêm buồn tênh gối súng, nằm ngắm trăng sao, mây nổi rồi mơ ước cảnh đoàn viên:

"...Trước thượng đế hai đứa đồng cúi lạy - xin Hoa-Thương-Yêu nở khắp mọi nhà - ruộng đất không còn làm bãi tha ma - sắt thép loài người đem xây tổ ấm - dưới sương gió mây ngàn bên xóm vắng - riêng chúng mình tình tự ngắm trăng non - sớm sớm chiều chiều em sẽ dạy con - bài hát đầu tiên ngợi ca Tình-Ái." [Phan Bá Thụy Dương * Nói Với Người Mang Tên Một Loài Chim Mùa Xuân]

Đời sống của những người lính trận, vì thường xuyên

phải đối diện với thần chết nên mỗi lần được nghĩ phép, dưỡng quân là cơ hội bằng vàng cho họ tìm gặp bằng hữu, anh em để cùng nhau ngã nghiêng, ngất ngây bên ly rượu, hầu tạm quên những giây phút ác liệt, nghẹt thở, bâng khuâng ngoài chốn tiền phương:

Nửa đêm như thể ngày xưa ấy. Mấy thẳng trải chiếu dưới đêm trăng. Trăng sáng phơi trên hàng kẽm lạnh. Rồi chảy vào bát rượu bâng khuâng. Nửa đêm mấy đứa chưa buồn ngủ. Buồn ngủ làm sao, ta chiếm bao. Lính trận dưỡng quân nhờ tí tửu. Để mai nằm xuống hồn bay cao. Nửa đêm doanh trại đèn leo lét. Người lính canh ngồi như tượng đêm. Ma quỉ muốn chơi xin hoãn chiến. Để ta cùng đụng với anh em. (Nửa Đêm Uống Rượu Với Bạn Bè, tr 149)

Cũng không ít anh em quân nhân quan niệm rằng : Đánh trân xong rồi thì ta đánh chén. Trong lúc rảnh rỗi, dưỡng quân thì ta đánh chén trước, rồi chờ ngày đánh trân sau. Lính và rươu. Rươu và lính cơ hồ như đôi tình nhân luôn luôn gắn bó mật thiết. Cho dù kẻ ấv là lính "tò te" mới ra "lò" hay là người đã dạn dày chiến trận, khí phách, coi thường sinh tử. Lời thơ trích dần dưới đây, tuy bộc lộ rõ nét ngang tàng, khoáng đạt ấy, nhưng dường như phần nào cũng mang mang ý niêm, tư tưởng hiện sinh. Bởi vì, như ai cũng biết, từ ha bán thập niên 50 trở đi các tác phẩm hiên sinh, lãng mạn như "Bonjour Tristesse", "Dans Un Mois, Dans Un An", "Un Certaine Sourire"... của nữ văn sĩ Francoise Sagan đã ảnh hưởng khá sâu đâm như thế nào với xã hội, đặc biệt là với giới trí thức trẻ, miền Nam:

"...hãy cụng ly chết bỏ - tôm cua cá lươn sò - lương ta còn nguyên vẹn - còn cả cái Seiko - Cửu long giang ra biển - sẽ chẳng trở về đây - chiến tranh hề gặp gỡ - có chắc lần thứ hai - lai mỗi thẳng mỗi ngã - thẳng Cà Mâu Năm Căn - thẳng Bình Dương, Bình Giã - thẳng địa ngục thiên đàng - nhưng ta không sợ chết - (hơi ngán què đôi chân).

còn mày sao lại khóc - cứ cười lên đi con - ta anh hùng tứ xứ - há thua những bông hồng - nơi rừng U Minh Hạ - còn dám nở dưới bom - cứ cười như họng súng - bắn cuộc đời vỡ toang..." [Hà Thúc Sinh * Hành Quân Qua Bến Phả Mỹ Thuận Gặp Bạn Đánh Chén, Say Mèm]

Dĩ nhiên bên cạnh đó còn có sự tác động mạnh mẽ hơn của các triết gia hiện sinh hàng đầu như S. Kierkegaard, JP Sartre, F. Nietzche, A. Camus... Có thể cũng với tâm trạng, khái niệm yêu cuồng sống vội, bất kể ngày mai ấy, cùng với sự cảm nhận về nỗi bấp bênh của mình trước đầu tên mũi đạn, nên tác giả Ô Cửa nghĩ rằng có thể ngày mai anh sẽ không còn cơ hội sinh tồn. Nên hôm nay có rượu thì chết bỏ, hãy cứ hăng hái tiếp nối cuộc vui "đưa cay" với bạn bè, ngay cả với linh hồn người khác địa đầu chiến tuyến:

Xin cô hàng thêm một két bia. Hôm nay lãnh lương tôi dành đãi hết. Cô hàng ơi một mai tôi chết. Ai tiêu dùm tôi ba tháng lương... Cô hàng ơi cho một ly không. Tôi rót mời một người lính Bắc. Hắn nằm băm thây dưới hầm bí mật. Trên người còn sót lại bài thơ. (Một Ngày

Không Hành Quân, tr. 45)

4 câu thơ chót là 4 câu thơ đã nói lên đầy đủ tính chất nhân bản. Phải chăng đây là một tuyên ngôn? Tuyên ngôn về tình người - tình người không biên giới, tình chung giống nòi, huyết thống VN.

Làm lính trận miền cao là sống với rừng núi khô cằn, bụi mốc. Có mấy ai khi được nghỉ ngơi về với phố thị tránh khỏi sự rung động, khi nhìn những tà áo tha thướt, phất phơ bay bay trong gió của giai nhân, của em gái hậu phương:

Thành phố nọ trở về vui một bữa. Quán cà phê và bạn hữu tao mày. Phố xanh hồng sáu chục cũng còn say. Huống bọn trẻ ở trên rừng vắng gái. Gác chân lên bàn đôi giày vạt đế. Cốc xây chừng ngầy ngậy giọt bơ thơm. Ánh mặt trời đọng lại trong ly con. Gió sông thổi tà áo màu tha thướt. Vía phố trời cho rộng vài ba thước. Đường phố không dài nên đi xuống đi lên. Muốn theo gót nàng nhưng không dám làm quen. Thôi chỉ biết ngồi lì mòn cả ghế. Để cố uống một lần mai từ giã. Những mái trường, những cửa tiệm, đám đông. Đàn bướm màu làm đẹp cả hoàng hôn. Để gìn giữ làm của thời tuổi trẻ. (Về Với Phố, tr 162)

3. Thân phận, kiếp sống gian lao và nỗi u hoài của người chiến binh sau ngày miền Nam bị nhuộm đỏ

Sau khi Tổng Thống Ngô Đình Diệm và bào đệ của ông bị thảm sát do nhóm tướng lãnh chóp bu đảo

chánh ngày 1/11/63, tình hình chính trị và an ninh miền Nam dần dần rơi vào trạng thái càng ngày càng bất an. Có phải cái chết của cụ Ngô như là hồi chuông báo tử trước cho Tổng Thống Kennedy và sự cáo chung của chế độ VNCH? Chỉ hơn một năm sau khi người Mỹ rút khỏi miền Nam, cắt đứt viện trợ, thì quân lực Cộng hoà càng lúc càng bị trói tay, thúc thủ, do thiếu quân cụ, nhiên liệu, đạn dược... Thêm vào đó là với lệnh buông súng "lạ lùng, khó hiểu" của tướng "big Minh" đã dễ dàng đưa toàn quốc rơi vào tay lực lượng xăm lăng CS.

Trước và sau ngày dâu biển đó, người ta truyền tụng khắp nơi rằng không biết bao nhiêu quân nhân các cấp đã tự tuẫn tiết vì chẳng chịu đầu hàng. Đa số những người khác thì vì vướng bận thê nhi, cha mẹ... đã bị đưa vào các trại tập trung lao động, tẩy não, mà kẻ chiến thắng gọi là trại cải tạo, kể cả những viên chức dân sự. Bối cảnh náo loạn, bi đát của ngày tàn chiến cuộc ấy đã được thi sĩ Diên Nghị xúc cảm ghi lại một cách sâu sắc:

"Tháng 4 - vợ ngóng chồng đầu ngõ. Nón sắt giày sô vất bỏ dọc đường. Mưa sớm khai mùa tuôn xối xả. Đất trời xúc động nỗi tai ương. Thương binh lê lết ra y viện. Tà quyệt nào tha phận tật nguyền. Đơn vị rã hàng tàn chinh chiến. Hỏi người nhân đạo với nhân danh. Có người lính trẻ không buông súng. Ngẳng mặt hiên ngang trước kẻ thù. Thà ngã dưới cờ tròn danh dự. Dày trang sử Việt sáng thiên thu". [Diên Nghị * Tháng Tư]

Cũng như những quân cán chính khác, bạn tôi, một

người vừa là người làm báo, vừa là một cưu quân nhân ngành quân báo đã lâm vào thế bị cưỡng bức tập trung. Anh cũng như nhiều người khác tin tưởng rằng chiến tranh đã kết thúc thì việc xách khăn gói đi trình diện học tập trong mười ngày, một tháng theo lệnh của ủy ban quân quản CS là một điều tất yếu, để sau đó mọi người trong nước cùng nhau nối vòng tay lớn xây dựng, hàn gắn lại quê hương. Nhưng tất cả những kỳ vọng ấy đã được trả bằng những sự đói rét, khổ nhục trường kỳ và những đòn thù khắc nghiệt:

"Heo hút đồi cao bụi phủ mờ - những thân còm cõi dáng chơ vơ - bốn vòng gai sắc như dao nhọn - đâm suốt hồn ai nhát hững hờ - đã mấy Mùa Xuân trong đớn đau - cao su vàng lá úa u sầu - bọn ta chung kiếp tù tăm tối - ngày tháng chừng trôi qua rất lâu..."
[Vũ Uyên Giang * Bài Gửi Dương Hùng Cường]

Nếu không có sự tin tưởng này thì với lực lượng quân dân cán chính can trường, bất khuất bị lường gạt ấy sẽ ứng phó ra sao? Giới cầm quyền mới có dễ dàng, yên ổn thu gọn cuộc chiến thắng mà họ đã luôn tự hào, rêu rao là thần thánh kia chăng? Việc CS dồn người, đem giam giữ vào các trại tập trung xa xôi, ngấm ngầm để các nơi, các cơ cấu phụ thuộc tổ chức đưa người vượt biên hoặc cho phép các cựu tù miền Nam sang Mỹ định cư chẳng phải là nhằm vào mục đích giải trừ, tránh đi hậu hoạn về những sự đối kháng, nổi dậy nguy hiểm hay sao? Hơn ai hết, nhóm đầu não lãnh đạo phương Bắc có thể tiên liệu, biết chắc chắn là mối họa này không thể không xảy ra?

Rồi con số người bị hành ha, chết chóc trong các trai cải tạo mỗi ngày một gia tặng. Con số người dân tìm đường vượt thoát chế độ độc tài càng ngày càng nhiều, dù họ đều biết rằng mình có thể sẽ vùi thây trong lòng biển cả hay một xó rừng, góc núi nào đó. Còn những kẻ sau thời gian bị nhục hình trong các trai tập trung trở về, người thì bị đày lên vùng kinh tế mới, kẻ thì lâm vào cảnh "anh hùng lỡ vận lên nguồn đốt than", tìm trầm quế, "chém tre đặn gỗ trên ngàn"... doc theo dãy Trường Sơn hay tiếp tục những gánh năng oan khiên khác bằng nghề đẩy xe thồ, đạp xe xích lô... tự an ủi mình bằng ý nghĩ "không có nghề nào tồi tê, xấu xa, chỉ có con người tồi tê, xấu xa thôi" [7]. Những hình ảnh được trình dẫn dưới đây là một trong những minh chứng về chánh sách đọa đày, ngược đãi đối với những người cưu tù sống sót đã được họ tha, cho về từ những lò ô nhực mà ngôn ngữ kẻ chiến thắng gọi là trai cải tạo:

"Cõng con dắt vợ leo đồi - phá rừng làm rẫy cất chòi tịnh tâm - vợ con tắm vũng trâu nằm - lưng gùi tay rựa quanh năm cuốc cày - đầu trần chân đất hôm nay - mai sau rồi cũng bóng mây lưng đèo." [Trần Văn Sơn * Tù Về, Lên Rừng Làm Rẫy]

Nơi các trại tù tập trung lao động cũng có nhiều người bất khuất, không chịu được sự ngược đãi đã liều mình bỏ trốn. Có nhiều người bị bắt lại, bị giết. Cũng có nhiều người vùi thây nơi vùng Việt Bắc, nơi rừng sâu nước độc, hoang dã đầy sương lam, chướng khí trên đường tìm về. Cũng có nhiều người vượt thoát sau bao đói khổ, truân chuyên được hội ngộ với gia đình. Nguyên Hoàng Bảo Việt là một

trong số những người may mắn hiếm hoi đó. Anh là một trong những người đầu tiên đã chiếm giải Văn Chương Toàn Quốc trong thập niên 60. Hiện nay anh là nhân vật quan trọng trong Ủy Ban Bảo Vệ Nhân Quyền và trung tâm Văn Bút Âu Châu. Nhờ "Kẻ Sống Sót" này mà chúng ta có thể hình dung được thảm cảnh oan khiên của những người "ngã ngựa" phải chịu đựng triền miên trong địa ngục trần gian. Trong một nơi cực khổ, đói lạnh dai dẳng, thiếu ánh sáng:

"...Đêm đã xuống - Trên đường trốn về Nam - Tìm sao để định hướng - Con chim Việt còn nhớ cành - Sau lưng tôi - Bạn bè ở lại - Giữa trại tù tập trung - Nào ai biết - Dù màn sắt hay màn tre - Ngục hình của Cộng sản - Ngàn lần hơn Lao Bảo - Trăm lần hơn Côn Nôn - Luật rừng thời trung cổ - Khổ sai và tẩy não - Chung thân - Chết đói và tuyệt vọng - Muôn năm - Xích xiềng và liềm búa - Khua vang - Khua vang..." [Nguyên Hoàng Bảo Việt * Kẻ Sống Sót]

Tác giả Ô Cửa thì may thay được cho về sớm để rồi bùi ngùi nhìn cảnh đổi thay, vợ con nheo nhóc. Người lính thám báo, người giáo sư yêu đời năm xưa đã mạnh dạn tìm phương tiện sinh nhai bằng một nghề mà người có học, kẻ sĩ trên khắp hoàn vũ nằm mơ, hoang tưởng mấy cũng không thể hình dung, ngờ được. Nhưng có lẽ nhờ tâm hồn nhạy cảm, dễ rung động của thi nhân cùng với một nhân sinh quan cởi mở, nên có lúc THT cũng tìm thấy được phần nào nét trào phúng, ý nhị nhỏ nhoi, hài hòa trong công việc dãi dầu mưa nắng. Dẫu sao anh cũng còn cảm thấy được phần nào tự do, sung sướng hơn những năm bị lưu đày:

Ta trở về ôm những nhánh tang thương. Cúi đầu bước đi giữa lòng phố cũ. Con phố của ta ruột rà trăm ngõ. Sao bây giờ mỗi khúc mỗi đau. Ta đã trở về bốn năm phù du. Hồn hóa đá người thành dã thú. Ta đổ dành ta tai trời ách nước. Thôi đã hết rồi món nợ tiền khiên... Sau cuộc chiến tranh làm tên sống sót. Sau cuộc tội tù đi bán cà rem. Ta bán cà rem hề, ta bán cà rem. Lắc chiếc chuông đồng khua vang làng xã... Chiếc áo trận xanh xạm màu khói lửa. Chiếc mũ rơm đan vương miện tội tù. Ta qua những miền thiên cổ âm u. Ta đập vào thùng nghêu ngao ca hát. Ta bán cà rem hề, kem đường kem chảy. Thêm kem oan cừu chất ngất miền Nam. (Ta Bán Cà Rem Hề, tr.24)

Lời thơ tuy êm êm, lãng đãng như sương khói đầu cành, nhưng sao lại ẩn tiềm, phảng phất đâu đây một nỗi cay đắng tái tê. Những dòng thơ chuyên chở những sắc thái ý nhị này người đọc có thể phát hiện dễ dàng trong toàn tuyến tập Ô Cửa của anh, điển hình như: "Sợi Tóc Nhớ Nhung" (tr. 108), "Tôi Đã Về Em Ả Đêm Nay" (tr. 165), "Xa lạ" (tr. 201), "Hoàng Hôn Trên Bản Đia" (tr. 313)...

Trận đánh nào rồi cũng đi vào quên lãng. Thời gian nhọc nhằn, tủi nhục nào rồi cũng chìm lắng, nhạt nhòa dần với thời gian. Kết cuộc có còn chăng là những nỗi niềm u uẩn, cay đắng khôn nguôi, những vết sẹo mãi mãi hằn in trên thân thể gầy mòn của người lính tiền sát bị thất trận oan ức:

Những mảnh đời như những cơn giông. Đã xé toạc cả tiếng đời tục lụy. Đã dữ dội như trăm ngàn tạc

đạn. Đã rũ mềm lê lết cất không lên... Bụi thì mù, mây thì phủ tai ương. Con ngựa đứt dây, hí hoài trên núi. Bàn tay cắt vào mảnh chai tươm máu. Hồ trường này đây, đập cốc. Về đâu? Ta thì ngậm cả tang hồ rách nát...(Cuồng Ngâm Của Tên Thất Trân, tr 124)

và có còn chăng trong lòng, trong ký ức sâu kín là niềm kiêu hãnh, sự tưởng niệm mang mang, thấm thía:

May mà tôi vẫn còn một hoài niệm xanh. Dù chỉ là nỗi niềm tự hào buồn bã. Trên ngực lép vẫn còn chiến thương ngày cũ. Như đáp đền ân lượng của quê hương. (Niềm Kiêu Hãnh Buồn Bã, tr 233)

Người bạn đồng minh James M. Hopkins thuộc Sư Đoàn 1 BB - người đã từng dẫm chân trên các nẻo đường hành quân vùng Bình Dương, Tây Ninh, khu "tam giác sắt" cũng có chung một tâm trạng như "Đêm Mất Ngủ" của THT (trang 252). Nhưng trái với sự mong đợi. Khi anh và các chiến hữu trở về không may đã bị các lực lượng phản chiến hung hăng thời đó coi như những tội đồ, thậm chí là kẻ sát nhân. Do mặc cảm tội lổi hay vì tâm trạng chua chát, tái tê trước phản ứng phủ phàng của dư luận mà bài thơ mang tựa "SONG" diễn tả về tâm trạng của người lính hồi hương này đã mang nặng màu sắc bi thảm, bi quan, chán chường, để rồi anh ta phải dấu kín tâm tư, không thổ lộ được cùng ai:

"...Người lính chiến không quên được. Có lẽ -trong nhiều năm- anh ta sẽ trăn trở trong mỏi mệt. Chờ đợi giấc ngủ, chẳng bao giờ đến. Không ai có thể thoát khỏi được. Những gì anh ta đã chứng kiến, và những sự việc anh ấy đã dự phần, đều bị chôn vùi trong những giác mơ, trong thầm lặng và câm nín..."[8]

Sao người ta lại nhìn tác động, hiệu quả của chiến trận dưới con mắt đạo đức để chỉ thấy mặt trái, đàng sau của tấm huy chương? Điều đó có oan ức cho những người vì nhiệm vụ phải thi hành trong lúc đối diện địch quân? Hơn nữa trong lúc chiến đấu, giết giặc - ít nhất, cũng để bảo toàn được mạng sống của mình, mà cũng bị xem là một hành vi tội lỗi, phi đạo đức được chăng và như vậy thì sự công bình đối với tha nhân ở đâu?

Những ray rứt về những ngày ngang dọc, gian truân xa xưa như cứ đeo đẳng, bám sát tâm trí người lính trận THT. Cho dù đến nay anh đã trở thành công dân của một quốc gia khác, mà quê hương yêu dấu cũ thì đã ngàn trùng cách ly. Nỗi hoài nhớ này được dàn trải qua 2 bài lục bát ngắn gọn dưới đây:

Bên kia lạnh nến hai hàng. Phố kia và những con đường lặng im. Nhà kia đóng cửa im lìm. Sao ta không đóng nỗi niềm muội mê. ("Hỏi lòng," tr 256) Tôi lạc rồi em biết không. Tôi đang quờ quạng giữa vùng mù sương. Cũng vì cái ngạnh cái ương. Ngỡ mình là lính tiền phương thuở nào. (Lạc Đường, tr257)

Dù tập thơ quá dày không thể giới thiệu thêm, nhưng người viết nhận thấy mình sẽ thiếu sót lớn nếu không đề cập đến bài thơ mang tựa của tuyển tập, mang linh hồn của cả 5 ấn phẩm mà tác giả đã chọn, gom

góp lại thành một kiệt tác:

Ngôi trường cũ có bao nhiêu ô cửa. Để tôi về đếm những đám mây bay. Tôi sẽ gọi một bầy chim sẻ nhỏ. Những con chim từng xa vắng lạc bầy. Tôi sẽ đứng như một người thiên cổ. Lớp học buồn như từ cõi cô đơn. Thầy ngồi đó đôi vai gầy tóc bạc. Chút ngậm ngùi cơn nắng đọng hoàng hôn... Tôi sẽ nhớ một người tôi yêu dấu. Người nào đâu về lại buổi hôm qua. Dấu chân nhỏ như vết hài vạn cổ. Đôi mắt nào theo mãi cuộc đời tôi... Và người ấy qua dòng sông sương muối. Tôi lên rừng theo dòng thác binh đao. Và người ấy theo sông về với biển. Tôi về Đông, về Bắc, biết về đâu? Trăng thiếu phụ tôi mang vào song cửa. Cho một lần, cho vô tận ý thiên thu. (Ô Cửa, tr 14)

Tôi đoan chắc những hoài niệm triền miên, những ray rứt về các mất mát trên với niềm kiêu hãnh buồn bã nọ sẽ mãi mãi vương vấn trong tâm hồn, ký ức của người thi sĩ đa cảm, đa tình này. Tuy phần lớn trong số 237 bài là thơ chiến tranh - trực hay gián tiếp, nhưng trong Ô Cửa cũng có nhiều bài thơ tình nồng nàn, rất đáng cho người đọc ngâm nga, thưởng ngoạn như: "Nha Trang" (tr. 30), "Con đường Trăng" (tr. 52), "Thơ của Văn" (tr. 62), "Dư niệm" (tr. 196), "Từ buổi ta về" (tr. 268), "Hẹn lòng" (tr.350)

4. Lời kết

Ai cũng biết con số người Việt Nam làm thơ chiến tranh không phải là ít. Nhưng theo tôi, THT là người

đã sáng tác nhiều nhất Trong nhiều tác phẩm mà tôi có trong tay do anh gởi tặng, tôi thấy hầu như bài nào, cuốn sách nào, anh cũng vẽ cho người đọc thấy những hình ảnh linh hoạt, bi hùng của nhũng người lính chiến như anh, sự thống khổ của đồng bào mà anh và những chiến hữu khác thuộc quân lực miền Nam có nhiệm vụ bảo vệ, che chở bằng tất cả nhiệt tình, nhiệt huyết.

Ô Cửa là một tuyển tập thi ca có tầm vóc lớn. THT lại biết tự chọn cho mình một hướng đi, một bản sắc riêng về thi loại, đề tài: chuyên biệt về Chiến Tranh. Thơ anh được cấu tạo bằng những thi ngữ, ngôn từ qui ước bình dị, chân phương. Nhưng bằng những cảm xúc nồng ấm, cùng lối kết từ điêu luyện, nên Ô Cửa dễ dàng lôi cuốn người đọc vào những tình tự tan hợp, những biến động tràn ngập máu lửa, khói súng trong thời loạn lạc đã qua, mà anh là một nhân chứng sống. Chất liệu nòng cốt trong thơ anh là tình nghĩa, dành cho đồng đội, tình yêu thương, trìu mến dành cho người tình, cho những người dân lành ở khắp các làng mạc, thị trấn lẻ, mà gót chân anh đã từng in dấu.

Thơ chiến tranh là một thi loại đặc thù, khó gây được sự rung cảm sâu xa trong tâm hồn người đọc. Nhưng nhờ sự biết phối hợp, hài hòa các thi ảnh, thi ngữ vào tác phẩm đúng mức nên thơ của anh trở nên dịu vợi hơn và dễ thẩm thấu vào nội tâm người thưởng ngoạn. Ô Cửa xứng đáng là một tập thơ có giá trị cao, hiếm hoi trong nền văn học hiện đại.

• trích thơ của các tác giả:

Anh Thuần, Diên Nghị, Hà Thúc Sinh, Linh Phương, Hoàng Lộc, Huy Lực, Luân Hoán, Nguyên Hoàng Bảo Việt, Nguyễn Bắc Sơn, Nguyễn Mạnh Trinh, PBTD, Phan Ni Tấn, Phan Xuân Sinh, Tô Thùy Yên, Trần Tuấn Kiệt, Trần Văn Sơn, Vũ Uyên Giang.

• tạm dịch từ nguyên bản:

- [1] Herbert Hoover: The old men declare war. But it is the youth who must fight and die.
- [2] Ernest Hemingway: They wrote in the old days that is sweet and fitting to die for one's country. But in the modern war, there is nothing sweet nor fitting in your dying. You will die like a dog for no good reason.
- [3] Winston Churchill: Attitude is a little thing that makes a big difference. It costs nothing to be polite.
- [4] Marko Whiteley: Right onto the ambush the fighting is fierce. The wildness is gone the glint in the eyes. For now it is you not just them to die. Through the blackness of the deeping night. The wounded scream the rest to fight. The mind starts to scream a terrible warning.
- [5] Guy L. Jones: As the sun sets in the darken sky. I hear the voices of those who march off to the distant and calling one to another. I hear them say do not weep for us for our pain is over with now and we go to our God in peace. As the sun passes over the horizon, the image of these marching men pass from the light of my eyes but not the words they said, which I hold onto and the memory of each and very one of them. I whisper back to them I'll pass on your words to all who hear them from me. This I promise to all of you as long as I live. Farewell my friends, farewell

- [6] Blaise Pascal: L'homme est un roseau, le plus faible de la nature, mais un roseau pensant.
- [7] Winona Ryder: il n'y a pas de sot métier, il n'y a que de sottes gens.
- [8] James M. Hopkins: The combat soldier, do not forget who (for perhaps years) will toss sweat, waiting for sleep, that won't come. No one escapes. What his eyes have seen, and the things he has been, are buried in dreams, mute and dumb.

Phan Bá Thụy Dương

(5-2010)

Phạm văn Nhàn

Trần Hoài Thư: Cuộc Đời và Thơ Văn như chất keo dính chặt qua Ô Cửa

1.

Tập thơ Ô Cửa của Trần Hoài Thư dày 380 trang, gồm 247 bài thơ. Có lẽ đây là tập thơ mà anh "tâm huyết" nhất, sau khi đã "tổng hợp" lại tất cả những bài anh đã làm trong suốt ba mươi năm (?), lấy cái mốc tháng tư, một chín bảy mươi lăm. Tháng có nhiều nghiệt ngã và bạc bẽo (chữ của anh Đặng Tiến).

Mở đầu tập Ô Cửa, THT viết: "Thấm thoát hơn ba mươi năm tôi xa bạn, và 25 năm tôi ở xứ người. Tôi bây giờ như con ốc mang hồn đi hoang. Vỏ tôi đó nhưng hồn tôi trôi dạt...Hồn tôi xin được gởi trên những trang chữ nghĩa của tập thơ này. Xin được gởi đến bạn như là một món quà văn nghệ của một người ban cũ từ lâu xa cách."

Lời mở cho một tập thơ dày 380 trang chỉ bằng đó con chữ. Theo tôi: vừa đủ nhưng cũng không thiếu những ý, những từ mà anh đã trải lòng mình trong

tập thơ để gởi đến bạn bè ngày hôm nay.

Với 247 bài, tập Ô Cửa chia làm 6 phần:

- * Dưới Trời Khói Lửa (80 bài)
- * Tình Si (61 bài)
- * Lao Khổ Rừng Chàm (6 bài)
- * Quê Nhà Bỏ Lại (23 bài)
- * Bạn Bè (7 bài)
- * Cõi Riêng (70 bài)

Tôi nhận được 2 tập Ô Cửa do anh gởi tặng. Tập đầu xuất bản tháng 10 năm 2004. Và, một năm sau, đúng vào tháng 10 năm 2005 tái bản lần thứ hai. Nhưng với tập tái bản lại lần thứ hai, người đọc dễ dàng tìm đọc những bài thơ nào trước, nào sau (theo ý thích) hơn tập xuất bản đầu tiên. Tôi viết bài này khi nhận tập Ô Cửa mà anh tái bản (tháng 10-2005)

Tại sao anh chọn đề cho tập thơ là Ô Cửa? Theo tôi, có lẽ hình ảnh những ô cửa từ trong ngôi trường cũ ngày nào; mà nơi ấy: thầy, bạn bè đã một lần hay nhiều lần vẫn mãi mãi hiện diện trong tâm thức của anh.

"Ngôi trường cũ có bao nhiêu ô cửa Để tôi về đếm những đám mây Tôi sẽ gọi một bầy chim sẻ nhỏ Những con chim từ xa vắng lạc bầy

. . . .

Tôi sẽ về để biết mình bé dại Hôm nào đây chạy đuổi cuộc hành trình Sông núi ấy hai bên bờ ngăn trở Đứa nào còn, nào mất giữa đao binh Tôi sẽ nhớ một người tôi yêu dấu Người nào đâu về lại giữa đêm qua Dấu chân nhỏ như vết hài vạn cổ Đôi mắt nào theo dõi cuộc đời ta

.....

(Ô Cửa- trang 235)

Vâng. "Những con chim từ xa vắng lạc bầy" ấy đã mãi mãi còn lại trong tâm thức của anh, để anh hình thành nên một tập thơ "đồ sộ" với 380 trang.

Trích vài đoan trong bài Ô Cửa, có lẽ, tôi hiểu được lòng anh: ban bè, người yêu, chiến tranh, quê hương sông núi mà " đã theo anh" trong suốt chặng đường dài gian khổ. Chăng đường chông gai, mất mát (tuổi trẻ) trong chiến tranh, mất mát hay nói cách khác là quá "uổng phí" trong những trại cải tạo. Cũng vì những tháng năm nghiệt ngã ấy, mà anh chỉ thấy: Bốn năm ở Trà Tiên/ Tràm xanh mờ lên mắt/ Mênh mông đầm lau lách/ Bèo lớp lớp nguy trang. hay: Chỉ thấy đám tù binh/ ngọi ngớp cùng nước lũ...Để rồi, sau những năm cải tạo anh cũng như bao nhiệu người khác ra đi để tìm cho mình một "lối thoát" mà "tứ bề" đang vây bủa. Thoát, không có nghĩa là anh chối bỏ quê hương. Rõ ràng: bui chuối bên đường tình cờ anh bắt gặp, thì...hình ảnh quê nhà trong máu huyết của anh trỗi dây trên quê người:

. . . .

Có một ngày giữa tiểu bang mênh mông Chúng tôi đã bàng hoàng dừng xe, thổn thức Bụi chuối nhà ai bên đường đã mọc Chuối mẹ chuối con, trời hỡi quê nhà Có điều gì rưng rức trong tim ta Khi cả một quê hương bỗng nhiên trở lại Thấy cả vườn sau cây xoài cây mận Bụi chuối sau hè, lu nước, mương con Chiếc gáo dừa còn để đấy héo hon Thấy cả bụi chuối con nép mình nhỏ bé

. . . .

(Bụi Chuối Bên Đường- trang 244)

Hình ảnh một " thôn dã" mà anh đã đánh mất. Bỗng nhiên: Có điều gì rưng rức trong tim ta. Một điều gì vậy? Cây chuối mà anh đã bắt gặp trên đường đi làm nơi xứ người. Ai rồi cũng phải có một quê hương trong ngăn trí nhớ của mỗi người. Nó trừu tượng lắm. Nhưng cũng mãnh liệt lắm khi có ai nhắc đến tên một con đường, một con sông, một khu phố cũ, một cây đa bến nước mà mỗi chúng ta đã trải qua...chỉ có ai đó nhắc đến thôi, ta cũng quay quắt rồi...huống chi anh đã bắt gặp hình ảnh quê hương của anh qua "cây chuối"

Để rồi qua hình ảnh " cây chuối" mà anh đã bắt gặp, dù chỉ là vô tình, anh đã xúc động mạnh: "Chúng tôi đã ngồi trong lòng xe, lệ ứa/ Giữa muôn trùng tiếng gọi của quê hương" Đối với một người bình thường cho dù chỉ bắt gặp một cây chuối hay một vườn chuối đi chăng nữa thì cũng chỉ ..." a" lên một tiếng mà thôi. Còn với một người làm thơ như anh...thì khác. Khác ở chỗ anh đã "lệ ứa" khi bắt gặp một hình ảnh thực cũng đủ để cho lòng anh thổn thức và quay quắt. Hình ảnh đó đã " trỗi dậy" để anh nhớ về một thời thơ ấu trên quê nhà: Nha Trang, Đơn Dương, và ...Huế.

. . . .

Da tôi sạm đen ngâm hoài nước bể Tóc vàng hoe vì nắng lửa rừng Dương Hồn tôi xanh, xanh rau muống Sinh Trung Mắt dư dật, mây Hà Ra Xóm Bóng Mười mấy năm rồi, tôi không về thăm Cơn sóng biển đã trở thành sóng nhớ Nha Trang ơi trái bàng khô vỏ Đi đâu rồi cũng thương nhớ Nha Trang.. (Tuổi ấu thơ tôi ở Nha Trang – 271)

Hay, khi anh về Huế:

Bao năm đi biền biệt Mang nỗi buồn cách xa Con đế mèn đã ngủ Xanh xao mùa trăng xưa

. . .

Ôi một ngày về lại Chắc sẽ buồn úa thêm (Đường Lá Me- trang 153)

Khi viết về Huế, tuổi ấu thơ đã đánh mất : con đế mèn đã ngủ . Nhưng phải nói bài: Huế Gọi Ta Về đọc nghe thật dễ thương. Nhưng buồn quá đỗi. Có lẽ: Huế đã buồn rồi. Buồn từ con đường góc phố. Buồn trên những đọt cây. Buồn từ những giọng rao hàng của các O trong những đêm khuya khoắt. Buồn từ những giọt sương đêm rơi trên lá. Buồn từ ngôi nhà kín cổng, kín rào. Buồn! Phải nói như thế, cho nên, tôi đọc Huế Gọi Ta Về- trang 253 rõ ràng buồn thật. Xin trích:

Có một dòng sông mềm như dải lụa

Có hai ngôi trường như hai tình nhân Có một con đường mỗi ngày hai bận Anh theo em về, qua bến qua sông

Có một chiếc cầu bắc qua thành phố Thành phố mù sương, phố cổ mù sương Có anh tội tình như loài cổ thụ Em đậu trên cành làm anh bâng khuâng

.

Nhưng tuổi thơ của anh lớn lên, cũng có thể nói lớn lên từ: giữa một vùng đầy nhạc dế xênh xang....nơi rộc rau muống, ấp Hà Thanh, Nha Trang (anh vẫn nhắc nhiều về địa danh này trong Ra Biển Gọi Thầm). Khi anh viết về tuổi thơ, tôi vẫn thích:

Con dế nào của tuổi dại u mê
Cứ than vãn giữa đêm hè xứ Mỹ
Hay chú dế của một thời ủy mị
Đang gọi những mùa hè đã mất trong ta
Đang gọi những cánh đồng xưa bao la
Những cánh đồng ngập tràn rau muống
Ôi những ruộng đường
Những bước chân luống cuống
Giữa một vùng đầy nhạc dế xênh xang

. . . .

Đứa nhỏ thời nào của xứ Nha Trang Của thời Sinh Trung chưa bồi chưa lở (Rộc Rau Muống- trang 262)

Rộc rau muống, nơi đây, cũng là nhà của người bạn tôi, anh Nguyễn Huy Hoàng. Anh có tiệm sách trên đường Độc Lập. Mỗi lần về NT là ngủ lại nhà anh. Nằm trên căn gác, đêm nghe tiếng dế gáy vang dưới

rộc rau muống. Ấp Hà Thanh ngày xưa. Bây giờ chắc có nhiều đổi thay. Với THT, hình ảnh nào anh bắt gặp cũng gợi lên cho anh "quê nhà" trong " ngăn nhớ" của anh, bàng bạc, nhẹ nhàng nhưng nhiều kỷ niệm.

Cũng như nhà thơ Vũ Hữu Định, công tác một nơi nào đó, khi nhìn những cánh cò bay, ông có những vần thơ:

Buổi chiều đứng ngắm đăm đăm Mấy thân cò dạt xiêu tầm mắt xa Thấy gì không giữa bao la? Mà nghe tâm động nỗi nhà quạnh hiu (Nhìn Cò Bay, Nhớ Nhà.Thơ Vũ Hữu Định- trang 25-Thư Ấn Quán 2006)

Hay, khi nhà thơ VHĐ nghe tiếng còi tàu thôi, lòng ông cũng "khao khát và rướm máu"

" Nhà anh ở gần ga đêm thao thức nghe còi tàu giục giã giữa đêm vắng chọt thấy lòng xa lạ mấy năm không đi trời đất nhỏ dần ôi tiếng còi tàu như một nhát gươm rướm máu lòng khao khát. (Đêm Nghe Còi Tàu- Thư Ấn Quán 2006)

Với Trần Hoài Thư hay với một nhà thơ nào khác, tôi nghĩ cũng " rất nhạy cảm" khi nhìn một "ngoại cảnh"... mà thấm đẫm vào lòng.

2. Với độc giả khi đọc Ô Cửa của nhà thơ Trần Hoài Thư, tội nghĩ, đọc để cảm nhân cái hay những bài thơ trong tập thơ ấy. Với những con chữ bình di. Với lối gieo vần tự nhiên không gò bó trong khi đi tìm vần...thơ anh dễ đọc và dễ gieo vào lòng người. Còn đối với tôi thì khác. Giữa tôi với anh như có một " thiện duyên" gắn bó. (!). Cái "duyên" ấy kéo dài từ ngày mà tuổi trẻ chúng tôi "được hay bi" ném vào cuộc chiến (thập niên 60) trên chiến trường Bình Định. Chiến trường, không phân biệt ai, "bạn cũ hay mới". Gian khổ chia cho nhau, vui sướng cũng chia cho nhau. Mà nói thật khổ nhiều hơn là sướng đối với những người lính như chúng tôi. Nhất là tuối trẻ của chúng tôi lúc bấy giờ chỉ biết "thẳng hướng" ra chiến trường. Gặp nhau nơi phố thị ngày nào, là vui ngày nấy...Cho mãi đến hôm nay, tôi không nghĩ ra là khi nào, do ai... mà tôi với anh gặp nhau trong cùng....một chí hướng (lính trận- và khổ).

Trong phần đầu viết " dưới trời khói lửa" tôi bắt gặp ngay nơi trang 7 bài thơ Qui Nhơn:

Đã la cà vỉa phố đến mòn chân Đã lê la đến mòn rách đáy quần Đã quen thuộc từng tên đường nẻo ngõ Mai lỡ chết cũng quay đầu về thành phố Để nhớ về những ngày thuốc lá cà phê Để nhớ về một vũng máu hôm tê Đã nhuộm đỏ cây xăng Ông Tề Trong ngày tái chiếm (Qui Nhơn)

Vâng. Via phố/ mòn chân/ rách đáy quần/ thuốc lá cà phê. Và cây xăng Ông Tề...Những con chữ trong bài

Qui Nhơn làm sao tôi không nhớ được. Đã lâu, 37 năm qua mà hình ảnh đó như ngày nào, đọc lại những con chữ trong bài thơ ấy tôi nhớ như in. Vâng: "để nhớ về một vùng máu hôm tê/ đã nhuộm đỏ cây xăng Ông Tề". Tôi biết, và những người lính thám kích 405 biết. Sáng hôm sau, mùng một tết (năm 1968) tôi lại vào thăm anh nơi quân y viện Qui Nhơn. Gặp nhau...cười méo xẹo; và mong "cậu" sớm bình phục để còn về phố la cà " thuốc lá, cà phê" với bạn bè, rong chơi được ngày nào vui ngày nấy để biết bọn mình "thoát vòng tử sinh".

Bởi vì, có lẽ, Qui Nhơn là nơi...hấp dẫn đám " lính trẻ" chúng tôi thời bấy giờ. Khi mà, nơi ấy dù gì cũng là chỗ ...vui hơn là " lội " ngoài chiến trường. Vì nơi ấy:

...

"Thành phố nọ trở về vui một bữa Đám cô hồn mấy đứa buồn như nhau Tiếng hát Khánh Ly, quán mờ đèn lu Ai nức nở xoáy hồn ta, đau nhói Mắt mỗi đứa nhắm nghiền, u hồn khói thuốc Đêm bên ngoài, hay đêm của thanh xuân Giọt cà phê đen, quạnh đặc linh hồn Đôi mắt bạn bè chao ơi, buồn quá đỗi.. (Về Với Phố – trang 68)

Và, thật tình mà nói: "Đôi mắt bạn bè chao ơi, buồn quá đỗi" ấy như vẫn còn hiện diện với tôi, khi những kỷ niệm trở về, khi tôi đọc bài thơ: Căn Nhà Trong Khu Sáu (phần 5- Bạn bè)

. . .

" nhắc nhở chuyện trò huyên thuyên bất tận Kể lại một thời gian hồ áo trận Căn nhà xưa, bạn cũ quây quần Chiếc áo cơ hàn bao đứa đặt lưng Nghe như đâu đây mùi hôi ẩm mốc Phòng để cửa mùa đông tối đặc Đêm về khuya nghe sóng vỗ Quy Hòa

...

(trang 286)

Làm sao tôi không nhớ được bạn bè trong ngôi nhà ấy, mà anh đã nhắc đến: Phạm Cao Hoàng, Lê Văn Trung, Mường Mán, Thái Ngọc San, Mai Khế, Lê văn Ngăn. Vâng, còn nữa. Cả nhà thơ Nguyễn Ngọc Loan (pháo binh- chết trên Kontum), cả nhà báo Huy Hoàng- đã mất- một thời đến ở chơi trong căn nhà khu sáu này. Ngôi nhà ấy: chiếc mền đắp ba bốn thằng dơ bẩn/ những chén cơm khô chưa rửa/ Và cửa đôi khi mở ra/ Một gương mặt ló vào/ Để không bao giờ tìm gặp lại.

Những bạn bè ngày nào còn ai, ở đâu khi tuổi trẻ chúng tôi, nói thật, lúc bấy giờ chán chường trong cuộc chiến. Trong số những bạn bè ấy, hôm nay, còn có người ngoài nước, như tôi, THT và Phạm Cao Hoàng... Nhưng, như tôi đã nói, hình như tôi với anh có cái duyên . Mà cái duyên này phải là " thiện duyên". Do đó, cũng trong bài "Căn Nhà Trong Khu Sáu" ấy, anh đã viết:

. . .

[&]quot; Bạn còn nhớ không những ngày ở Phan Rang Ta trở về để tóc để râu Những toa tàu đen, và con đường sắt

Bỗng nhớ vô cùng hoa quỳ Đơn Dương Thương tội tình toa sắt trống trơn Dưới chân đèo trong mùa tiêu thổ Khi núi sông đau màu cách trở Thì sá gì những kẻ xa nhau.

....

(trang 288)

Cái duyên ấy kéo dài cho mãi đến hôm nay, tôi với anh gặp lại nhau, hỏi thăm nhau. Anh viết thay tôi: hỏi người làm gì- đóng tủ đóng bàn/ Hỏi ta làm gì- hành nghề điện toán/ Cười ha hả, ngày xưa cầm súng/ Giờ làm thêm ba thứ lạ đời/ Thôi còn chút tình bằng hữu chia đôi/ cho ấm chút lòng quê người đất khách.

Cái "ấm lòng một chút nơi quê người đất khách" đó không phải mới có ngày hôm nay, phải không THT? Mà nó đã có từ những ngày đầu anh mới ra khỏi quân trường đã bị " viên đạn AK" bắn vào ngực anh nơi cây xăng Ông Tề, Qui Nhơn. Để rồi, với 247 bài thơ anh vẫn còn nhớ... đêm ngủ trong chuồng ngựa Pasteur/ Nha Trang mà viết:

" Lính trận về thành, không chỗ ngủ May viện Pasteur còn chuồng ngựa Hai thẳng tuổi ngựa nhờ qua đêm Nằm nghe sóng biển ru buồn tênh

Tuổi ngựa thì ngủ chuồng cũng xứng Quen rồi mả mương hầm thức trắng Ngủ đi, hãy cố ngủ đi con Để mai còn về Quân Khu Năm Chọc đám hậu cần trên An Lão Bài thơ ghi lại những kỷ niệm của ba người, nhưng chỉ còn hai (tôi và anh). Còn một người bạn nữa, ký giả Lê Minh (trong nước), thì đã ra người thiên cổ.

Đọc lại bài thơ Đêm Tiếp Cứu Chợ Huyện trang 28. Tôi bồi hồi nhớ lại kỷ niệm khi quận bị những người bên kia tấn công vào, quận trưởng bị giết (thiếu tá Tùng), và một cô giáo sinh sư phạm bị bắn chết, một cô khác bị thương. Những chiếc xe nhà binh 10 bánh, mở đèn " mắt mèo" chạy trong đêm đưa tôi với một toán lính đến để giữ an ninh lúc ấy. Nửa khuya, THT cho tôi biết, toán quân anh sẽ tiến vào, và tôi hãy cẩn thận vì họ đang chuẩn bị tập kích quận lần nữa. Có đơn vị anh vào, tôi an tâm để "rút quân" ra. Và, có lẽ, chính THT cũng không ngờ một cô giáo sinh sư phạm bị thương ngày nào đó lại đang định cư ở Houston. Chị Tiếu Lan (người Huế) là bạn với gia đình chúng tối.

Ta nghe THT viết:

Diều hâu đã về như một lũ âm binh Kẻ trước người sau lao vào địa ngục Đêm không thấy đường, giữ dây khỏi lạc Chúng tôi băng đồng nước ngập giải cứu quê em

Ta đã về, giành lại quê hương Giành lại quận đường hoang tàn đổ nát Giành lại ngôi trường lời ca tiếng hát Nhưng ta lại không giành được em gái ta yêu

Ta đã về nhìn bầy chim nhỏ cút côi

Chúng ủ rũ, như lòng ta ủ rũ
Lũ bé quỳ bên xác người cô trẻ
Đặt vòng hoa, mếu máo gọi cô về
Cô không về, cô bỏ dạy, cô đi
Cô bỏ chúng con cô về xứ khác
Ta cắn bằm môi, em ơi, ta khóc
Em không về em cũng bỏ thanh xuân
Em bé quê ơi, cho ta nhành bông
Một nhành bông quỳ vàng như màu áo
Ta đặt lên em. Trống trường ảo não
Như những hồi mặc niệm em tôi

Ta đã về, và đã trễ, em ơi...

Và, hôm tôi về Houston, Tiếu Lan có đến thăm. Và chị cho biết mới làm giỗ anh Tùng, Quận trưởng quận Tuy Phước (Chợ Huyện) trong đêm quận bị tấn công ấy. Và, hôm nay, chính chị Tiếu Lan cũng không ngờ, đêm ấy lại có tôi và cả THT đã đưa quân vào quận trong đêm mà có cô giáo sinh Sư Phạm bị bắn chết, và chị Tiếu Lan bị thương. Gần bốn mươi năm qua, đọc bài thơ của anh : Đêm Tiếp Cứu Chợ Huyện, rồi gặp lại gia đình chị Tiếu Lan ở Houston...thử hỏi lòng tôi sao không bồi hồi?

3.
Dù gì với tập thơ dầy cộm mang tên Ô Cửa của anh, đã gợi lại trong tôi bao kỷ niệm; vì trong Ô Cửa tôi đã thấy bạn bè và những kỷ niệm không thể nào quên.
Ở Phan Rang (Tháp Chàm) mấy tháng với tôi, rồi lên cao nguyên :

[&]quot; Khi chuyến xe sáu giờ khởi hành

Hôm nào ta bỏ Nha Trang lên miền cao Nhớ vô cùng người ở xa Điếu thuốc mồi chung, ướt nhòe con mắt

Ngươi gởi cho ta chiếc jacket Xe lên đèo mù, mặc áo bạn trao

Có phải ngươi đỡ ta như chiếc phao Khi ta bấp bênh biển đời nổi sóng

. . .

(Căn Nhà Trong Khu Sáu – trang 285)

Đâu phải chỉ có tôi, có anh, mà còn những người bạn rất chân tình nữa. Trong đó có cả Lữ Quỳnh (Nam Cali). Chính Lữ Quỳnh lái chiếc jeep để đưa anh vượt Cù Mông. Từ đó anh mới về được Nha Trang. Và từ NT về chơi vài tháng với tôi ở Tháp Chàm. Và, với những người bạn chân tình ngày nào trong nhóm Ý Thức như sống lại của những tháng ngày còn "lận đận" binh đao trong trong căn nhà vách tôn, mái tôn nóng kinh hồn bên đường rầy xe lửa gần ga Tháp Chàm ấy.

. . . .

Những toa tàu đen, và con đường sắt Bỗng nhớ vô cùng hoa quỳ Đơn Dương Thương tội tình toa sắt trống trơn Dưới chân đèo trong mùa tiêu thổ Khi núi sông đau màu cách trở Thì sá gì những kẻ xa nhau (trang 288)

Rồi cũng từ Tháp Chàm này anh lên miền cao, rồi về miền Tây - vào khoảng năm 1970 (?) -. Anh miệt mài

nơi miền sông nước, tôi miệt mài nơi Dục Mỹ/ Nha Trang sương lam chướng khí của ngày xa xưa. Tháng tư năm 1975, mỗi người chúng tôi đều có chung một đáp số. Chẳng biết cuộc sống của anh thế nào và bạn bè ra sao ? Bởi vì cuộc sống hằng ngày của tôi khép kín hơn 7 năm trong các trại, và đường thì bị " ngăn sông cách ngăn" vì nhiều lý do... Từ năm 1970 năm ấy, anh về miền Tây, mới biết:

"Cảm tạ em. Người em Cần Thơ Anh theo em bỏ xứ. Bao giờ Bao giờ. Như thể tiền thân trước Một kẻ lưu dân trở lại nhà

Và:

" Cảm tạ em người em Cửu Long Em cho anh hơi thở đồng bằng Từ trong lòng dậy nguồn ân lượng Của chập chùng cam khổ tiền nhân

. . .

(Cảm Tạ Đồng Bằng – trang140)

Để rồi, sau bốn năm trong trại cải tạo trở về, anh: *lăn chiếc phuy dầu lên cá lớn/ Trời ơi ta từ biệt Việt nam/ Việt nam. Đêm ấy đêm trừ tịch/ Có những con người lại cách ngăn* (Đêm Từ Biệt Việt Nam). *Cảm tạ em, người em Cần Thơ*. Khi gặp lại nhau trên xứ người. Ngoài nụ cười "sảng khoái" của anh ra, tôi hỏi: người em Cần Thơ là chị Y...phải không? Vẫn nụ cười dù trong gian khổ ngày nào ở chiến trường Bình Định, anh nói đúng. Tôi cười vui...biết rồi, khi chúng tôi còn ở trong căn nhà tôn gần ga Tháp Chàm. Tên chị làm

sao tôi quên được, dù chưa gặp chị lần nào...nay thì đã biết " người em gái Cần Thơ" đã một thời ..."Tôi quá nghèo, chỉ bộ đồ xanh/Dăm thẳng bạn quen nhau thời khốn khó/ Nàng thì thào bên tôi cần gì thứ đó/ Miễn tình anh vô lượng như thơ anh"

Tôi vui biết mấy khi đọc câu thơ này: miễn tình anh vô lượng như thơ anh. Rõ ràng là như thế. Trong thơ THT rất "vô lượng" tâm, chẳng mang một chút hận thù nào; dù máu anh đã nhiều lần đổ ra cùng với những người lính trong đơn vị anh, hay bạn bè anh đã nằm xuống. Tôi chưa thấy những câu thơ nào của anh trong tập Ô Cửa (phần: Dưới Trời Khói Lửa) nói lên những câu đầy hận thù và đầy ... máu. Với anh, tôi biết: anh không dùng thơ để gây kích động một hận thù " phi nghĩa" mà thơ anh như " giải tỏa" một tâm sự của thế hệ anh, và thế hệ của chúng tôi: Thế Hê Chiến Tranh. Có lẽ vì thế, cho nên:

Thế hệ chúng tôi đã mang đầy vết sẹo Vết sẹo ngoài thân và vết sẹo trong hồn hay:
Quá khứ tương lai, chuỗi ngày vô vọng Chúng tôi xõa bườm, không biết về đâu (trang 105)

Chẳng biết về đâu khi tuổi còn thanh xuân. Hận thù không phải là cứu cánh của người lính miền Nam như chúng tôi. Cho nên trong bài: Một Ngày Không Hành Quân (trang 34) ta thấy được tấm lòng của người lính qua những dòng thơ rất đẹp và đầy " Phật tính":

Cô hàng ơi cho một ly không Tôi rót mời một người lính Bắc Hắn nằm banh thây dưới hầm bí mật Trên người vẫn còn sót lại bài thơ

Trên đồi cao mây vẫn xanh lơ Có con bướm vàng diu dàng dưới nắng Tôi với hắn đâu có gì thống hận Bài thơ nào cũng viết để yêu em

Và, trong phần đầu của tập thơ Ô Cửa: Dưới Trời Khói Lửa đã nói lên được phần nào lính miền Nam, mà anh là một:

. . . .

Ta lính miền Nam hề, vận nước ngửa nghiêng Ta cũng lênh đênh cùng cơn mạt kiếp Ta trèo lên cây hỏi rừng có biết Có một nơi nào hơn ở Việt Nam? Có người lính nào bi tráng hơn lính miền Nam (Ta Lính Miền Nam- trang 25)

Hay trong bài Đồi Xưa nơi trang 32 anh viết về một trận chiến đã qua. Trận Phù Cũ. Hình như xảy ra vào năm 1966 (?) thì phải. Người lính nào đi ngang qua đó mà không nhớ trận đánh năm xưa. Nhưng với THT, anh không trút cái hận thù lên trên ngọn đồi đó khi có những bạn bè của anh ngã xuống. Mà, ta nghe:

Tôi qua đèo xám, mây mờ núi Thương về đâu, một lũ sáo rừng Hôm qua đồi ngập hàng trăm xác Đạn pháo đào sâu bãi chiến trường

Có ai dưới lớp mồ hoang dã Nằm xuôi chân mắt mở trợn trừng Chiều nay sao mọc về phương Bắc Sao ruột lòng vắt đỏ phương Nam

Hay:

Những xác hôm qua vàng rám mỡ Những anh hùng, ngụy tặc, nằm chung (những anh hùng, ngụy tặc- chữ của những người bên kia thường dùng) . Với anh trong chiến đấu, thơ cũng vẫn nhẹ nhàng, rõ ràng không vấn đục hận thù.

Nói cho cùng những địa danh anh đã đi qua- chiến trường Bình Định- ít nhiều tôi đã đến. Anh đã gợi lên trong tâm thức tôi những hình ảnh của một thời gian khổ hành quân, của những ngày cơm chan hòa nước mưa dưới vành nón sắt, dưới bóng dừa Tam Quan, An Lão , Hoài Ân, An Thường và bên dòng Lại Giang. Của những ngày " nuốt đau" vuốt mắt cho người bạn vừa trút hơi thở ở một "địa danh" mà dân " phố thị" chẳng ai biết đến; vì rõ ràng: có một nơi nào hơn ở Việt Nam?...

Chiến trường Bình Định đã lùi xa. Nhưng làm sao chúng tôi quên được những địa danh mà một thời, ít nhiều tuổi trẻ chúng tôi đã đến. Khói lửa chiến tranh, chết chóc, điều tàn ... đã chạnh lòng nhà thơ Phạm Triều Nghi (*) khi đi qua đèo Bình Đê đã viết:

. . .

Tháng tư Lửa bùng lên đầu chợ Lửa cháy quanh sông Lửa vây Đệ Đức Lửa đốt Bồng Sơn Người người tan xác giữa đồng

. . . .

Ngó về đâu không rợn màu tang tóc Ngó Nam ngó Bắc Nuốt tiếng thở dài Ai đến Tam Quan thương vay? Ai đến Sa Quỳnh khóc mướn? Có nghe những oan hồn vất vưởng Than van trên ngọn cờ bay Kêu đòi thân thế hình hài Trăm năm cát bụi...miệt mài cơn đau. (TQBT 20- trang 96)

Nhà thơ Phạm Triều Nghi là một nhà giáo, khi đi ngang qua đèo Bình Đê vào khoảng năm 1973 thấy Bồng Sơn tan hoang, làm sao anh không chạnh lòng? Còn nhà thơ THT dù trực diện với cuộc chiến thì anh vẫn xem nhẹ như mây trời để lòng anh lúc nào cũng thanh thản.

Thì ta ra trận, ta ra trận Trăm lần, thì cũng chuyện rong chơi Vẫn chuyến bốc quân vào buổi sáng Vẫn chuyến trở về không buồn vui.

. . .

(Nhảy Trực Thăng Ở Phước Lý – trang 30)

Với 247 bài thơ trong tập Ô Cửa của anh đã làm cho tôi càng thích thú khi đọc. Thích, không phải giữa tôi với anh quen biết nhau từ lúc máu anh đã đổ xuống nơi cây xăng Ông Tề trên phố Qui Nhơn trong năm

Mậu Thân (1968); mà thơ anh gần... rất gần với bạn bè một thời rong chơi. Khi mà: Giờ thì già, ngựa đã nản chân bon./.

(*) Bút hiệu của nhà văn Phạm Ngọc Lư

Amarillo, 27-5-2006

MỤC LỤC (theo chủ đề)

1. Dưới trời khói lửa

Đêm Vượt Sông	6
Qui Nhơn	7
Người lính trở về với chiến thương	8
Tạ Từ	10
Xin trå lại	12
Qua đập hoàng hôn	13
Bát trăng	14
Em lên thăm anh	15
Cây đa bên cầu	16
Đêm tiếp cứu	18
Trung đội	20
Viết cho thẳng em cùng trung đội	24
Ta lính miền Nam	25
Kỳ Sơn	29
Nhảy trực thăng	30
Đêm đột kích ở Nho Lâm	31
Đồi xưa	32
Một ngày không hành quân	34
Trường ở bên sông	36
Quán gió đồng bằng	38
Con đường trăng	40
Trước giờ tiếp viện	41
Quán sớm	43
Chào Kontum	45
Ngày với núi	47

Áo xưa	49
Chiếc poncho nhà binh	51
Tháng bảy hành quân xa	53
Dừng quân dưới chân đèo	55
Anh ở trên này	56
Khi chờ tấn công	58
Lính ngông	59
Dừng quân thị trấn	60
Đánh núi	61
Về với núi	62
Đêm đột kích	64
Về với phố	67
Tôi đã về em ạ, đêm nay	70
Những ngày quân về	73
Bóng tối	77
Lính rừng	79
Những ngày ở Trường Sơn	81
Bài tình cho vợ lính	82
Bất công	84
Lính qua sông	85
Đêm ngủ ở chuồng ngựa Pasteur	86
Một thời tuổi trẻ	87
Về thành	88
Khi qua trại gia binh	89
Kinh Nghiệm (1)	90
Đêm xuống đồi	91
Đêm trên đồi Bánh ít	92
Hành quân dưới chân đèo An Khê	93
Dại khôn	95

Tháng mười qua đèo	96
Tháng mười nhớ	98
Niềm tự hào buồn bã	99
Bằng cấp	100
Lính tiền phương	101
Bình định ta về	102
Thế hệ chiến tranh	105
Đàn ngựa về thành	106
Anh ở trên rừng	107
Qui Nhơn Mậu Thân	108
Màu áo cũ	109
Xứ núi	110
Thời đi lính ở Bình định	111
Đêm giao thừa nằm giữ đường	112
Eo chết	113
Từ biệt núi rừng	115
Trong phòng cấp cứu	117
Hoàng hôn trên bản địa	118
Hành quân đêm	120
Lính núi	121
Trở lại đồng bằng	122
Tấm hình thời chinh chiến cũ	123
Ngồi quán ở Kontum	124
Giọt nước cam lồ	125
Tháng ba đi hành quân	127
Giữ giùm	129
2. Tình si	

Nhã

Theo Em	133
Thơ của văn	135
Cảm tạ đồng bằng	140
Gặp em Sài Gòn	142
Tháng chín	144
Khi chị về	145
Để lại từ tâm	146
Bông châu thổ	148
Đôi mắt	150
Thật xa	152
Đường lá me	153
Người yêu tôi ở đồng bằng	155
Hình Bóng	158
Vào giêng	159
Sợi tóc nhớ nhung	162
Khi trở lại Montreal	166
Về Nam	168
Cầu Trời	169
Về lại phòng ngủ	170
Một nửa vầng ngọc lan	171
Điếu Thu	172
Tình dại	173
Nói hoài	175
Qua sông mùa mận chín	177
Si dại	178
Tình si	180
Em Tây Phương	181
Em lên đồi xem lễ	183
Mai em về, xin được bắt tay	184

Tai sao	186
Dư niệm	187
Giả thử	189
Tình xưa	190
Xa lạ	192
Gọi cốc cà phê để nhớ nhung	193
Còn đâu cánh bướm ngôi trường	194
Hỏi em	196
Ô cửa tình nhân	196
Ngày trở lại Montreal	197
Đêm sao trên cao	199
Một ngày tháng chín	200
Nòi ta	202
Đôi mắt Tam Quan	203
Rồi một ngày	204
Tạ lỗi nàng	205
Hoa đồng	206
Gốc nhớ	209
Mời em	210
Khi qua Nữu Ước	211
Vị tình	212
Thu xa người	213
Nhủ đời bao dung	215
Hỏi	216
Trách	217
Bồi hồi biển dâu	218
Hỏi lòng	219
Hiên tình	220
Gặp nhau lần đầu	221

Từ buổi ra về	222
Xa la	225
	220
3. Lao khổ rừng tràm	
Người em Kiên Lương	227
Mùa Giáng Sinh Trở lại Núi Trầu	228
Bên này, người thiếu úy tù binh	229
Mùa nước lớn ở Trà Tiên	230
Con cá ta câu	231
Cổ thi	233
4. Quê nhà bỏ lại	
Ô cửa	235
Tiếng hát từ quê nhà	237
Đêm từ biệt VN	239
Nha Trang	242
Phố tôi	243
Bụi chuối bên đường	244
Quê hương thu nhỏ	246
Bài cho Tam Kỳ	247
Quán cũ đã cài then	249
Đêm xuống tóc	251
Huế gọi ta về	253
Rồi một mai tôi xa Bình Minh	254
Ta bán cà rem, hề!	258
Rộc rau muống	262
Kinh thành sương	265
Quán cóc bên đường	266
Nhưng sao	267

Người chị miền Bắc	268
Mę	270
Thời ấu thơ tôi ở Nha Trang	271
Giữ chút mong manh	272
Cuối năm bên dòng Hudson	276
Chia tặng chung nhau	279
5. Bạn bè	
Ngày gặp bạn cũ	281
Cuối năm trong quán cà phê Mỹ	283
Căn nhà trong khu sáu	285
Ngày bạn đến thăm	289
Khi qua Chương Thiện	290
Nửa đêm uống rượu bạn bè	291
Tình đồng đội	293
6. Cõi riêng	
Bệnh	295
Thu	296
Tu	297
Niềm kiêu hãnh buồn bã	298
Nói với vợ	299
Đêm mất ngủ	300
Mưa đêm thức giấc	301
Tri ân	302
Đi	303
Thất nghiệp	304
Chim và phong thơ	307
Cho con ngày vào trường thuốc	307

Cuồng ngâm của tên thất trận	310
Chào mừng sáu mươi	311
Tài liệu	312
Những điều trước đây không thể	315
Cảm tạ	316
Đêm vườn sau	317
Thử một lần	318
Tuổi vàng	319
Thú đau thương	321
Hoàng hôn	322
Biển	323
Còn chỗ nào	325
Đêm ở Twin Towers	326
Đêm xuôi xa lộ	327
Kinh nghiệm	328
Ham vui	329
Chia chung	330
Lạc đường	331
Rồi trời đất cho tôi mùa xuân	332
Im lặng đen	333
Mười năm	334
Tha lỗi dùm ta	335
Ngày bão rớt	337
Mượn hồn	338
Còi tàu nửa đêm	339
Cám ơn đời (I)	340
Cám ơn đời (II)	342
Ngày đầu tại Mỹ	342
Huy chương	343

Thời gian ơi đừng vội	345
Những ngày ở Bi Đông	346
Điện Thư	347
Windows	349
Bãi lạnh	350
Đi về	351
An ủi hiền thê	352
Cảm tạ đất trời	353
Còn lại	354
Ngày vàng	355
Tính sổ	356
Hương New York	357
Đêm ra biển	358
Hẹn lòng	359
Đưa vợ đi tiệm chay	360
Ngày New York	361
Cảm tạ New York	362
Mất tích	363
Lại về New York	364
downtown	365
Khi ngồi ở Ikea	366
Cảm tạ người	368
Người lính nhỏ	369
Con ở xa về	371
Mẹ bồng con	372
Đưa con đi học xa	373
Con trở lại rồi đi	374
Nhổ tóc sâu cho vợ	375
Lời cảm tạ bên giòng Raritan	376

Phụ Lục Phan Bá Thụy Dương: Qua Ô CỦA của Trần Hoài Thư, Nghĩ và Viết Về Thơ Chiến Phan Bá Thụy Dương:

Phạm văn Nhàn:

414

Trần Hoài Thư: Cuộc Đời và Thơ Văn như chất keo dính chặt qua Ô Cửa

Mục Lục (theo vần)

An ủi hiền thê	352
Anh ở trên này	56
Anh ở trên rừng	107
Áo xưa	49
Bất công	84
Bằng cấp	100
Bài cho Tam Kỳ	247
Bãi lạnh	350
Bài tình cho vợ lính	82
Bát trăng	14
Bên này, người thiếu úy tù binh	229
Bệnh	295
Biển	323
Bình định ta về	102

-11	
Bồi hồi biển dâu	218
Bông châu thô	148
Bóng tối	77
Bui chuối bên đường	244
Cầu Trời	169
Cây đa bên cầu	16
Căn nhà trong khu sáu	285
Cám ơn đời (I)	340
Cám ơn đời (II)	342
Cảm tạ	316
Cảm tạ đất trời	353
Cảm tạ New York	362
Cảm tạ người	368
Cảm tạ đồng bằng	140
Chào Kontum	45
Chào mừng sáu mươi	311
Chia chung	330
Chia tặng chung nhau	279
Chiếc poncho nhà bỉnh	51
Chim và phong thơ	307
Cho con ngày vào trường thuốc	307
Cổ thi	233
Con cá ta câu	231
Con đường trăng	40
Con ở xa về	371
Con trở lại rồi đi	374
cõi riêng	
Còi tàu nửa đêm	339
Còn chỗ nào	325

Còn lại	354
Còn đâu cánh bướm ngôi trường	194
Cuối năm bên dòng Hudson	276
Cuối năm trong quán cà phê Mỹ	283
Cuồng ngâm của tên thất trận	310
Dại khôn	95
Dư niệm	187
Dừng quân dưới chân đèo	55
Dừng quân thị trấn	60
downtown	365
Em lên đồi xem lễ	183
Em lên thăm anh	15
Em Tây Phương	181
Eo chết	113
Gặp em Sài Gòn	142
Gặp nhau lần đầu	221
Giả thử	189
Giọt nước cam lồ	125
Giữ chút mong manh	272
Giữ giùm	129
Gốc nhớ	209
Gọi cốc cà phê để nhớ nhung	193
Ham vui	329
Hành quân dưới chân đèo An Khê	93
Hành quân đêm	120
Hen lòng	359
Hiên tình	220
Hình Bóng	158
Hoa đồng	206

Hoàng hôn	322
Hoàng hôn trên bản địa	118
Hỏi	216
Hỏi em	196
Hỏi lòng	219
Huế gọi ta về	253
Huy chương	343
Im lặng đen	333
Khi chị về	145
Khi chờ tấn công	58
Khi ngồi ở Ikea	366
Khi qua Chương Thiện	290
Khi qua Nữu Ước	211
Khi qua trại gia binh	89
Khi trở lại Montreal	166
Kinh nghiệm	328
Kinh Nghiệm (1)	90
Kinh nghiệm (1)	357
Kinh thành sương	265
Kỳ Sơn	29
Lạc đường	331
Lại về New York	364
Lính ngông	59
Lính núi	121
Lính qua sông	85
Lính rừng	79
Lính tiền phương	101
Lời cảm tạ bên giòng Raritan	376
Mất tích	363

Mai em về, xin được bắt tay	184
Màu áo cũ	109
Mę	270
Mẹ bồng con	372
Mưa đêm thức giấc	301
Một ngày không hành quân	34
Một ngày tháng chín	200
Một nửa vầng ngọc lan	171
Một thời tuổi trẻ	87
Mời em	210
Mượn hồn	338
Mười năm	334
MỤC LỤC (theo chủ đề)	
Mùa Giáng Sinh Trở lại Núi Trầu	228
Mùa nước lớn ở Trà Tiên	230
Đàn ngựa về thành	106
Đánh núi	61
Để lại từ tâm	146
Đêm giao thừa nằm giữ đường	112
Đêm mất ngủ	300
Đêm ngủ ở chuồng ngựa Pasteur	86
Đêm đột kích	64
Đêm đột kích ở Nho Lâm	31
Đêm ở Twin Towers	326
Đêm ra biển	358
Đêm sao trên cao	199
Đêm tiếp cứu	18
Đêm từ biệt VN	239
Đêm trên đồi Bánh ít	92

Đêm Vượt Sông	6
Đêm vườn sau	317
Đêm xuôi xa lộ	327
Đêm xuống đồi	91
Đêm xuống tóc	251
Ngày bạn đến thăm	289
Ngày bão rớt	337
Ngày gặp bạn cũ	281
Ngày đầu tại Mỹ	342
Ngày New York	361
Ngày trở lại Montreal	197
Ngày vàng	355
Ngày với núi	47
Ngồi quán ở Kontum	124
Người chị miền Bắc	268
Người em Kiên Lương	227
Người lính nhỏ	369
Người lính trở về với chiến thương	8
Người yêu tôi ở đồng bằng	155
Nhã	132
Nhatrang	242
Nhảy trực thăng	30
Nhổ tóc sâu cho vợ	375
Nhưng sao	267
Những ngày ở Bi Đông	346
Những ngày ở Trường Sơn	81
Những ngày quân về	73
Những điều trước đây không thể	315
Nhủ đời bao dung	215

Đi	303
Đi về	351
Niềm kiêu hãnh buồn bã	298
Niềm tự hào buồn bã	99
Điện Thư	347
Điếu Thu	172
Đưa con đi học xa	373
Đưa vợ đi tiệm chay	360
Đôi mắt	150
Đôi mắt Tam Quan	203
Đồi xưa	32
Nòi ta	202
Đường lá me	153
Nửa đêm uống rượu bạn bè	291
Nói hoài	175
Nói với vợ	299
Ô cửa	235
Ô cửa tình nhân	196
Phạm văn Nhàn	414
Phan Bá Thụy Dương	380
Phố tôi	243
Phụ lục	380
Qua đập hoàng hôn	13
Qua sông mùa mận chín	177
Quán cóc bên đường	266
Quán cũ đã cài then	249
Quán gió đồng bằng	38
Quán sớm	43
Quê hương thu nhỏ	246

Qui Nhơn	7
Qui Nhơn Mậu Thân	108
Rộc rau muống	262
Rồi một mai tôi xa Bình Minh	254
Rồi một ngày	204
Rồi trời đất cho tôi mùa xuân	332
Si dại	178
Sợi tóc nhớ nhung	162
Ta bán cà rem, hề!	258
Ta lính miền Nam	25
Tấm hình thời chinh chiến cũ	123
Tạ lỗi nàng	205
Tạ Từ	10
Tại sao	186
Tài liệu	312
Tha lỗi dùm ta	335
Thất nghiệp	304
Thật xa	152
Tháng ba đi hành quân	127
Tháng bảy hành quân xa	53
Tháng chín	144
Tháng mười nhớ	98
Tháng mười qua đèo	96
Thế hệ chiến tranh	105
Theo Em	133
Thơ của văn	135
Thời ấu thơ tôi ở Nha Trang	271
Thời gian ơi đừng vội	345
Thời đi lính ở Bình định	111

Thử một lần	318
Thu	296
Thu xa người	213
Thú đau thương	321
Tiếng hát từ quê nhà	237
Tình dại	173
Tình đồng đội	293
Tình si	180
Tính sổ	356
Tình xưa	190
Tôi đã về em ạ, đêm nay	70
Từ biệt núi rừng	115
Từ buổi ra về	222
Trách	217
Tri ân	302
Trong phòng cấp cứu	117
Trường ở bên sông	36
Trước giờ tiếp viện	41
Trở lại đồng bằng	122
Trung đội	20
Tu	297
Tuổi vàng	319
Vào giêng	159
Về lại phòng ngủ	170
Về Nam	168
Về thành	88
Về với núi	62
Về với phố	67
Viết cho thẳng em cùng trung đội	24

Vị tình	212
Windows	349
Xa la	192
Xa la	225
Xin trả lại	12
Xứ núi	110